

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Đảng bảo đi là đi! Đảng bảo cướp là cướp !!!

Bài thơ một thời của thi nô Tố Hữu : “Đảng bảo đi là đi! Đảng bảo đánh là đánh! Đảng bảo thắng là thắng!...”, một bài thơ từng góp phần lườm gạt và đẩy hàng triệu thanh niên Việt Nam vào chỗ chết để xây nên ngai vàng bạo chúa cho tập đoàn lãnh đạo CSVN hiện thời, bài thơ ấy nay được nhân dân cải biên rất chí lý thành: “Đảng bảo đi là đi! Đảng bảo đánh là đánh! Đảng bảo cướp là cướp!...”.

1- Quả thế, sau khi “cướp chính quyền” (họ vỗ ngực tự hào thế), đảng CSVN đã lộ nguyên hình một đảng mafia và đào tạo ra cả một bọn cướp đông đảo trên đất Việt Nam. Đây là thành quả chủ yếu và có thể nói là “vĩ đại” nhất trong “sự nghiệp trồng người” của Hồ Chí Minh, “sự nghiệp giáo dục” của “cách mạng VN”. Với nhiều kỹ thuật: đầu độc nhồi sọ, o bế dụ khí, hăm dọa trấn áp, hứa suông hẹn hão, đảng CS đã biến vô số người Việt hiền lương thành một bầy lâu la, chẳng còn biết thế nào là lương tâm và luật pháp (dù là luật pháp CS), một chỉ nhắm mắt tuân theo mệnh lệnh mà đi tàn hại đất nước và dân lành, góp phần củng cố sự thống trị bất công của đảng, của thiểu số lãnh đạo cao cấp trong đảng. Đám lâu la, bầy tiểu yêu, lũ tay chân này không chỉ là hạng tử chiến giang hồ, đâm thuê chém mướn, mặt mày bặm trợn, thuộc thành phần “xã hội đen” (nay được đảng rất trọng dụng trong các cuộc đàn áp) mà còn là những kẻ ít nhiều có học, nhà cửa đảng hoàng, sắc phục nghiêm chỉnh, đi đứng ăn nói chừng chạc, có địa vị danh tước trong xã hội... Chúng không chỉ theo lệnh đảng đi đánh thân thể người, cướp đất đai nhà cửa thiên hạ mà còn đánh nhiều thứ khác, cướp nhiều thứ khác của nhân dân. Xin đan cử vài ví dụ rất thời sự.

Trước hết, đám tay chân này đang ngồi trong một nơi lẽ ra rất đáng trọng vọng là Bộ Giáo dục và Đào tạo CSVN. Qua cái gọi là “Chương trình giáo dục mầm non từ 3 tháng đến 6 tuổi” do Bộ này đưa ra hôm 11-02-2009, trong Phần III (Chương trình giáo dục mẫu giáo), mục 4 (Giáo dục phát triển tình cảm-xã hội), cả hai lứa tuổi từ 3 đến 4, 5 đến 6 đều được đúc khuôn uốn nắn theo tôn chỉ “kính yêu Bác Hồ và những người có công với quê hương đất nước” (chủ yếu là các công thần đảng CS) (trang 53). Đi vào chi tiết thì cả độ tuổi 3-6 đều được yêu cầu “nhận ra Bác Hồ, đầu tiên qua tranh ảnh, băng hình, đoạn qua lăng Bác (nhà trường tổ chức đi thăm), rồi qua chỗ Bác ở, nơi Bác làm việc...” Chưa đủ, bên cạnh việc nhận ra, thầy cô còn phải dạy các em thích nghe chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem ảnh “Bác Hồ”, đoạn thích và thuộc một số bài hát, bài thơ về “Bác”, rồi thì biết một số bài hát, bài thơ, câu chuyện về “Bác” nữa (trang 68)!?! Đưa ra cho các tâm hồn thơ bé mẩu gương của một con người mà khi còn sống đã phạm tội ác với thân thuộc bạn bè, đã giữ đủ mọi thủ đoạn lừa gạt nhân dân, đưa họ đi theo con đường chém giết, cướp giạt, khi chết còn nằm ăn vạ 80 triệu người Việt Nam, từ đứa trẻ lọt lòng mẹ đến cụ già gần đất xa trời, làm điêu linh cuộc sống trăm họ, khiến đất nước khốn khổ tang thương, suy đồi đốn mắt như hôm nay, đó là một việc đầu độc hết sức đáng tởm, **một sự cướp đoạt lương thức** con người không thể chấp nhận.

Thứ đến, đám lâu la này cũng có mặt những nơi mà người ta nghĩ là phải phục vụ công lý và sự thật. Đó là danh xưng “sở tư pháp”, “luật sư đoàn”, “phòng thuế vụ”, “cơ quan công an”, “ban thi hành án”, bằng đủ cách như “xử phạt hành chính”, “đòi giải trình thuế”, “khám xét hành lý”, “kê biên tài sản”, “mời đi làm việc” đầy thủ đoạn mờ ám, phi lý, vô luật, vừa qua chúng đã đánh hội đồng những con người đang bảo vệ công lý cho giáo dân Thái Hà bị án oan và cho các nhà dân chủ bị tù oan là luật sư Lê Trần Luật và các cộng sự. Chiếm đoạt máy móc, tước quyền hoạt động, chặn đường đi lại, quấy nhiễu gia đình, mạ lỵ xuyên tạc trên báo đài, nhả tin hăm dọa chửi bới trên điện thoại, cưỡng bức xúi giục khách hàng thân chủ vu khống, gởi giấy mời đến tòa biện hộ sau phiên xét xử... những việc đánh phá ấy đối với Văn phòng Luật sư pháp quyền có phải được thực hiện bởi các tay du thủ du thực, những kẻ cướp đêm cướp đường, giai tầng cận bã của xã hội đâu!

Cùng chịu những trò như Luật sư Luật là 8 giáo dân và cả vị cai quản giáo xứ Thái Hà là linh mục Vũ Khởi Phụng. Trên tờ Hà Nội Mới, ở trang nhất, liên tiếp hai ngày 26-27/03, tức trước phiên tòa phúc thẩm, bài viết đầy sát khí “Phải vạch mặt và xử lý nghiêm những kẻ chủ mưu” đã cho ai nấy thấy “trận đánh” nhắm vào Thái Hà của nhà cầm quyền CS đã chính thức chuyển hướng. Tám giáo dân bây giờ được gạt sang một bên và kẻ đang bị đưa vào “tầm ngắm” để thế chỗ không còn ai khác hơn linh mục chánh xứ Vũ Khởi Phụng, với những luận điệu “Thực chất họ [giáo dân] đang là nạn nhân của những kẻ xấu đứng đằng sau, muốn thông qua họ để gây khiêu khích, chia rẽ khối đoàn kết dân tộc”. Và quả nhiên thông tin từ trong tòa án ra bên ngoài lúc 11g sáng ngày phúc thẩm (27-03-2009) cho thấy phiên xử đã được công tố cũng như quan tòa lái theo hướng : “Nếu các giáo dân chấp nhận cúi đầu nhận tội và khai ai là người cầm đầu thì được tha bổng hết”. Trước đó một ngày, các viên chức chính quyền tại Hà Đông đã đi nhắc nhở dân địa phương nên đóng các cửa hàng quán lại, để phòng “bọn giáo dân” gây bạo loạn, với lời nhắc nhở: “Ngày mai sẽ xử “bọn giáo dân” phá nhà. Bọn này ghê lắm...”, khiến người dân phải kháo láo với nhau: “Chúng nó phá bao nhiêu nhà dân ngoài Hà Nội. Giờ kéo vào đây, công an nhắc nhở chúng tôi không cần thận chúng phá cả cửa hàng. Ngày mai học sinh các trường quanh tòa án đều phải nghỉ học cả đấy!” Rồi trong ngày phúc thẩm, đang lúc bên ngoài hàng trăm công an chìm nổi trang bị tận răng, mặt đảng đảng sát khí, thì bên trong tòa án, dưới bộ áo “thẩm phán uy nghiêm”, hội đồng xét xử vẫn ngang nhiên cất lời, chặn họng các luật sư bào chữa, và cuối cùng, vẫn cứ theo chỉ đạo ở trên mà tuyên phán y án cho các bị can vô tội. Rõ ràng những kẻ núp dưới danh nghĩa bảo vệ công lý và phục vụ sự thật đã hành xử như bọn cướp, vâng lệnh **đánh thanh danh, cướp danh dự** của nhiều công dân lương thiện. Đấy là chưa kể kế hoạch tước đoạt phương tiện, vu khống thóa mạ các cá nhân và tổ chức đấu tranh →

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ► **Đảng bảo đi là đi! Đảng bảo cướp là cướp !!!**
- Trg 03 ► **Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006**
-Khối 8406
- Trg 05 ► **Tiến trình dân chủ hóa Việt Nam: 4 giai đoạn, 8 bước.**
-Khối 8406
- Trg 06 ► **Đạo từ của HT Quảng Độ về việc chấn chỉnh GDPT**
-Phòng TT Phật giáo QT
- Trg 09 ► **Thư hiệp thông với G. dân Thái Hà nhân vụ phúc thẩm**
-Nhóm Lm Nguyễn K. Điền
- Trg 10 ► **Kết thúc phiên tòa phúc thẩm Thái Hà 27-03-2009**
-Hoàng Gia Bảo, Song Hà
- Trg 12 ► **Lê Trần Luật và trận đồ của ma quỷ.**
-Ls Đỗ Thái Nhiên
- Trg 14 ► **Một tổ chức chính trị và những điều chưa được kể**
-Lê Nguyên Hồng
- Trg 16 ► **Bộ máy tuyên truyền bản thủ của CS đang tan chảy**
-Lê Sáng
- Trg 18 ► **Bản trường ca 15 (thơ)**
-Ngô Minh Hằng
- Trg 19 ► **Tại sao đảng CSVN độc ác và gian trá như thế mà vẫn..**
-Nguyễn Chính Kết
- Trg 20 ► **Mẹ ru (thơ)**
-Bút Trẻ
- Trg 21 ► **Dựa vào ai trước việc Trung Cộng xâm lấn Việt Nam**
-Đào Hiểu
- Trg 22 ► **Hãy thoát ra thân phận bầy tôi thua thiệt khổ nhục...**
-Bùi Tín
- Trg 24 ► **Vạch trần chiến lược TC biến cải Tây Nguyên thành...**
-Mai Thanh Tuyết
- Trg 27 ► **Càng bí mật, càng dễ phạm tội ác!**
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 28 ► **Ký sự từ một vùng đất nóng**
-Trần Khải Thanh Thủy

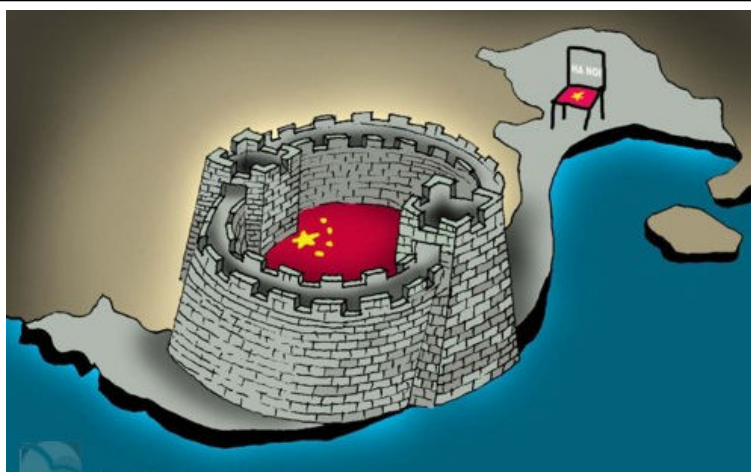
**KỶ NIỆM 3 NĂM KHỐI
QUẦN CHÚNG ĐẤU
TRANH CHO TỰ DO
DÂN CHỦ 8406 RA ĐỜI**

...cho nhân quyền như Khối Dân chủ 8406, như trang blog Người Buồn Gió, như nhà đối kháng Đỗ Nam Hải (bị cướp máy móc đến lần thứ 8)...

Chuyện **đảng viên cán bộ địa phương cướp đất đai tài sản** của nhân dân, với sự bao che của trung ương (vốn đã nhận tiền "đút lót, lại quả") là bộ phim dài nhiều tập. Ta hãy nghe một đoạn trong ký sự "Thị trấn Bô-xít tại Lâm Đồng" của Lý Nam Bình: "Người dân Lộc Thắng thì đi đâu cũng bàn tán xôn xao về mỏ Bô-xít. Họ kể về những gia đình được nhận trên 1 tỷ đồng tiền đền bù giải tỏa để giao mặt bằng, nhưng ra thị trấn hay xuống thị xã mua nhà vẫn không đủ. Có người không chịu đi bị cưỡng chế, sau đó tiền đền bù mất hơn 400 triệu trừ vào chi phí cưỡng chế. Có người tiếc vườn chè, vườn cà phê, quyết ôm cột nhà không đi, bị xe múc vào múc bể đầu chết ngay tại chỗ mà còn bị kết tội là chống người thi hành công vụ..." Hay trong ký sự "Đại loạn tại Trường Yên" của Trần Khải Thanh Thủy: "Đất ở đây có giá 5 triệu/m². Chính quyền xã đồng ý trả lại cho các gia đình bị thu hồi đất mỗi nhà 10% đất dịch vụ, với giá 2 triệu một m². Nghĩa là bị cưỡng ép bán ruộng với giá rẻ, vốn vốn 220.000 một mét, song lại "được" xã ưu tiên nhượng lại với giá gấp 9-10 lần, với lý do nhà chật, đông anh em trai, thiếu đất ở và đất sản xuất... Bán cả sào đất, được 80 triệu thì mua lại đất xã bán... người nông dân chỉ còn vốn 8 triệu, còn mất đi 9/10 số đất đã có. Quả là một dạng ăn cướp tinh vi, cướp trên cơ sở luật pháp của nhà nước XHCN. Lực lượng cưỡng chế cạy lệnh, cạy đồng, khinh nhờn quyền dân nên hung hăng như giữa chốn không người, trong lúc chủ tịch xã cầm loa oang oang kích động, ra sức tuyên truyền đường lối và chủ trương "đúng đắn" của đảng và nhà nước: "Đất đai là sở hữu của nhà nước! Khi cần, nhà nước ra lệnh trưng thu, đề nghị bà con thôn ta tự nguyện chấp hành".

2- **Sở dĩ có cảnh "Đảng bảo đi là đi! Đảng bảo đánh là đánh! Đảng bảo cướp là cướp!..."** như thế, đó là vì chính CSVN đang là tên đầy tớ chịu lệnh của CS Trung Quốc. Cái đảng Đại Hán này đã và đang ra lệnh cho tay chân, đàn em phải đi, phải đánh, phải cướp cơ đồ nước Việt mà dâng cho họ. Đầu tiên là qua công hàm ô nhục năm 1958, tiếp đến qua 2 hiệp định lãnh thổ và lãnh hải đầy khiếm nhục năm 1999 rồi 2000, đoạn qua việc cầm lạng để cho Trung Cộng tổng cổ hai công ty dầu khí Mỹ và Anh khỏi thêm lục địa VN năm rồi. Mới đây nhất, nguy hiểm nhất, quân cướp Việt Cộng lại đánh đuổi cư dân khỏi Tây nguyên, đánh bạt tiếng dân khắp cả nước, để cho tướng cướp Trung Cộng đem nhân công và máy móc của mình vào yếu huyết sinh tử, tiền đồn quan trọng đó của Quốc gia (chưa kể cho Trung Cộng thắng thầu rất nhiều công trình trọng điểm về điện, xi măng, hóa chất). Rồi giữa cảnh dầu sôi lửa bỏng, thậm chí giữa xung đột quốc tế trên biển Đông, bộ Chính trị CSVN vẫn liên tục tiếp các đại diện Bắc triều để nhận lệnh: Ủy viên Quốc vụ viện Trung Cộng là Đới Bình Quốc được cả ba lãnh đạo cao cấp nhất của Việt Cộng tiếp trong hai ngày 19 và 20-03-2009. Rồi Bộ trưởng Quốc phòng Phùng Quang Thanh cùng Tham mưu trưởng quân đội Nguyễn Khắc Nghiễn, và sau đó là Phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan, lại tiếp Trần Bình Đức, Tổng tham mưu trưởng quân đội Trung Cộng hôm 23-03... Cùng ngày, Đới Bình Quốc và Phạm Gia Khiêm, Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao VC, chứng kiến lễ ký giao ước thiết lập đường dây điện thoại nóng giữa lãnh đạo cao cấp hai nước.

Đứng trước nạn cướp bóc Nhân dân và Dân tộc này, có những con người anh dũng đã lên tiếng, nổi bật nhất trong đó là Khối 8406 (sắp kỷ niệm 3 năm ngày thành lập) và Hòa thượng Quảng Độ, người vừa ra lời kêu gọi Đồng bào các giới trong nước bắt tuần dân sự, biểu tình tại gia suốt tháng 5 để yêu sách bãi bỏ khai thác quặng bô-xít Tây Nguyên gây đại nạn sinh thái và an ninh quốc phòng (30-3-2009). Toàn dân còn đợi gì mà không cùng đứng lên với họ? BAN BIÊN TẬP



Tây Nguyên tự trị (Babui - Danchimviet.com)

Kỷ niệm Đệ tam chu niên Tuyên ngôn TDDC và Khối 8406

TUYÊN NGÔN

TỰ DO DÂN CHỦ CHO VIỆT NAM 2006

của 118 Nhà Đấu tranh Dân chủ quốc nội

.....08-04-2006.....

Mục tiêu cao nhất trong cuộc đấu tranh giành tự do, dân chủ cho Dân tộc hôm nay là làm cho thể chế chính trị ở Việt Nam hiện nay phải bị thay thế triệt để, chứ không phải được “đổi mới” từng phần hay điều chỉnh vặt vãnh như đang xảy ra. Cụ thể là phải chuyển từ thể chế chính trị nhất nguyên, độc đảng, không có cạnh tranh trên chính trường hiện nay, sang thể chế chính trị đa nguyên, đa đảng, có cạnh tranh lành mạnh, phù hợp với những đòi hỏi chính đáng của Đất nước, trong đó hệ thống tam quyền Lập pháp, Hành pháp, Tư pháp phải được phân lập rõ ràng.

Việt Nam, 8-4-2006
Kính gửi Đồng bào Việt Nam ở trong và ngoài Nước,

Chúng tôi, ký tên dưới đây, đại diện cho hàng trăm nhà đấu tranh Dân chủ ở quốc nội và tất cả mọi người Dân nào đang khao khát một nền Dân chủ chân chính cho Quê hương Việt Nam hôm nay, đồng thanh lên tiếng :

I. Thực trạng của Việt Nam

1- Trong cuộc Cách mạng tháng 8-1945, sự lựa chọn của toàn Dân tộc ta là **Độc lập Dân tộc**, chứ không phải là **chủ nghĩa xã hội**. Bản Tuyên Ngôn Độc Lập ngày 2-9-1945 chẳng nhắc đến một từ nào về chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa cộng sản cả. Hai nguyên nhân chính làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng ấy là **Khát vọng Độc lập Dân tộc** và **Khoảng trống quyền lực** lúc bấy giờ ở Việt Nam (thực dân Pháp đã bị quân Nhật đảo chính cướp quyền từ ngày 9-3-1945 và quân Nhật đã đầu hàng phe Đồng minh ngày 15-8-1945).

Rõ ràng mục tiêu của cuộc cách mạng ấy đã bị đảng Cộng sản Việt Nam đánh tráo. Và dĩ nhiên, **Quyền Dân tộc tự quyết** cũng hoàn toàn bị thủ tiêu. Đã có ít nhất 2 cơ hội lịch sử

rất thuận lợi là năm 1954 ở miền Bắc và năm 1975 trên cả nước, để Dân tộc khẳng định **Quyền tự quyết** của mình. Nhưng tất cả đều đã bị đảng Cộng sản Việt Nam tráo trở không thực hiện. Vì một khi nền chuyên chính vô sản đã được thiết lập, thì theo Lênin, chức năng đầu tiên của nó chính là : **bạo lực và khủng bố trấn áp !**

2- Tiếp đến, ngày 2-9-1945 tại Hà Nội, ông Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính phủ lâm thời Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã trình trọng tuyên bố với Dân tộc và với Thế giới rằng : **“Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo Hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được ; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc**. Lời nói bất hủ ấy ở trong bản **Tuyên ngôn độc lập** năm 1776 của nước Mỹ. Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là : mọi Dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do. Bản **Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền** của Cách mạng Pháp năm 1791 cũng nói : **“Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi ; và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi”**. Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được...” (trích Tuyên Ngôn Độc Lập 2-9-1945).

Thế nhưng, tất cả những quyền thiêng liêng ấy của dân tộc đều bị chà đạp thô bạo ngay sau đó, khi mà chính quyền cộng sản được dựng lên.

3- Đến tháng 2-1951 Tuyên ngôn của đảng Lao động Việt Nam (nay là đảng Cộng sản Việt Nam) kỷ đại hội lần thứ 2, đã viết : **“Chủ nghĩa của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin”**. Và trong Điều Lệ, phần Mục Đích và Tôn Chỉ còn khẳng định rõ ràng hơn : **“Đảng Lao động Việt Nam lấy chủ**

nghĩa Mác - Ăngghen - Lênin - Xtalin và tư tưởng Mao Trạch Đông, kết hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng...”.

Kể từ đó, nhất là ở miền Bắc sau năm 1954, rồi cả nước sau ngày 30-4-1975 thì bóng ma của chủ nghĩa cộng sản đã luôn đè ám lên đầu, lên cổ toàn Dân Việt Nam. Chính cái bóng ma ấy chứ không phải là cái gì khác đã triệt tiêu hầu hết những quyền con người của Nhân dân Việt Nam. Và hôm nay, nó vẫn đang tạm đờ hộ, chiếm đóng lên cả 2 mặt tinh thần và thể chất của toàn Dân tộc Việt Nam.

II. Qui luật phổ biến toàn cầu

1- Lịch sử đã minh định rằng mọi quyền tự do, dân chủ ở bất cứ một chế độ độc đảng toàn trị nào, dù cộng sản hay không cộng sản, cũng **đều bị chà đạp không thương tiếc**, chỉ khác nhau ở mức độ mà thôi. Bất hạnh thay là cho đến nay, Dân tộc Việt Nam vẫn thuộc về một trong số ít các Quốc gia trên thế giới còn bị cai trị bởi chế độ độc đảng toàn trị cộng sản. Điều này thể hiện cụ thể tại Điều 4 của Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hiện hành, rằng : **“Đảng cộng sản Việt Nam... theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội.”** Chính vì điều này mà các quyền tự do, dân chủ của Nhân dân đã hoàn toàn bị triệt tiêu, may ra chỉ còn vài mẩu vụn mà thôi !

2- Chính hệ thống quyền lực **không hề chấp nhận cạnh tranh và không hề chấp nhận bị thay thế** này đã thúc đẩy mạnh mẽ đà thoái hoá, biến chất của toàn bộ hệ thống ấy. Vì chẳng có qui luật và nguyên tắc cạnh tranh công bằng nào trên chính trường, nên sau những kỳ bầu cử thì

toàn Dân không thể chọn được những con người và những lực lượng chính trị xứng đáng nhất. Bộ máy lãnh đạo, quản lý và điều hành do vậy ngày càng hư hỏng, rệu rã từ trung ương xuống cơ sở địa phương. Hậu quả là Việt Nam hôm nay trở thành Quốc gia bị tụt hậu quá xa so với các Nước trong khu vực và thế giới. Quốc nhục này và các quốc nạn khác khó bề tẩy xóa. **Vấn đề của mọi vấn đề, nguyên nhân của mọi nguyên nhân** chính vì đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng chính trị duy nhất lãnh đạo Đất nước ! Thực tiễn đã xác minh rằng bất kỳ Nước nào đã bị rơi vào quỹ đạo của chủ nghĩa cộng sản thì đều **điều tàn thế thảm** cả. Liên Xô, cái nôi cộng sản, cùng với các Nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu khác, đã **dũng cảm vượt qua chính mình** để quay lại tìm đường đi đúng cho Dân tộc họ.

3- Chúng ta đều hiểu rằng : không ai có thể sửa được lịch sử, nhưng có thể bẻ chiều lịch sử. Và điều quan trọng hơn là qua những bài học của lịch sử, định hướng tốt cho tương lai. Con đường hôm qua của Dân tộc ta đã bị những người Cộng sản Việt Nam chọn một cách vội vàng, thiếu chín chắn và áp đặt cho cả Dân tộc một cách khiên cưỡng. Con đường ấy thực tế đã chứng minh là hoàn toàn sai lạc. Vì vậy Dân tộc ta hôm nay phải chọn lại con đường cho mình. Và **chắc chắn cả Dân tộc cùng chọn sẽ tốt hơn một người hay một nhóm người** nào đó. Đảng cộng sản Việt Nam cũng chỉ là một bộ phận của Dân tộc, nên không thể mạo danh Dân tộc để chọn thay ! Trước Dân tộc và lịch sử suốt hơn nửa thế kỷ qua (1954-2006), Đảng cầm quyền ấy đã **tiếm danh** chứ không **chính danh** chút nào! Bởi lẽ các cuộc bầu cử thực sự tự do hoàn toàn vắng bóng ở Việt Nam.

Từ thực trạng và qui luật trên đây, với ý thức trách nhiệm của Công dân trước vận mệnh Đất nước, chúng tôi xin được phép giải bày cùng toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài Nước :

III. Mục tiêu, phương pháp và ý nghĩa cuộc đấu tranh

1- Mục tiêu cao nhất trong cuộc đấu tranh giành tự do, dân chủ cho Dân tộc hôm nay là làm cho **thế chế chính trị ở Việt Nam hiện nay phải bị thay thế triệt để**, chứ không phải được “đổi mới” từng phần hay điều chỉnh vật vãnh như đang xảy ra. Cụ thể là phải chuyển từ thế chế chính trị nhất nguyên, độc đảng, không có cạnh tranh trên chính trường hiện

nay, sang **thế chế chính trị đa nguyên, đa đảng**, có cạnh tranh lành mạnh, phù hợp với những đòi hỏi chính đáng của Đất nước, trong đó **hệ thống tam quyền Lập pháp, Hành pháp, Tư pháp phải được phân lập rõ ràng**, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế và trải nghiệm của Nhân loại qua những nền dân chủ đất giá và đầy thành tựu.

Mục tiêu cụ thể là **thiết lập lại các quyền cơ bản của toàn Dân** sau đây:

- Quyền Tự do Thông tin Ngôn luận theo Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp Quốc được biểu quyết ngày 16-12-1966, Việt Nam xin tham gia ngày 24-9-1982, điều 19,2 : **“Mọi người có quyền tự do ngôn luận, quyền này bao gồm cả quyền tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi loại tin tức, ý kiến, không phân biệt ranh giới, hình thức truyền miệng, bằng bản viết, bản in, hoặc bằng hình thức nghệ thuật hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng khác tùy theo sự lựa chọn của mình”**. Nghĩa là các đảng phái, tổ chức, cá nhân có quyền thông tin ngôn luận qua báo chí, phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông đại chúng khác mà không cần đợi phép của nhà cầm quyền.

- Quyền Tự do hội họp, lập hội, lập đảng, bầu cử và ứng cử theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, điều 21 : **“Mọi Công dân... đều có quyền và cơ hội để (a) tham gia vào việc điều hành các công việc xã hội một cách trực tiếp hoặc thông qua những đại diện được họ tự do lựa chọn”; (b) bầu cử và ứng cử trong các cuộc bầu cử định kỳ chân thực, bằng phổ thông đầu phiếu, bình đẳng và bỏ phiếu kín nhằm đảm bảo cho cử tri tự do bày tỏ ý nguyện của mình”**. Nghĩa là các đảng phái thuộc mọi khuynh hướng cùng nhau cạnh tranh lành mạnh trong một nền dân chủ đa nguyên, đa đảng chân chính.

- Quyền Tự do hoạt động Công đoàn độc lập và Quyền Đình công chính đáng theo Công ước Quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, được Liên Hiệp Quốc biểu quyết ngày 16-12-1966, điều 7 và 8 : **“Các Quốc gia thành viên của Công ước công nhận quyền của mọi người được hưởng những điều kiện làm việc công bằng và thuận lợi..., quyền của mọi người được thành lập và gia nhập Công đoàn mà mình lựa chọn, chỉ phải tuân theo**

quy chế của Tổ chức đó để thúc đẩy và bảo vệ các lợi ích kinh tế và xã hội của mình... (với) quyền đình công...”. Các công đoàn này phải là những tổ chức duy nhất hoạt động độc lập, không có những loại Công đoàn tay sai của nhà cầm quyền.

- Quyền Tự do Tôn giáo theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, điều 18 : **“Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo. Quyền tự do này bao gồm tự do có hoặc theo một Tôn giáo hoặc Tín ngưỡng do mình lựa chọn, tự do bày tỏ Tín ngưỡng hoặc Tôn giáo một mình hoặc trong tập thể với nhiều người khác, một cách công khai hoặc thâm kín dưới hình thức thờ cúng, cầu nguyện, thực hành và truyền đạo”**. Các Tôn giáo này phải hoạt động độc lập, chứ không thể bị biến thành công cụ cho nhà cầm quyền.

2- Phương pháp của cuộc đấu tranh này là **hòa bình, bất bạo động**. Và chính Dân tộc Việt Nam chủ động thực hiện cuộc đấu tranh này. Tuy nhiên, chúng ta rất cảm ơn sự ủng hộ nhiệt tình và ngày càng hiệu quả của tất cả những bạn bè trên thế giới. Thông qua những phương tiện thông tin hiện đại và qua sự giao lưu quốc tế ngày càng rộng mở, chúng ta sẽ tìm mọi cách **giúp Đồng bào kiện toàn nhận thức**. Và một khi Nhân dân đã **có nhận thức đúng và rõ thì nhất định sẽ biết hành động thích hợp và hiệu quả**.

3- Ý nghĩa của cuộc đấu tranh này là làm cho **chính nghĩa thắng phi nghĩa**, tiến bộ thắng lạc hậu, các lực lượng dân tộc đang vận dụng đúng quy luật của cuộc sống và xu thế của thời đại thắng những tà lực đang tìm cách đi ngược lại những xu thế và quy luật ấy. Đảng cộng sản Việt Nam vẫn còn đồng hành cùng Dân tộc hay không là tùy ở mức độ đảng ấy có khách quan, công bằng, sáng suốt và khiếm tốn chấp nhận các nguyên tắc bình đẳng của cuộc cạnh tranh lành mạnh hay không, **chỉ có thể chế chính trị độc đảng ấy là dứt khoát phải bị chôn táng vĩnh viễn vào quá khứ**. Từ đó, Dân tộc sẽ tìm được những con người tốt nhất, những lực lượng chính trị giỏi nhất sau mỗi kỳ bầu cử để lãnh đạo Đất nước. Nguyên tắc **“lẽ phải toàn thắng”** sẽ được thiết lập và cuộc sống cá nhân sẽ trở nên tốt hơn, xã hội sẽ trở nên nhân bản hơn và Đồng bào sẽ sống với nhau thân thiện hơn.

Chúng tôi mong ước Tuyên ngôn này thúc đẩy được **sự đóng góp tích cực của Đồng bào trong ngoài**

Nước và sự ủng hộ của Bạn bè Quốc tế. Chúng tôi chân thành cảm ơn và kêu gọi các Cơ quan Liên Hiệp Quốc, các Quốc hội, Chính phủ, Tổ chức Quốc tế và Bạn bè trên toàn thế giới tiếp tục ủng hộ cách nhiệt tình và hiệu quả cho cuộc đấu tranh đầy chính nghĩa này, góp phần đưa Tổ quốc Việt Nam sớm sánh vai cùng các Nước văn minh, đạo đức, thịnh vượng, tự do trong cộng đồng Nhân loại hôm nay.

**Đồng tuyên bố tại Việt Nam
ngày 08 tháng 4 năm 2006**



KHỐI 8406

TIẾN TRÌNH DÂN CHỦ HÓA VIỆT NAM gồm 4 giai đoạn, 8 bước Việt Nam 22-08-2006

GIẢI ĐOẠN I THỰC HIỆN QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN, TỰ DO BÁO CHÍ.

1- Bước 1 : Vài chục năm nay, từ nội bộ đảng Cộng sản đến những nhà hoạt động dân chủ, nhiều Công dân Việt Nam đã lên tiếng - bằng nhiều cách - mạnh mẽ đòi nhân quyền, dân chủ, tự do, tự do thông tin ngôn luận, tự do thành lập công đoàn, tự do thành lập đảng phái, tự do tôn giáo,... cho Đất nước. Ngày 20-2-2006, 4 Linh mục công bố *Lời Kêu gọi cho Quyền Tự do Thông tin Ngôn luận* “*Chúng ta không sợ hãi nữa. Chúng tôi phải biết Sự thật*”, thì đến ngày 23-2-2006 lần đầu tiên hàng trăm Công dân quốc nội Việt Nam đã đồng loạt ký tên vào bản *Tuyên bố về Quyền Tự do Thông tin Ngôn luận của người Dân Việt Nam*.

2- Bước 2 : Ngày 8-4-2006, *Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006* được long trọng công bố trước Quốc dân Việt Nam và Cộng đồng Quốc tế. Trên cơ sở Tuyên ngôn ấy, Khối 8406 được hình thành, ngày càng phát triển nhanh chóng và được Đồng bào quốc nội, hải ngoại cũng như

Cộng đồng Quốc tế ủng hộ mạnh mẽ.

- Ngày 15-4-2006, *Bán nguyệt san Tự do Ngôn luận* ra số đầu tiên đồng loạt tại nhiều thành phố ở Việt Nam.

- Ngày 15-8-2006, *Đặc san Tự do Dân chủ* quyết tâm ra số đầu tiên tại Hà Nội.

- Tăng cường đấu tranh để toàn Dân Việt Nam tự giành lại quyền Tự do Thông tin Ngôn luận đã bị mất hẳn dưới chế độ Cộng sản

Việt Nam từ hơn 50 năm qua ; khuyến khích các Cá nhân, Tổ chức mạnh dạn công khai sử dụng báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng phổ cập khác ; nỗ lực để các tài liệu thông tin được bày bán công khai trong các sạp báo - tiệm sách.

GIẢI ĐOẠN II PHỤC HOẠT, THÀNH LẬP & PHÁT TRIỂN CÁC CHÍNH ĐẢNG DÂN CHỦ KHÔNG CỘNG SẢN.

3- Bước 3 : Không kể các Chính đảng Dân chủ không Cộng sản từ lâu đã âm thầm hoạt động ngay tại Việt Nam, sự lớn mạnh của phong trào đấu tranh cho nhân quyền, dân quyền, dân chủ trong Nước và sự ra đời của Khối 8406 đã thúc đẩy Đảng Dân chủ Việt Nam XXI công bố phục hoạt ngày 1-6-2006 và các Đảng Dân chủ không Cộng sản khác lần lượt công khai xuất hiện với trụ sở, văn phòng, cơ quan ngôn luận và các phương tiện truyền thông đại chúng bình thường khác.

4- Bước 4 : Các Chính đảng phục hoạt và các Chính đảng mới được thành lập đưa ra cương lĩnh, đường lối, mục tiêu của mình với

Quốc dân, thu phục Quân chúng ủng hộ, kết nạp đảng viên, gây dựng cơ sở, phát triển và kiện toàn tổ chức. **Khối 8406 sẽ chấm dứt vai trò của mình nhường bước cho các Chính đảng hoạt động.**

GIẢI ĐOẠN III SOẠN THẢO HIẾN PHÁP MỚI & TRUNG CẦU Ý DÂN.

5- Bước 5 : Các Chính Đảng tập hợp thành một hoặc nhiều Liên minh đồng loạt cùng gây sức ép lên Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam để thành lập Hội đồng soạn thảo Hiến pháp Tạm thời gồm Đại diện của tất cả các Chính đảng, các Tổ chức xã hội và các Tôn giáo nào muốn cử Đại diện tham gia.

6- Bước 6 : Đưa Dự thảo Hiến pháp mới ra trung cầu ý Dân và công bố Hiến pháp mới Tạm thời.

GIẢI ĐOẠN IV HOÀN TẤT TIẾN TRÌNH DÂN CHỦ HÓA VIỆT NAM.

7- Bước 7 : Thành lập Hội đồng thi hành Hiến pháp mới Tạm thời đã được toàn Dân đồng thuận. Thành lập Hội đồng Tổ chức Bầu cử Quốc hội Dân chủ Khoá I, gồm các Ủy ban : Ủy ban biên soạn Luật Bầu cử, Ủy ban Tổ chức các Chính đảng đăng ký ứng cử viên, Ủy ban Tổ chức bầu cử, kiểm phiếu, Ủy ban Quốc tế giám sát,... Tiến hành cuộc bầu cử Quốc hội công bằng, tự do, văn minh khoá I.

8- Bước 8 : Quốc Hội đầu tiên họp để thông qua Hiến pháp Chính thức, chọn Quốc hiệu, Quốc huy, Quốc kỳ, Quốc ca,... ; đưa Hiến pháp đi vào cuộc sống của toàn Dân.

*Đại diện lâm thời Khối 8406
gồm 1.872 Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình & hàng vạn Công dân quốc nội :*

- Đỗ Nam Hải, Kỹ sư, Sài Gòn.
- Trần Anh Kim, Cựu Sĩ quan, Thái Bình.
- Nguyễn Văn Lý, Linh mục Công giáo, Huế.



PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Đạo từ của Hòa thượng Quảng Độ về việc chấn chỉnh Gia đình Phật tử Việt Nam

❀❀❀❀❀ Paris 04-03-2009 ❀❀❀❀❀

(Tiếp theo và hết)

“Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới”, một âm mưu hiển mình làm tay sai cho Nhà cầm quyền Cộng sản.

Cho nên chúng ta phải hiểu rõ cái mục đích thành lập “Gia đình Phật tử Việt Nam Trên Thế Giới” là muốn đưa cả Giáo hội Phật Giáo Việt Nam vào đó để hình thành một tổ chức Phi chính phủ có cả ngoài nước lẫn trong nước tham dự.

Như các đạo hữu đã biết, ở đây cũng có các tổ chức dân sự, nhưng các tổ chức đó kể cả tôn giáo cũng chỉ được mang qui chế hiệp hội, chỉ có Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là có qui chế Giáo hội mà thôi. Ngay như Giáo hội Phật Giáo Việt Nam do họ lập ra thì trong nước họ gọi là Giáo hội để so sánh với Giáo hội Thống Nhất mình cho tín đồ khỏi thắc mắc, nhưng các văn kiện ngoại giao, quốc tế thì họ dùng chữ hội, hiệp hội chứ không phải là Giáo hội, họ không dùng chữ Church là Giáo hội mà họ dùng chữ Association tức là hiệp hội. Vậy họ coi Phật Giáo như là một hiệp hội để đối ngoại, còn đối nội thì họ gọi là Giáo hội cho tương xứng với Giáo hội Thống Nhất mình mà thôi.

Đây là một âm mưu nham hiểm, âm mưu đó có thể thành tựu với sự giúp đỡ của nhà nước, vì nhà nước hiện tại là thành viên Liên Hiệp Quốc, bây giờ lại ngồi thêm vào ghế ủy viên không thường trực tại Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc thì nó lại càng có sức mạnh để hỗ trợ. Với sự hỗ trợ đó chắc chắn họ sẽ được thừa nhận nếu được Nhà nước Cộng sản đỡ đầu và vận động. Bởi vì lâu nay về mặt chính trị thì ít nhưng về xã hội, từ thiện thì các tổ chức phi chính phủ giúp đỡ Liên Hiệp Quốc rất nhiều, cho nên tại Liên Hiệp Quốc có sự hiện diện của nhiều tổ chức phi chính phủ là vậy. Cũng như mình ở đây, nhà nước không cho phép các tổ chức dân sự hay phi chính phủ được sinh hoạt độc lập, vì nhà nước muốn độc quyền quản lý tất cả nên mình đành chịu.

Cho nên đây là ý đồ của nhà nước, nhà nước muốn thành lập cho được một tổ chức phi chính phủ nhằm vận động đưa vào Liên Hiệp Quốc. Nếu được như vậy thì tổ chức này sẽ được quyền tham dự các khóa họp tại Liên Hiệp Quốc, nhất là các khóa họp thuộc Hội đồng Nhân quyền tổ chức, v.v... Bởi vậy cái quan trọng ở đây là biến cho được cái “Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới” thành một tổ chức phi chính phủ để thi hành chỉ thị của nhà nước cộng sản trên trường quốc tế hay tại LHQ. Trong các phiên họp của Hội đồng Nhân quyền LHQ hiện nay có cái nhóm phá bĩnh gồm 21 nước độc tài, quân phiệt liên kết với nhau rất chặt chẽ để bênh nhau. Việt Nam có trong ấy, cho nên khi Việt Nam bị lên án vi phạm nhân quyền là đã có tất cả các nước kia bênh vực. Trung Quốc có trong ấy, cho nên khi Trung Quốc bị lên án vi phạm nhân quyền thì tất cả các nước kia sẽ phản đối quyết liệt.

Vậy, nếu “Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới” được thừa nhận là một tổ chức phi chính phủ và được nhà nước Cộng sản vận động cho vào theo quy chế tham vấn, thì họ nghiêm nhiên được vào dự các buổi họp bàn về Nhân quyền. Nếu Giáo hội mình đặt vấn đề Nhân quyền, về Tự do Tôn giáo, Tự do Dân chủ, thì nó bác bỏ theo luận điệu của nhà nước rất dễ dàng.

Mục đích thâm độc là như thế, quý vị phải biết cái đường xa của họ, chứ không phải lập “Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới” là để phục vụ cho Giáo hội. Không có đâu !

Bây giờ có các đạo hữu đây tôi rất mừng, nhất là sau khi biết tâm thành của đạo hữu Lê Công Cầu, Viện Hóa đạo đã mời đạo hữu vào, nhất là đạo hữu phát tâm chịu nhận cho chức Vụ trưởng Gia đình Phật tử vụ để chấn chỉnh lại Gia đình Phật tử Việt Nam. Chúng tôi rất tán thán. Như vậy những việc mà quý đạo hữu sắp làm ở đây chính là thực hiện cái mục đích của tổ chức Gia đình Phật tử. Mình không chống đối ai cả, mình chỉ muốn cái gì phải rõ ràng cái đó, đen là đen,

trắng là trắng, cái gì của Giáo hội thì nó phải rõ ràng là của Giáo hội, cái gì không phải của GH thì nó phải rõ ràng là không phải của Giáo hội, để cho Tăng Ni, Phật tử cũng như những người có thiện cảm với GH biết để khi gặp sự việc thì họ biết cách cư xử.

Vấn đề quan thiết của Nội qui Gia đình Phật tử Việt Nam bị biến tướng

Bây giờ chúng ta trở lại với cái quan trọng nhất đó là Nội quy Gia đình Phật tử Việt Nam như đạo hữu Vụ Trưởng vừa tác bạch. Việc tu chính Nội quy và Quy chế Huynh trưởng cho phù hợp với đường hướng của Giáo hội là việc làm rất cần thiết. Bởi vậy bây giờ tôi xác nhận lại rằng đường hướng của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất mà chúng ta đang đi không phải là đường hướng chống lại nhà nước đâu. Chống làm gì, lấy gì mà chống ? Cả một hệ thống nhà nước, nào là quân đội, nào là công an, nào là cảnh sát, nào là nhà tù. Giáo hội chúng ta chỉ có hai bàn tay trắng, làm sao chống ? Mình chỉ đòi hỏi thôi. Đòi hỏi một cái rất hợp lý mà bất cứ nhà nước dân chủ nào trên Thế giới cũng phải công nhận : đó là pháp lý của Giáo hội. Giáo hội bị cấm sinh hoạt mà không có một văn bản nào giải tán Giáo hội cả, như vậy chính nhà nước đã vi phạm Hiến pháp chứ không phải Giáo hội sinh hoạt bất hợp pháp, đối với luật pháp quốc tế cũng thế mà thôi. Cho nên họ không thể nào dẹp mình được là vì mình chưa bị giải tán, hoặc tự giải tán, mình có pháp lý đàng hoàng, xin quý đạo hữu yên tâm.

Vấn đề đăng ký xin cho Giáo hội hoạt động, và âm mưu thiết lập một Giáo hội Thống nhất theo Nhà nước Cộng sản

Gần đây có ông Đại sứ Na Uy đến gặp tôi và nói với tôi rằng : Tại sao Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất không hòa hợp với Giáo hội Nhà nước để sinh hoạt ? Tôi bảo không hòa hợp được là vì Giáo hội Nhà nước thành lập không phù hợp với Hiến chương của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất chúng tôi. Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất chúng tôi gắn liền với Dân tộc Việt Nam, còn Giáo hội Nhà nước chỉ phục vụ cho đảng Cộng sản Việt Nam mà thôi. Vì vậy chúng tôi không thể hòa hợp được.

Ông Đại sứ lại bảo : Vậy thì có gì khó khăn ? Tôi bảo : Nếu thật tâm hòa hợp thì không có gì khó khăn cả. Chỉ cần một vài điều kiện đúng với nguyện vọng của chúng tôi thì chúng tôi hòa hợp ngay. Bởi vì chúng tôi

trước đây là một, quý vị trong Giáo hội nhà nước bây giờ cũng là trong Giáo hội Thống Nhất cả, ai cũng phải công nhận như vậy.

Nhưng ai chia ra ? Là nhà nước Cộng Sản đã chia ra. Họ lợi dụng một số nhân sự của Giáo hội Thống Nhất nông nổi giúp họ chia ra, bây giờ nếu nhà nước muốn chúng tôi hợp lại với nhau thì chỉ cần thực hiện mấy điều kiện sau đây :

Điều kiện thứ nhất : Xin Ông Đại Sứ can thiệp với nhà nước trả lại pháp lý cho Giáo hội chúng tôi. Có pháp lý rồi mới hoà hợp được, không có pháp lý làm sao hoà hợp ? Điều kiện thứ hai : Khi đã có pháp lý rồi thì phải có cơ sở sinh hoạt, cho nên phải trả lại tất cả giáo sản của Giáo hội chúng tôi mà họ đã tịch thu từ sau năm 1975 tới nay. Quan trọng nhất là trả ngay cho chúng tôi 2 cơ sở tại Sài Gòn này là Việt Nam Quốc tự và Trung tâm Văn hóa Quảng Đức. Còn các nơi khác thì khi thống nhất rồi sẽ lần lượt trả sau. Điều kiện thứ 3 : Phải đặt Giáo hội Nhà nước ra khỏi tổ chức Mặt trận Tổ quốc, vì Mặt trận Tổ quốc là một tổ chức chính trị, là cánh tay nối dài của đảng Cộng sản, Giáo hội Nhà nước nằm trong Mặt trận nghĩa là họ làm chính trị, Giáo hội chúng tôi không làm chính trị thì làm sao hoà hợp được. Điều kiện thứ tư : Nhà nước phải làm sáng tỏ cái chết của Hòa thượng Thiện Minh, Cổ vấn Tỏi cao của Giáo hội chúng tôi trước năm 1975. Đó là bốn điểm chính yếu để hòa hợp lại.

Ông Đại Sứ nghe xong thì bảo rằng : Tôi sẽ can thiệp với chính phủ nhưng họ đồng ý hay không thì không thể nói trước được.

Sau đó có ông Chủ tịch Ủy hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do Tôn giáo trên Thế giới đến tiếp xúc. Ông thắc mắc rằng : "Nhà nước cứ phàn nàn là các vị không chịu đăng ký. Ai đăng ký là chúng tôi cho sinh hoạt hết. Tại vì Giáo hội Thống Nhất không chịu đăng ký thì làm sao chúng tôi cho sinh hoạt được. Ở nước ngoài cũng thế, theo luật pháp bây giờ muốn mở cái tiệm buôn cũng phải có môn bài, cũng phải nhờ đến nhà nước... Mà ở đây họ cứ không chịu đăng ký chúng tôi biết làm sao được".

Tôi giải thích rằng : không phải là chúng tôi không đăng ký mà bởi vì Giáo hội chúng tôi có pháp lý rồi, cho nên chúng tôi không xin nữa. Họ tước đoạt pháp lý của chúng tôi, chúng tôi đòi mà họ không chịu trả, họ cũng không trả lời, họ cứ lảng lảng đàn áp chúng tôi suốt mấy chục năm nay. Rồi bây giờ họ đòi chúng tôi đăng ký, nếu chúng tôi đăng ký họ sẽ rất

mừng, họ sẽ rút ra được cái gai trong mắt họ. Bởi vì chúng tôi đăng ký tức là chúng tôi tự đặt cái thòng lọng vào trong tay họ để nhờ họ xiết cổ cho chúng tôi chết dần dần.

Ông Chủ tịch ngạc nhiên hỏi lại : Tại sao họ lại xiết ? Tôi bảo : «Chúng tôi đã có pháp lý rồi, có quyền sinh hoạt rồi cho nên chúng tôi cứ sinh hoạt, nếu họ muốn đàn áp thì cứ đàn áp, chúng tôi không xin. Nếu xin mà họ không cho thì phải chờ, chứ không sinh hoạt được. Mà nếu tôi xin thì chắc chắn là không bao giờ họ cho đâu». Khi đó ông Chủ tịch mới vỡ lẽ.

Bởi vậy, tất cả những khó khăn mà Giáo hội phải chịu đựng hơn 30 năm nay kể từ sau năm 1975, nhất là khi họ thành lập Giáo hội Phật Giáo Việt Nam năm 1981, nhưng họ không bóp chết mình được đâu. Đừng bao giờ hy vọng họ trả lại pháp lý cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất để mình được tự do sinh hoạt. Không bao giờ.

Đòi phục hoạt pháp lý cho Giáo hội cũng là đòi hỏi và bảo vệ Toàn vẹn lãnh thổ

Nhưng tại sao mình phải đòi ? Bởi vì đòi hỏi Pháp lý của Giáo hội là gắn liền với sự đòi hỏi tự do, độc lập của Dân tộc chứ không phải riêng của Giáo hội không đâu. Cho nên mình đi theo con đường của Giáo hội là mình phải chịu hy sinh, có khi hy sinh cả tính mạng. Bởi vậy tôi rất kính phục, rất quý mến các Phật tử, các đạo hữu đang sinh hoạt với Giáo hội hiện tại. Đảng sau quý vị còn có gia đình, vợ con, bao nhiêu khốn khó, bao nhiêu ràng buộc, bao nhiêu trách nhiệm, vậy mà các đạo hữu đã hy sinh mà làm. Ra làm việc với Giáo hội lúc này là rất quý giá, quý giá đối với Phật giáo nói chung chứ không riêng gì Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, vì Giáo hội Thống Nhất là Giáo hội truyền thừa từ ngàn xưa, từ đời Nhà Đinh nối tiếp đến bây giờ, nó gắn liền với vận mệnh của Dân tộc, cho nên trên cương vị tranh đấu để giành lại Pháp lý Sinh hoạt Tự do cho Giáo hội tức là tranh đấu làm sao cho Dân tộc được tự do, được tự quyết định vận mệnh của bản thân mình, của đất nước mình.

Cho nên các đạo hữu phải hiểu việc vận động của Giáo hội nó liên quan đến cả vận mệnh của Dân Tộc, mà cụ thể nhất là vấn đề lãnh thổ. Hoàng Sa, Trường Sa mình đã mất. Ải Nam Quan mình mất rồi. Thác Bản Giốc mình cũng mất rồi. Mà ai đã đánh mất ? - Đảng Cộng Sản Việt Nam đã đánh mất !

Cho nên Giáo hội không phải chỉ đòi lại pháp lý sinh hoạt, mà trong sự

đòi lại pháp lý ấy là góp phần vào việc đòi vẹn toàn lãnh thổ. Buộc đảng Cộng sản phải đòi lại phần lãnh thổ đã mất. Rồi đây khi đảng Cộng sản mất quyền thì đảng Cộng sản giao cái tội đó cho ai ? Con cháu sau này phải è cổ để gánh chịu, nếu không đòi lại được thì phải làm nô lệ, làm đầy tớ cho Trung Quốc, mà có thể là hai, ba ngàn năm chứ không phải một ngàn năm như trước đây đâu.

Bởi vậy sự tồn vong của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là rất quan trọng. Nó gắn liền với sự tồn vong của Đất nước, của Dân tộc. Tuy là nhỏ nhưng trách nhiệm lớn lắm. Ai đóng góp được một phần trách nhiệm là quý báu vô cùng. Vì thế mà trên thực tế Giáo hội bây giờ không có một mảnh đất cắm dùi nhưng Giáo hội vẫn cứ sinh hoạt dù phải lưu vong nay đây mai đó, lưu vong ở đâu là vẫn phòng ở đó, là công việc ở đó. Vất vả không phải chỉ bây giờ mà đã gần 30 năm rồi, kể từ năm 81 cho đến hôm nay. Trước 1981 Giáo hội có Tổ đình Ấn Quang, nhưng Tổ đình Ấn Quang cũng chỉ là cơ sở tạm mà thôi.

Việt Nam Quốc tự, cái bẫy cho sự hình thành một Giáo hội Việt Nam Thống nhất thứ hai phục vụ Nhà nước Cộng sản

Sở dĩ tôi nói như vậy vì tôi mới nhận được một cái tin mới nhất liên quan đến ngôi Việt Nam Quốc tự đây.

Chắc quý đạo hữu còn nhớ, năm ngoài 2007 trong cuộc đi thăm Dân oan ở Văn phòng 2 Quốc hội, tôi đã nói đến vấn đề Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất của chúng tôi cũng là Dân oan. Chúng tôi bị cướp mất hầu hết tài sản, chúng tôi đã làm đơn đòi lại mấy chục năm nay. Ngôi Việt Nam Quốc tự là mục tiêu đầu tiên mà chúng tôi yêu cầu trả lại, nhưng họ không trả lời, họ im lặng, họ coi dân như cỏ rác, bao nhiêu văn thư họ không thèm quan tâm đến.

Nếu nhà nước trưng dụng Việt Nam Quốc tự để làm các cơ sở giáo dục như trường đại học, thư viện, hay cơ quan phát triển văn hóa, khoa học thì chúng tôi vui lòng để phục vụ công chúng. Nhưng họ chiếm đoạt để biến ngôi chùa thờ Phật thiêng liêng của chúng tôi thành một nơi du hí và phóng uế thì chúng tôi không chấp nhận được. Nếu quý vị đi ngang qua Việt Nam Quốc tự thì quý vị sẽ thấy một cái rạp hát Hòa Bình rất lớn, sau đó là hồ bơi, hồ tắm, hàng ăn, hàng quán và nơi phóng uế. Khi tôi nói như thế thì họ gạt mặt mình. Thế rồi năm ngoài họ đã hợp đồng bán khu vực Việt Nam Quốc tự cho một cơ quan tài chánh Mã Lai với giá 900 triệu đô

la. Ủy ban Nhân dân Thành phố đã ký văn bản. Họ dự định sẽ khai trương vào tháng 7 năm nay, nhưng không thấy gì. Rồi có tin tháng 10 họ sẽ khai trương, tháng 10 cũng đã qua rồi, nhưng bây giờ Việt Nam Quốc tự vẫn còn đó. Rồi cách đây mấy hôm tôi nhận được một tin mới nhất là họ sẽ không làm gì. Họ giữ lại để họ chuẩn bị lập ra cái "Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Nhà nước". Họ sẽ gom góp những người đang chống lại Giáo hội Phật Giáo Thống Nhất để lập ra một cái cũng là Thống nhất nhưng Thống nhất Nhà nước. Họ chia đôi như Việt Nam Quốc tự và Ấn Quang ngày xưa ấy. Họ sẽ hỗ trợ cho phía Việt Nam Quốc tự để hòa hợp với Giáo hội Nhà nước hồng tiêu diệt Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất của mình.

Cho nên vừa rồi có văn thư của một số Tăng ni trong nước và hải ngoại, không người ký tên, thỉnh cầu Hội đồng Lương viện hợp nhất lại, nếu không thì họ tách riêng. Điều đáng nói là họ đã ly khai Giáo hội rồi, đã lấy tên khác rồi mà vẫn tiếp danh Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất để yêu sách, cũng giống như Gia đình Phật tử Việt Nam vậy, đây Thống nhất, kia cũng Thống nhất. Trong thư này họ nói rằng nếu ngồi lại với nhau như trước Giáo chỉ số 9 thì tốt, nếu không thì họ sẽ lập thêm một Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất như Ấn Quang và Việt Nam Quốc tự trước đây. Điều này có nghĩa là họ trắng trợn phủ nhận Giáo chỉ số 9 của Đức Đệ tứ Tăng thống.

Ba triệu đảng viên Cộng sản sẽ sang Tàu sinh sống

Thời thì bây giờ việc ai nấy làm, việc họ họ cứ làm, việc Giáo hội thì Giáo hội cứ tiếp tục con đường đã đi mấy chục năm nay cho đến bây giờ, trước sau như một không thay đổi. Con đường đó không phải chỉ thuần túy đòi lại pháp lý, đòi lại cơ sở của Giáo hội mà còn thêm vấn đề lãnh thổ, và dân chủ hoá đất nước cũng là cái quyết tâm của Giáo hội. Để mất một tác đất là mình có lỗi với cả tiền nhân với cả hậu thế. Vì vậy vận mệnh của Giáo hội gắn liền với vận mệnh đất nước cho nên mình phải góp phần vào. Dĩ nhiên là mình góp phần bằng tinh thần, bằng lời nói, phải cất lên tiếng nói của 85 triệu con dân Việt Nam. 85 triệu dân không phải ai cũng đều nói được như mình, mình nói được thì phải dùng cái tư thế nói được mà lên tiếng thay cho 85 triệu dân. Nếu để mất một tác đất, thì từ từ sẽ mất cả nước Việt Nam, mất hết. Tôi đã nói ngày nay nếu phải nô lệ Trung Hoa thì không phải một ngàn

năm như trước mà có thể hai ba ngàn năm, nên mình phải lo cho thế hệ con cháu mai sau. Cộng sản chỉ có 3 triệu đảng viên nên họ không lo, bởi vì họ có Tổ quốc đâu, Trung Hoa cũng là Tổ quốc của họ bởi vì họ là anh em đồng chí. Anh em như môi với răng, môi hở răng lạnh, nếu mất đất Việt Nam thì họ sang bên Trung Quốc ở chứ có mất mát gì đâu. Cho nên họ cứ bán, cứ làm giàu đã, nước mất cũng chẳng sao!

Tiếp tục con đường Đức cố Tăng thống Thích Huyền Quang đã vạch

Thời, chúng ta không đi sâu vào vấn đề này thêm nữa, nó nhiều lắm. Cuối cùng tôi chỉ xin nói với quý Đạo hữu rằng con đường mình đi thì mình vẫn phải tiến tới. Giáo hội vẫn quyết tâm thực hiện vai trò của mình với Đạo pháp và Dân tộc, trong đó trách nhiệm của các Đạo hữu là nhanh chóng chinh đốn lại Gia đình Phật tử Việt Nam cho nghiêm chỉnh càng sớm càng tốt, phân biệt đen trắng rõ ràng. Có như thế chúng ta sẽ vững tâm sớm đến ngày phục hoạt Giáo hội. Con đường còn dài, đã tham gia Giáo hội thì phải chấp nhận tất cả nguy nan để đi cho trọn con đường ấy. Ngay trong đám tang Đức Đệ tứ Tăng thống, chúng tôi cũng đã phát nguyện: "Chúng con vẫn tiếp tục con đường của Ôn đã vạch, mặc dù có nhiều chông gai còn chờ đón ở phía trước".

"Tóm lại Giáo hội còn nhiều gian truân, thì chúng ta vẫn còn nặng gánh lắm. Nay quý đạo hữu đã phát tâm tham gia đỡ một phần gánh nặng ấy với Giáo hội, đó là trách nhiệm cao quý nhất và cũng nặng nề nhất, nó đòi hỏi lòng can đảm và sự hi sinh lớn lao của quý đạo hữu. Xin cầu chúc quý đạo hữu luôn dũng mãnh để cùng với Giáo hội đạt thành chí nguyện."

Nguyễn cầu Tam Bảo gia hộ quý Đạo hữu luôn Tinh Tấn, để vững tiến trên bước đường phụng sự Đạo pháp và Dân tộc.

Trích Biên bản Hội nghị Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử Việt Nam Thu hẹp ngày 15-11-2008 (18-10 Mậu Tý) Phật Lịch 2552 tại Chùa Giác Hoa Sài Gòn.

Thưa Anh Chị Em Huỳnh trưởng.

Sau khi Hội nghị Gia đình Phật tử Việt Nam Thu hẹp ngày 15-11-2008 kết thúc, Gia đình Phật tử vụ bắt tay ẩn hành Nội quy Gia đình Phật tử Việt Nam và Quy chế Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử Việt Nam tu chính để áp dụng kịp thời. Nhưng điều kiện in ấn quá khó khăn nên bị chậm trễ. Từ Hội

nghe đến nay đã hơn 3 tháng, sự tiếm danh Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất và Gia đình Phật tử Việt Nam vẫn tiếp diễn khốc liệt dưới sự bảo bọc của thế quyền để phá hoại Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Vì thế, Gia đình Phật tử vụ thấy cần thiết phải công bố trước bản Đạo từ của Hòa thượng Viện Trưởng Viện Hoá Đạo, GHPGVNTN để làm kim chỉ nam cho sinh hoạt Gia đình Phật tử chúng ta trong giai đoạn hiện nay. Kính mong các Ban Hướng dẫn và toàn thể Anh Chị Em Huỳnh trưởng nghiêm chỉnh đón nhận.

Kính chào tinh tấn.

Giác Minh, ngày Dũng ĐĐPTVN

Lễ Xuất gia PL 2552 08-02 Kỷ Sửu (04-3-2009)

**Vụ trưởng Gia đình Phật tử vụ
Gia đình Phật tử Việt Nam
Nguyễn Chánh Lê Công Cầu**

Bản Sao Kính Trình :

- VP Viện Hoá Đạo GHPGVNTN

đồng thời kính xin VP chuyển trình :

- Hoà Thượng Viện Trưởng VHD/

- VP II Viện Hoá Đạo/GHPGVNTN

- Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế (kính xin phổ biến)

- HT Chánh Thư Ký Viện Tăng Thống GHPGVNTN

- TT Tổng Vụ Trưởng TVTN/VH Đ/GHPGVNTN

- Chư Tôn Cổ Vãn Giáo Hạnh ĐĐPT/VN

- Lưu./.

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:**

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

NHÓM LINH MỤC NGUYỄN KIM ĐIỂN
THƯ HIỆP THÔNG
với Giáo dân Thái Hà
nhân vụ phúc thẩm 27-03-2009
.....Việt Nam 23-03-2009.....

Kính gửi:

- Quý Anh Chị Em Giáo dân : Ngô Thị Dung, Thái Thanh Hải, Lê Thị Hoi, Nguyễn Đắc Hùng, Lê Quang Kiện, Phạm Chí Năng, Nguyễn Thị Nhi và Nguyễn thị Việt.

- Luật sư Lê Trần Luật, Trợ lý Tạ Phong Tần cùng các Luật sư Phụ tá.

Đồng kính gửi:

- Cha Quý Cha, Quý Thầy, Quý Anh Chị Em Gx Thái Hà, Hà Nội.

- Đồng bào VN trong & ngoài nước và Cộng đồng thế giới Dân chủ.

Kính thưa Quý Anh Chị Em và Quý Luật sư,

Trong ngày 08-12-2008, một phiên tòa đã được toàn thể Đồng bào Việt Nam và Cộng đồng dân chủ thế giới theo dõi. Một phiên tòa hết sức lố bịch vì nhà cầm quyền CSVN đã phải huy động cả một lực lượng trấn áp đông đảo hùng hậu, đã dùng những ngôn từ luận tội đao to búa lớn nhằm uy hiếp tinh thần của Quý Anh Chị Em và những người bạn của Anh Chị Em cũng như che mắt và thị uy với Quốc tế.

May thay, với lòng đơn sơ nhưng can đảm, quyết liệt mà khôn ngoan, cộng với lời biện hộ đanh thép và nhiệt tình của luật sư Lê Trần Luật, Quý Anh Chị Em đã nên Chứng nhân sáng ngời trước tòa án Cộng sản, mạnh mẽ khẳng định mình đã hành xử cách đúng đắn trong vụ Linh địa Thái Hà, khiến các quan tòa công cụ -dưới sự chỉ đạo của đảng- chỉ dám đưa ra một phán quyết nhẹ bồng so với 2 tội danh nặng nề: án treo và cải tạo không giam giữ!

Thế nhưng Anh Chị Em đã không bằng lòng với mức án gọi là “nuông tay”, “khoan hồng”, “nhân đạo” đó! Bởi lẽ bản thân Quý Anh

Chị Em và những ai còn có lương tri và lương tâm đều thấy Quý Anh Chị Em hoàn toàn vô tội. Việc tranh đấu cho lẽ phải và sự thật, cho quyền tư hữu đất đai chính đáng của Giáo hội (từ đó cho quyền tư hữu đất đai chính đáng của mọi công dân) bằng phương cách ôn hòa là điều đáng được biểu dương. Thành ra Quý Anh Chị Em đã quyết tâm kiện cho đến cùng, tới lúc mình được tuyên bố trắng án để danh dự được khôi phục. Và điều này đã được tất cả mọi người -ngoại trừ các lãnh đạo CSVN- hoàn toàn ủng hộ. Không thể để cho pháp chế và tòa án của Quốc gia trở thành dụng cụ trấn áp người dân đòi công lý và hợp thức hóa hành vi sai trái của cán bộ Cộng sản!!!

Một hành động lý thú nữa của Quý Anh Chị Em là đã đâm đơn kiện hệ thống báo đài gia nô tối mật, công cụ đê hèn của Cộng sản -đặc biệt là báo Hà Nội mới và đài truyền hình VTV1- vì họ đã dám xuyên tạc sự thật mà viết là Quý Anh Chị Em đã “cúi đầu nhận tội và xin hưởng sự khoan hồng của nhà nước”!?! (Như mấy tháng trước đó, họ chuyên loan tin thất thiệt, dàn dựng láo khoét, mạ lỵ trắng trợn từ Đức Tổng Giám mục Hà Nội, Quý Linh mục quân xứ Thái Hà đến Anh Chị Em... thế mà vẫn nhận được giải báo chí nữa chứ! Thật là ô nhục!). Những lời nói và hình ảnh ghi lại về phiên tòa được tung ra khắp thế giới ngay sau đó cho thấy các cơ quan thông tin này đã dối trá một cách vô liêm sỉ! Sao họ lại có thể hành động trơ trẽn và đại dột như thế trong thời đại thông tin nhanh nhạy và toàn cầu này?? Và một lần nữa, mọi người cũng đồng

lòng ủng hộ việc kiện báo đài CS của Quý Anh Chị Em. Không thể để cho nhà cầm quyền mặc tình thao túng các cơ quan truyền thông, đầu độc dư luận đồng bào và quốc tế, ngang nhiên đổi trắng thay đen mọi việc, biến những con người lẽ ra là “tôi tớ của sự thật” thành “nô lệ của tập đoàn lãnh đạo Cộng sản”!!!

Khốn thay, với tính gian manh thâm căn cố đế, với thói mù quáng tin tưởng bạo lực, nhà cầm quyền CS đã và đang huy động hệ thống công cụ từ tòa án đến báo đài, từ công an đến Mật trận, để hãm dọa Quý Anh Chị Em và Luật sư biện hộ của Anh Chị Em. Những trò hề dụ khí, dọa dẫm, khắt lằn, chối bai bãi, bảo chờ chỉ đạo, gây khó khăn trong thủ tục đối với Quý Anh Chị Em; cũng như những màn cướp bóc văn phòng, cưỡng bức thẩm vấn, mạ lỵ danh dự, phá hoại công việc, ngăn chặn đi lại đối với Luật sư Lê Trần Luật và các phụ tá (mà cả thế giới đang tố tụng qua những bản tin, những buổi trả lời phỏng vấn của người trong cuộc) đã cho thấy cái chế độ chuyên dùng bạo lực này đang run rẩy trước những con người không tác sát nhưng có lẽ phải và lòng can đảm, đã cho thấy cái nhà nước chuyên thói dối gian này đang lúng túng trước những con người tâm thường trong xã hội nhưng đang đứng về phía sự thật với một lương tâm ngay chính.

Dù sao, cuối cùng, dưới áp lực của Công luận cũng như của chính Anh Chị Em và của các Luật sư biện hộ, nhà cầm quyền CS đành phải mở phiên tòa phúc thẩm trong ngày 27-03 tới (nhưng không biết có để cho Luật sư Lê Trần Luật đến chẳng?) đang khi vẫn ngoan cố không chịu cải chính tin tức thất thiệt (một điều hết sức dễ dàng và đơn giản nếu đủ khiêm tốn và thiện chí) trái lại vẫn tìm cách cho chìm xuống vụ kiện “cả chủ lẫn tớ xuyên tạc sự thật” của Quý Anh Chị Em.

Cùng với bao người đang theo dõi phiên tòa phúc thẩm và vụ kiện báo đài chưa từng có và rất hy hữu này, anh em Linh mục chúng tôi xin hiệp thông cầu nguyện và nhất tâm ủng hộ Quý Anh Chị Em và các Luật sư của Văn phòng Luật sư

KẾT THÚC Phiên tòa phúc thẩm Thái HàHà Đông * 27-03-2009.....

KHÔN NGOAN ĐẾN CỬA QUAN MỚI BIẾT!

Alfonso Hoàng Gia Bảo
27/03/2009

Những hình ảnh quá đẹp của giáo dân Hà Nội trước phiên tòa rừng rú do nhà cầm quyền dựng lên lại bay khắp nơi trên thế giới để khẳng định chuyện "cúi đầu nhận tội" mà truyền thông nhà nước rêu rao hôm 8/12 chỉ là chuyện khoác lác! Đảng CSVN bảo giáo dân "cúi đầu nhận tội" nhưng trước những tấm hình biết nói ấy bất cứ người VN nào còn lương tri và trách nhiệm đối với vận mệnh đất nước mình, từ đáy lòng họ không thể không thốt lên "xin cúi đầu bái phục tám giáo dân Thái Hà cũng như toà thể cộng đồng giáo dân Hà Nội".

Giống như hôm sơ thẩm 8/12, tôi chắc rằng suốt từ sáng đến giờ đã có hàng ngàn người ngồi trước màn hình máy tính mà chẳng thể làm được việc gì. Bởi như bản thân tôi, xác thì ngồi ở Sài Gòn, nhưng hồn thì còn đang 'bận' theo đi theo mạng ra mãi tận Hà Đông cùng tám đồng đạo của mình. Đã thế, từ chiều tối qua trang mạng của giáo xứ Thái Hà (www.giaoxuthaiha.org) không hiểu sao bị trục trặc vì "lý do kỹ thuật" liên tục, lúc vào được lúc không cho đến sáng nay cũng vẫn vậy, khiến càng thêm phần hồi hộp cứ y như đang bị ai bắt chơi trò "mèo vờn chuột".

Tuy nhiên vì ở VN từ lâu đã có lệ trước những phiên tòa thuộc vào loại 'nhạy cảm' không ai bảo ai mọi người bỗng 'siêng năng' đọc báo đăng một cách lạ kỳ và tôi cũng vậy, mấy bát đặc dĩ trở thành độc giả của tờ Hà Nội Mới mấy ngày qua. Bởi đúng như ông bà bảo "gần mực thì đen gần đèn thì sáng" phải có đọc sách báo của đảng "thiên tài" nhiều thì khả năng nhìn xa trông rộng của mình về cái sự ác của họ mới được cải thiện.

Hễ thấy những báo tố khổ bị can thì người nhà họ nên chuẩn bị đồ nghề cho hành trình đi thăm nuôi là vừa. Còn ngược lại, hễ thấy những chữ "công lao" với "chính sách khoan hồng" được đem ra phân trần kể lể là biết ngay bị can này trước giờ ăn ở rất "có hậu" với đảng cầm quyền v.v... Những bài báo 'dọn đường,

phát quang' kiểu này mặc dù tác giả của chúng chỉ là những kẻ sống có xác mà chẳng còn linh hồn, nhưng ngay cả giới luật gia trí thức cũng không dám xem thường không thêm tham khảo mỗi khi bảo vệ thân chủ của mình.

Trở lại vụ xử Thái Hà, trên tờ Hà Nội Mới người ta thấy xuất hiện bài viết "sát khí" "Phải vạch mặt và xử lý nghiêm những kẻ chủ mưu" (<http://www.hanoimoi.com.vn/vn/71/201908>), được treo trên trang nhất liên tiếp hai ngày qua (26-27/03), đọc nội dung ai cũng dễ dàng thấy thấy những 'trận đánh' nhắm vào nhà thờ Thái Hà của nhà cầm quyền đã chính thức chuyển hướng.

Tám giáo dân bây giờ đã được họ đặt sang một bên và người đang bị đưa vào 'tầm ngắm' để thế chỗ giáo dân không còn ai khác hơn linh mục chánh xứ Vũ Khởi Phụng, với những luận điệu "Thực chất họ đang là nạn nhân của những kẻ xấu đứng đằng sau, muốn thông qua họ để gây khiêu khích, chia rẽ khối đoàn kết dân tộc".

Và quả nhiên thông tin từ trong tòa báo ra bên ngoài vào lúc 11 giờ sáng nay cho thấy phiên xử đã được công bố cũng như sự quan tòa lái vụ khiêu khích đi theo hướng này: "Nếu các giáo dân chấp nhận cúi đầu nhận tội và khai ai là người cầm đầu thì được tha bổng hết".

Tuy nhiên họ đã gặp thất bại vì sự thật luôn là sự thật. "Các nạn nhân vì công lý vẫn kiên vững với lập trường của mình là việc làm của họ là không phạm pháp và không ai là người cầm đầu cả, mà công việc chung nhà Chúa thì mọi người cùng gánh vác". Họ cũng như chúng tôi đây, chẳng có Cha Cố hay Bà Sơ nào xúi viết lách gọi lên mạng nhưng tôi vẫn cứ phải viết. Tất cả chỉ vì cuộc đấu tranh cho Công Lý và Sự Thật!

"Khôn ngoan đến cửa quan mới biết". Việc nhà cầm quyền cố tình ngăn cản không để cho Ls Lê Trần Luật tham gia phiên tòa, phải chăng ý đồ của họ chính là để họ có cơ hội rộng tay ra những đòn bất ngờ như thế này vào tám giáo dân?

Hoan hô tám giáo dân vì đã "tay không bắt giặc" tàn ác và giả dối rất là giỏi !!!

pháp quyền. Đây là lần đầu tiên trong chế độ CSVN, Quý Anh Chị Em đã thực thi cách cương quyết quyền công dân thiêng liêng: đòi tôn trọng công lý, đòi xác nhận sự thật, đòi khôi phục danh dự, và sâu xa hơn nữa, đòi được hưởng những nhân quyền chính đáng đang bị CS tước đoạt, trong đó có quyền tư hữu đất đai của cá nhân lẫn tập thể. Quý Anh Chị Em và Quý Luật sư biện hộ đang ung dung thách thức cái chế độ và chính đảng áp bức bất công, tham nhũng bóc lột, dối trá bạo hành này. Quý Anh Chị Em đang đánh một đòn chí mạng vào nền luật pháp công cụ để cứu các quan tòa khỏi thân phận nô bộc đốn hèn, hầu giúp họ trở lại địa vị cao quý của những kẻ cầm cân công lý. Quý Anh Chị Em đang đánh một đòn chí tử vào nền truyền thông công cụ để cứu các người làm báo khỏi thân phận bầy tôi nhục nhã, hầu giúp họ trở lại địa vị cao quý của những kẻ phục vụ sự thật. Quý Anh Chị Em đang nắm giữ niềm hy vọng lớn lao của toàn thể đồng bào trong lẫn ngoài nước, mà từ hơn nửa thế kỷ nay, bản thân vẫn phải rên siết dưới ách luật rừng và tâm trí vẫn phải gánh chịu lối tuyên truyền nhồi sọ!

Chúng tôi chỉ biết lấy những lời của Chúa Giêsu sau đây để gửi tới Quý Anh Chị Em: "*Sự thật sẽ giải thoát Anh em*" (Ga 8,32) và "*Khi người ta đưa Anh em ra trước mặt những người cầm quyền, thì Anh em đừng lo phải bào chữa làm sao hoặc phải nói gì, vì ngay trong giờ đó, Thánh Thần sẽ dạy cho Anh em biết những điều phải nói*" (Lc 12,11).

Hỡi Quý Anh Chị Em Giáo dân và Quý Luật sư biện hộ, đừng chùn bước, xông thẳng tới đi! Xin hãy cùng với toàn thể Quý Cha và toàn bộ Giáo xứ Thái Hà tái biểu dương sức mạnh đức tin và sức mạnh lễ phải!!!

Đại diện nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền:

- **Linh mục Têphanô Chân Tín,**
- **Linh mục Phêrô Ng. Hữu Giải,**
- **Linh mục Tadeô Nguyễn Văn Lý,**
- **Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi.**

TUYÊN BỐ CHIẾN THẮNG

Song Hà 28-3-2009

Mọi người đều biết rằng: với nhà cầm quyền độc tài cộng sản, việc đòi hỏi Sự thật-Công lý-Hoà bình là một điều hết sức khó khăn, nhiều khi là chuyện không tưởng.

Nếu Sự thật được thực thi, Công lý được áp dụng, Hoà bình được thực hiện, thì hiển nhiên đã không thể tồn tại Chủ nghĩa Cộng sản và chế độ Cộng sản. Chế độ Cộng sản sở dĩ vẫn còn tồn tại được là dựa vào bạo lực, súng đạn, nhà tù, sự dối trá và sự sợ hãi của người dân.

Chúng ta không hi vọng những phiên toà của nhà nước Cộng sản lại có thể độc lập, khách quan trong xét xử. Nhưng giáo dân Thái Hà và người yêu chuộng sự thật nói chung vẫn kiên trì theo đuổi dựa trên những điều khoản của nhà cầm quyền Hà Nội đưa ra nhưng rồi không thực hiện, để buộc họ phải có phiên xử phúc thẩm ngày 27-3-2009 đối với 8 giáo dân của mình.

Chúng ta không hi vọng một bản án tuyên vô tội hay giảm nhẹ cho những anh chị em của chúng ta, bởi nhà cầm quyền cộng sản vốn kiêu ngạo và bất chấp sự thật sẽ không bao giờ muốn nương tay với anh chị em, đặc biệt khi người công giáo đã cả gan ngăn chặn âm mưu tham nhũng, chiếm đoạt đất đai, tài sản của nhân dân, của tôn giáo để biến thành tài sản riêng của mình.

Vì vậy, việc các giáo dân Hà Nội, cùng hiệp thông với Giáo hội Công giáo Việt Nam cũng như những người yêu chuộng Hoà bình, Công lý và Sự thật đòi hỏi có phiên toà xử phúc thẩm 8 giáo dân-nạn nhân của nhà cầm quyền Hà Nội là nhằm để một lần nữa, đoàn kết tất cả mọi người nói lên nguyện vọng của mình với những giá trị tối thiểu của con người, xã hội và đất nước.

Dù chần chừ, sợ hãi và lúng túng muốn nhanh chóng im đi vụ án nhục nhã và hèn hạ này nhưng trước sự kiên trì, anh dũng và hiểu biết của các giáo dân, các luật sư và nhất là sự đoàn kết hi sinh của cộng đồng, nhà cầm quyền Hà Nội đã phải đưa các giáo dân này ra toà phúc thẩm ngày 27-03-2009.

Trước đó cả tháng trời, nhà cầm quyền đã phải hao công, tốn của, tốn sức và tốn tiền bạc nhân dân để chuẩn bị cho phiên toà này. Chiến dịch truyền thông ma quái và bóp méo với chức năng nô lệ của báo chí VN đã huy động tổng lực nhằm vu cáo, bôi nhọ, nhục mạ các giáo sĩ, tu sĩ giáo xứ TH lẫn các nạn nhân. Họ

tưởng rằng làm như vậy, giáo dân sẽ chùn bước sợ hãi và quần chúng nhân dân sẽ tin tưởng họ.

Các linh mục đáng kính cống hiến sức lực và trí tuệ của mình để phục vụ người dân, đã bị vu cáo và bôi nhọ. Chỉ vì họ đã là hình ảnh đối lập với **các quan chức cộng sản miệng nam mô, bụng bỏ dao găm chỉ nhằm nhằm chiếm đoạt tài sản của cải, đất đai của nhân dân bỏ túi mình cho thật đầy.**

Trước đó, báo chí và các cơ quan cảnh sát, an ninh, thuế và ngay cả các đoàn luật sư cũng đã thể hiện tư duy và hành động nô lệ hèn mạt đánh hội đồng vào cá nhân Luật sư Lê Trần Luật và các cộng sự của ông, nhằm ngăn chặn ông đứng về phía giáo dân bảo vệ Công lý-Sự thật.

Cũng trước đó, họ đã nhiều lần mời "đi làm việc", gây nhiều khó khăn cũng như quấy rối những người có tâm huyết bảo vệ sự thật, công lý và hoà bình, những người có thiện tâm giải quyết vấn đề cách ôn hoà và chống lại sự kỳ thị chia rẽ cộng đồng tôn giáo như ông J.B Nguyễn Hữu Vinh. Ngay ngày xử án, những cá nhân đó bị cô lập, bị triệu tập "đi làm việc" với những lý do hết sức buồn cười chỉ có trong chế độ CSVN.

Trước khi xử án, **các phường, xã quận ở Hà Nội và một số nơi công an, cán bộ đến đe nẹt, khuyên răn, dụ dỗ đến từng người, từng gia đình Công giáo và cả các linh mục, chức sắc không đến dự phiên toà phúc thẩm.** Nhà cầm quyền quyết định đưa giáo dân về xử tại Hà Đông, nơi cách xa giáo xứ, cách Hà Nội cả chục cây số nhằm làm nản những người muốn đến dự phiên toà.

Ngay trước ngày xử, khu vực Toà án bị phong toả. **Trong ngày xử án, tất cả trường học, chợ búa, cửa hàng kinh doanh đã bị buộc ngừng hoạt động. Các khách sạn, nhà nghỉ bị cấm hoạt động, nhà dân thì được khuyên là nên đóng cửa, không được cho khách tạm trú qua đêm. Các hàng ăn khu vực Hà Đông bị cấm nhận đặt cơm...**

Họ tưởng làm như vậy, người Công giáo sẽ hoang mang, sức mạnh đoàn kết sẽ suy giảm, các nạn nhân sẽ bị bỏ rơi, các giáo dân và những người yêu chuộng sự thật sẽ khiếp sợ. Nhưng họ đã lầm. Những hành động đê tiện như trên đã không mấy may làm nản lòng những người chân chính. **Trái lại, chính nhà nước CSVN đã tự bôi trát vào mặt mình - những người luôn vỗ ngực cho mình là "đại diện nhân dân" là "trí tuệ nhân loại", là "lương tâm thời đại" những**

mớ bùn ngàn năm không thể nào tẩy rửa.

Diễn biến của phiên toà cho thấy sự mất lòng tin của nhân dân vào hệ thống chính trị, quan chức nhà nước đến mức nào.

Hàng ngàn người diễu hành cả chục cây số với sự tự tin, kiêu hãnh đến với nạn nhân với cành Thiên tuế trên tay, với tấm hình Đức Mẹ Công lý trước ngực, giơ cao các khẩu hiệu đòi Sự thật-Công lý-Hoà bình và những tiếng nói hiệp thông trên các băng rôn từ các giáo xứ đã nói lên khát vọng của họ to lớn đến mức nào.

Hàng chục linh mục, tu sĩ đã sát cánh cùng giáo dân, cùng những nạn nhân và những người cần lao đã chứng minh hình ảnh đồn mật, dối trá và bạo ngược của hệ thống quan chức vốn luôn miệng tự xưng là "đầy tớ nhân dân" nhưng chỉ nhằm "ông chủ" sơ hở là ăn cắp, là ức hiếp và cướp.

Hàng ngàn người đối diện với súng đạn, dùi cui, xe đặc chủng... đã không hề tỏ ra khiếp sợ, đã làm cho chính quyền sợ hãi, lúng túng và bất lực. Hàng ngàn thanh niên, sinh viên, quần chúng diễu hành trên phố đến trước Thị uỷ Hà Đông, đến trước cổng Công an Hà Nội để nói lên sự ủng hộ với các giáo dân, với Thái Hà đã làm các cơ quan này khiếp sợ mà chui vào đóng cổng như những đám chuột ngày.

Hàng vạn người tham dự Thánh lễ Tạ ơn ngay sau phiên toà, đã là một bằng chứng hùng hồn cho sức mạnh của sự đoàn kết, sức mạnh của niềm tin vào Thiên Chúa là - Sự thật-Công lý-Hoà bình.

Và tất cả đó cũng là một bằng chứng để **chứng minh bản chất của một chế độ xã hội bất nhân, bạo ngược và dối trá.**

Phiên toà đã kết thúc không ngoài dự kiến đối với các nạn nhân. Quan toà Cộng sản không thể kết tội nặng hơn cho các nạn nhân, đã phải y án với những lời nhân nghĩa giả trá.

Nhưng đã có một phiên toà, mà ở đó người dân đã có dịp để thể hiện khát vọng của mình.

Đã có một phiên toà, mà ở đó **sức mạnh của súng đạn, dùi cui và nhiều khí cụ man rợ khác đã phải thụt thủ đầu hàng** trước khí cụ bình an của Chúa - giáo dân tay không.

Đã có một phiên toà mà ở đó **những giáo dân đã nhận được sự đồng cảm và kính phục của những người yêu chuộng Hoà bình, sự thật và công lý ở ngoài công giáo, trong xã hội.**

Đã có một phiên toà xử ngược lại, mà ở đó **sự tối tăm bị đẩy lùi, ánh sáng được chiếu rọi** từ những người giáo dân đơn sơ và tay không hoàn toàn bất bạo động.

Đã có một phiên toà, mà ở đó **các thế lực ma quỷ, đen tối phải sợ hãi trước ánh sáng của Tình yêu thương**, những thành quả lớn lao này đã là niềm khích lệ cho mọi người trong cuộc chiến này - cuộc chiến không cân sức với các thế lực đen tối nhằm tìm kiếm Sự thật-Công lý-Hoà bình.

Với những thành quả lớn lao đó, chúng ta có quyền tuyên bố: CHIẾN THẮNG. ██████████

đã và đang thực hiện một số âm mưu độc hại nhằm vào cá nhân Ls Luật. Những âm mưu đó như sau:

Nghề luật sư (Ls) là nghề cung cấp cho khách hàng một số dịch vụ pháp lý cần thiết. Quan hệ giữa Ls và thân chủ là một khế ước dân sự. Nếu xảy ra tranh chấp giữa Ls và thân chủ về khế ước kia thì tòa án xét xử là tòa dân sự. Án văn của tòa dân sự là án đòi hỏi bị đơn phải bồi hoàn thiệt hại cho nguyên đơn. Không có án tù trước tòa dân sự. Thủ tục tranh tụng vừa kể là 1 thủ tục do luật tố tụng dân sự chi phối.

nhiều lần từ chối nhận tiền của Ls Luật. Tại sao CSVN lại cố tình kéo dài thời gian thi hành án? Thừa rằng: Đùng một cái ngày 24-02-2009 v/p Ls Luật nhân được lệnh cưỡng chế thi hành án. Thế rồi ngay hôm sau 25-02-2009 nhân viên công an tới tận văn phòng Ls Luật để thi hành lệnh cưỡng chế. Sự việc vừa kể có các điều mờ ám sau đây:

1) Luật dân sự tố tụng đòi hỏi: trước khi ban bố lệnh cưỡng chế, cơ quan thi hành án phải gửi cho đương sự tờ đốc thúc trả tiền. Báo cho đương sự biết nếu không trả tiền thì thủ tục cưỡng chế sẽ thực hiện. Văn phòng Ls Luật vừa bị cơ quan thi hành án tránh né nhận tiền, vừa không hề nhận được tờ đốc thúc trả tiền.

2) Vẫn theo dân sự tố tụng: từ ngày tổng đạt lệnh cưỡng chế cho đến ngày thực hành lệnh cưỡng chế phải là bảy ngày. CSVN thi hành lệnh cưỡng chế chỉ một ngày sau khi tổng đạt lệnh. Lệnh cưỡng chế được thi hành đúng lúc Ls Luật vắng mặt tại văn phòng. Mặt khác trọng tâm của lệnh cưỡng chế là việc thu hồi tiền nợ. Thế nhưng, khi thi hành lệnh cưỡng chế tại văn phòng Ls Luật, công an lại từ chối nhận tiền, họ chỉ lấy đi tất cả máy điện toán của Ls Luật.

Ghi nhận và suy nghĩ về diễn tiến của sự kiện v/p Ls Luật bị cưỡng chế dư luận hiểu ngay: Nay mai công an sẽ loan truyền tin tức rằng các đàn máy điện toán của Ls Luật có chứa đựng vô số tài liệu chứng minh Ls Luật: âm mưu lật đổ chế độ Hà Nội, âm mưu làm gián điệp cho ngoại bang, âm mưu liên kết với thế lực thù địch hải ngoại...

Chưa hết, những ngày gần đây, CSVN mạnh mẽ và liên tục tấn công Ls Lê Trần Luật bằng hai quỹ kẻ. Một mặt báo Công An không ngừng vu khống và bôi nhọ Ls Luật bằng những bài báo mô tả vị luật sư trẻ tuổi này như là một kẻ chuyên nghề lừa đảo và “ăn quít tiền” của thân chủ. Mặt khác công an tìm đến tận nhà giới thân chủ của Ls Luật để vừa đe dọa vừa thuyết phục những người này hãy kiện Ls Luật để hủy bỏ hợp đồng với v/p Ls Luật và đòi lại tiền. Thế nhưng, những cuộc

LÊ TRẦN LUẬT và trận đồ của ma quỷ

+++++Ls Đỗ Thái Nhiên * 03-2009+++++

Như mọi người đã biết: Lê Trần Luật là một luật sư xuất thân từ trường lớp giáo dục Marx Hồ của chế độ Hà Nội nhưng lại rất kiên trì và can đảm đeo đuổi con đường đấu tranh đòi hỏi tự do dân chủ cho Việt Nam. Đó là lý do giải thích tại sao đa số thân chủ luật sư Lê Trần Luật là dân oan, những người yêu chuộng tự do dân chủ, những người VN quyết tâm chống xâm lược Bắc Kinh, các tôn giáo bị tước quyền hành đạo, những công dân chống tham ô những lạm... Từ đó, luật sư Lê Trần Luật là cái gai cực kỳ nhức nhối trên trán của chế độ Hà Nội. Thời gian gần đây, luật sư Lê Trần Luật nhận lời biện hộ cho tám giáo dân Thái Hà trong vụ án chống lại hai cơ quan truyền thông quốc doanh về tội đã vu khống và bôi nhọ người dân. Nhân vụ này luật sư Luật đã dồn CSVN vào tận góc tường. Tại góc tường, chế độ Hà Nội đã hiện nguyên hình: Họ là một chế độ chuyên ăn gian, nói dối, chuyên bảo vệ quyền thống trị độc tài và tham ô bằng những thủ đoạn vu oan, giá họa cho người dân. Vụ kiện của tám giáo dân Thái Hà là giọt nước sau cùng của ly nước đã đầy. Với bản chất hiểm ác, CSVN

Không có luật sư nào trong quá trình hành nghề lại không gặp “một vài thân chủ khó tính”. Một trong những thân chủ khó tính của luật sư Luật là công ty Huy Hồng. Chúng ta tạm gác qua một bên vấn đề Huy Hồng có là một công ty quốc doanh hay thân cận với quốc doanh hay không. Chỉ biết rằng trước tòa án dân sự đôi bên đã thỏa thuận với nhau hai điều.

1) Một là v/p Ls Luật hoàn lại cho Huy Hồng một nửa tiền sở phí. Trước phiên tòa Ls Luật đã giao trả cho Huy Hồng 42 triệu đồng Việt Nam. Số còn lại sẽ giao trả tiếp theo lệnh của cơ quan thi hành án.

2) Hai là khế ước giữa v/p Ls Luật và Huy Hồng hoàn toàn chấm dứt. Đôi bên không còn điều gì để khiếu nại lẫn nhau.

Nhìn vào bản án kia mọi người đều hiểu đó là một án văn dân luật. Nó mạnh mẽ xác nhận vụ việc Ls Lê Trần Luật và công ty Huy Hồng tuyệt đối không dính dáng tới tội lượng gạt của luật hình.

Thế nhưng khi tiến hành thủ tục tiếp tục thanh toán tiền bồi hoàn cho công ty Huy Hồng theo đúng phán quyết của tòa dân sự, Ls luật đã gặp trở ngại. Cơ quan thi hành án rất

phỏng vấn của thông tin viên Hiền Vy, đài Á Châu Tự Do ngày 14-03-2009 dành cho các thân chủ của Ls Luật cho thấy những thân chủ này đều xác nhận Ls Luật là một luật sư lương hảo và họ từ chối hành động theo sự xúi dục của công an.

Nói tóm lại, chế độ Hà Nội đã và đang thực hiện bốn quý kế:

(1) Hình sự hóa quan hệ giữa Ls Lê Trần Luật với thân chủ. (2) Cường chiếm máy vi tính của Ls Luật để từ đó vu khống rằng trong các máy vi tính kia chứa vô số bằng chứng của những tội phạm hình sự mà công an sẽ tùy nghi gán ghép cho Ls Luật. (3) Huy diệt mọi liên hệ giữa luật sư và thân chủ. Chấm dứt vĩnh viễn công việc kinh doanh của luật sư Lê Trần Luật. (4) Sau cùng tòa án CSVN sẽ áp dụng luật rừng xanh để đưa luật sư Lê Trần Luật vào nhà tù.

Hẳn nhiên, Hà Nội thừa biết bốn quý kế nêu trên không thể che mắt công luận. Thế nhưng Hà Nội vẫn quyết tâm đẩy quý kế đi tới với hai chủ đích:

1) Tính chất lộ liễu của quý kế không làm cho quý kế thất bại, nếu con người biết khai thác hiệu ứng Tăng Sâm. Tăng Sâm vốn là người đôn hậu. Mẹ của Tăng Sâm tuyệt đối tin vào bản tính yêu người của Tăng Sâm. Một hôm có người bảo với bà Mẹ: “Tăng Sâm giết người”, Bà mẹ không tin. Người thứ hai nhắc lại, bà vẫn không tin. Đến người thứ ba mạnh mẽ xác nhận: “Tăng Sâm giết người”, bà mẹ điên loạn chạy trốn. Thế mới biết tác dụng kinh hồn của phương pháp tuyên truyền lặp đi, lặp lại nhiều lần. Bốn quý kế của Hà Nội nếu đi kèm với “phép tuyên truyền Tăng Sâm” sẽ có lúc làm cho dư luận thành thật tin là luật sư Lê Trần Luật quả thực đã phạm pháp.

2) Bốn quý kế kể trên kết hợp với hiệu ứng Tăng Sâm hiển nhiên là một đe dọa lớn đối với những chiến sĩ tự do dân chủ đang sống dưới quyền thống trị của CSVN. Hà Nội tin là đe dọa kia sẽ dập tắt mọi nhiệt tình đấu tranh chống độc tài tham ô.

Đối diện với một loạt mưu mô ma quỷ vừa trình bày, cuối tháng

02-2009, luật sư Lê Trần Luật nói với thông tin viên Hoàng Hà của Radio Chân Trời Mới rằng: “Cho dù bất cứ chuyện gì xảy ra, tôi cũng như quý vị đừng bao giờ sợ hãi. Phải vượt qua sự sợ hãi. Có như vậy chúng ta mới có thể đấu tranh cho đất nước VN trở nên tốt đẹp hơn”.

Luật sư Lê Trần Luật là một thanh niên yêu nước nồng nhiệt. Chúng ta phải làm gì để chia sẻ với Ls Luật gánh nặng mà ông đang gánh chịu? Trong hoàn cảnh hiện nay của xã hội quốc tế, pháp luật quốc tế không có bất kỳ thủ tục pháp lý nào có thể giải cứu cho Ls Luật một cách kịp thời và hữu hiệu.

Giải pháp còn lại chỉ là hành động tuyên truyền kiểu Tăng Sâm nhưng ngược chiều với CSVN. Nếu Hà Nội biến không (không phạm pháp) thành có thì chúng ta, những người Việt yêu tự do dân chủ, chỉ làm một công việc: vận dụng khoa tuyên truyền lặp đi lặp lại nhiều lần của Tăng Sâm chỉ để phổ biến cái

có là có thật. Điều này có nghĩa là chúng ta mỗi người hãy viết thật nhiều về Ls Lê Trần Luật trong nhiều vụ việc khác nhau, bằng nhiều kiểu diễn tả khác nhau. Nhưng tất cả đều tập trung vào chủ đề: Lê Trần Luật vô tội, Lê Trần Luật yêu nước, CSVN đã ám hại người yêu nước bằng thủ đoạn yêu ma. Sau đó chuyển tải những bài viết kia đi khắp thế giới, quay ngược vào Việt Nam. Viết và phổ biến, cứ như vậy mà lặp đi lặp lại nhiều lần. Xin nhớ cho rằng tại VN ngày nay có rất nhiều vụ Lê Trần Luật. Vì vậy chúng ta có rất nhiều cơ hội tuyên truyền lặp đi lặp lại kỳ cho đến lúc toàn thể VN cũng như toàn thể thế giới hiểu thật sâu sắc, thấy thật rõ bản chất cực kỳ gian ác và tham ô của CSVN. Khi những thấy và những hiểu biết kia lên tới tuyệt đỉnh chính là thời điểm cáo chung của chế độ Hà Nội, một chế độ độc ác có một không hai trong lịch sử Việt Nam

DANH SÁCH CÁC TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM CỦA KHỐI 8406

I. Đã bị kết án và bị cầm tù:

1- Ông Đoàn Văn Diên, 4 năm 6 tháng. 2- Luật sư Nguyễn Văn Đài, 5 năm tù. 3- Ký giả Trương Minh Đức, 5 năm. 4- Anh Phạm Bá Hải, 5 năm tù. 5- Luật sư Trần Quốc Hiền, 5 năm tù. 6- Chị Trần Thị Lệ Hồng, 3 năm. 7- Anh Trương Quốc Huy, 6 năm tù. 8- Chị Hồ Thị Bích Khương, 2 năm tù. 9- Linh mục Nguyễn Văn Lý, 8 năm tù. 10- Luật sư Lê Thị Công Nhân, 4 năm tù. 11- Anh Hàng Tấn Phát, 6 năm tù. 12- Chuyên gia Nguyễn Phong, 6 năm tù. 13- Anh Nguyễn Ngọc Quang, 3 năm tù. 14- Bác sĩ Lê Nguyên Sang, 5 năm tù. 15- Anh Lương Văn Sinh, 2 năm tù. 16- Ông Lê Văn Sóc, chức sắc Hòa Hảo, 6 năm tù. 17- Chuyên viên Nguyễn Bình Thành, 5 năm tù. 18- Luật sư Nguyễn Bắc Truyền, 4 năm tù. 19- Chị Nguyễn Thị Tuyết, 1 năm 6 tháng. 20- Dân oan Nguyễn Thị Cẩm Hồng, Long An, 18 tháng tù. 21- Dân oan Lê Thị Kim Thu, Đồng Nai, 18 tháng tù.

II. Bị giam giữ chưa xét xử

1- Thầy giáo Vũ Hùng, Hà Tây. 2- Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, Hải Phòng. 3- Chiến sĩ Phạm Thanh Nghiênn, Hải Phòng. 4- Sinh viên Ngô Quỳnh, Bắc Giang. 5- Kỹ sư Phạm Văn Trội, Hà Tây. 6- Dân oan Nguyễn Văn Túc, Thái Bình

DANH SÁCH CÁC GIẢI NHÂN QUYỀN CỦA KHỐI 8406

Giải Nhân quyền VN của Mạng Lưới Nhân quyền VN

2002: Linh mục Nguyễn Văn Lý. 2003: Bác sĩ Phạm Hồng Sơn, Nhà báo Nguyễn Khắc Toàn. 2004: Cựu Đại tá Phạm Quế Dương. 2005: Hội trưởng PGHH Thuận túy Lê Quang Liêm, Linh mục Phan Văn Lợi. 2006: Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Giáo sư Nguyễn Chính Kết. 2007: Giáo sư Hoàng Minh Chính, Luật sư Nguyễn Văn Đài, Luật sư Lê Thị Công Nhân. 2008: Thượng tọa Thích Thiện Minh, bán nguyệt san Tự do Ngôn luận.

Giải Hellman-Hammett của Human Rights Watch

2007: Gs Nguyễn Chính Kết, Đt Phạm Quế Dương, Nv Trần Khải Thanh Thủy, Nb Nguyễn Khắc Toàn. 2008: Lm Nguyễn Văn Lý, Ls Lê Thị Công Nhân, Nv Nguyễn Xuân Nghĩa, Bs Phạm Hồng Sơn.

MỘT TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ và những điều chưa được kể

.....*Lê Nguyễn Hồng 03-2009*.....

Rất nhiều thống kê của các tổ chức quan sát nhân quyền của quốc tế trên thế giới, đã xếp Việt Nam hiện nay vào hàng những quốc gia có thành tích "đội sổ" về nhân quyền. Hơn 63 năm qua, thực trạng về nhân quyền, dân chủ tại Việt Nam đã bị bó hẹp và giam cầm trong một chiếc cũi khổng lồ vô hình, đó là khái niệm "dân chủ tập trung" hoặc còn có thể nói là "tập trung dân chủ". Khái niệm này đã hợp lý hóa cho việc tập trung quyền kiểm soát dân chủ vào trong bàn tay của cái gọi là "nền chuyên chính vô sản". Cụ thể, đó chính là một nền dân chủ trá hình, được khổng chế bởi một luận điệu đi kèm là "dân chủ có pháp chế" của nhà cầm quyền CSVN. Trên thực tế ở Việt Nam trong hơn 63 năm qua không hề có dân chủ, nhân quyền riêng biệt cho mỗi công dân. Suy rộng ra, dân chủ và nhân quyền đích thực đã bị triệt tiêu trên toàn bộ đời sống xã hội của người dân Việt Nam.

"Tức nước vỡ bờ", đó là câu thành ngữ mà người đời quen dùng để chỉ một quy luật tất yếu của cuộc sống ! Nước đã tức thì bờ tất nhiên phải vỡ. Nhưng nó sẽ vỡ vào lúc nào ? Bờ sẽ chỉ vỡ khi thân bờ đã quá cũ kỹ và mục nát, khi nước đã đủ lớn để tràn qua thân bờ tạo thành dòng xoáy bào mòn nơi trũng và yếu nhất của thân bờ. Và từ đó, một dòng nước hay nói đúng hơn là một con đường xuất hiện cho dòng nước chảy, tiếp tục chảy và tiếp tục bào mòn. Nó sẽ cuốn phăng mọi thứ trên thân bờ, giải tỏa cho dòng nước trở về với lẽ tự nhiên là "nước phải chảy đến chỗ trũng" hoặc "trăm sông đều phải đổ về biển lớn" vậy !

Trong giai đoạn từ năm 1945 đến nay, rất nhiều nhân sỹ trí thức và cả những nông dân bình thường trên đất nước Việt Nam đều nhận ra "cái bờ" đã chắn ngang dòng chảy tự do của cuộc đời mình nên đã tìm cách "tự chảy". Nhưng họ chưa gặp thời, chưa có cơ hội và đặc biệt chưa có sức mạnh đầy tràn của "dòng nước nhân dân" vốn khi đã đủ mạnh thì luôn mang trong mình một lực hủy diệt ! Ngày hôm nay cái "bờ ao Cộng Sản" đã thực sự mục nát bởi việc tự gặm

nhấm của biết bao sâu mọt, ếch nhái côn trùng... Và "dòng nước nhân dân" thì đã quá đầy tràn, nhưng phải tìm cho ra xuất phát điểm, tức là nơi để "những phân tử nước" dẫn đầu dòng chảy sẽ khởi sự định hướng chuyển động.

Nhận thức được những điều trên và đang nung nấu trong lòng những ước vọng, khát khao tranh đấu, một nhóm nhân sỹ trí thức tại Hà Nội, Huế và Sài Gòn đã gặp nhau trên một tư tưởng lớn và đã dễ dàng kết nối với nhau. Bởi họ đều có chung một mục đích là làm sao thay đổi cuộc sống mình, cuộc sống của Dân tộc mình, thoát khỏi sự giam cầm tù túng trong "cái ao làng Cộng Sản", làm sao đưa dòng chảy của Nhân dân Việt Nam trên Đất nước Việt Nam vươn ra sông dài rồi biển rộng, hòa vào đại dương văn minh tự do dân chủ của loài người. Những con người đó, sau khi tìm gặp nhau trên mạng Internet và gặp gỡ trao đổi trực tiếp bằng điện thoại, đã bắt đầu nhóm họp lại. Lúc đầu tại Thành phố Sài Gòn, Nhà Nghiên cứu Hán Nôm Trần Khuê, Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Giáo sư Nguyễn Chính Kết và sau này thêm một số người nữa... đã thường xuyên gặp gỡ và trao đổi với nhau về vấn đề đấu tranh cho dân chủ ở Việt Nam.

Việc làm của những Nhà Dân chủ này không lọt qua được mạng lưới theo dõi của cơ quan an ninh CS trực tiếp là cục A42 Bộ Công an Việt Nam. Vì lúc đó họ đang có kế hoạch theo dõi chặt chẽ và tìm cơ hội khủng bố một người có bút danh Phương Nam, tức kỹ sư Đỗ Nam Hải thuộc nhóm những người yêu dân chủ này. Với bút danh Phương Nam, trong thời gian du học 8 năm tại Úc, kỹ sư Đỗ Nam Hải đã viết nhiều bài phơi bày những bất công trong xã hội Việt Nam dưới thời CS. Đặc biệt, Anh đã lật tẩy mặt thật của Hồ Chí Minh với những bằng chứng xác thực không thể chối cãi qua chính những tài liệu mà nhà cầm quyền CSVN đã phát hành. Kỹ sư Hải cũng là tác giả cuốn sách "Hãy Trưng Cầu Dân Ý" đã được Tổ hợp Xuất bản Miền Đông tại Hoa Kỳ ấn hành vào tháng 9-2005. Trong khoảng cuối năm 2005 đầu năm

2006, tuy đang lúc bị công an theo dõi và thẩm vấn gắt gao liên tục, kỹ sư Hải vẫn tìm cách hoạt động có hiệu quả. Ngày 23-02-2006 Nhà Nghiên cứu Hán Nôm Trần Khuê cùng kỹ sư Đỗ Nam Hải lên đường ra Bắc sau khi đã liên lạc cùng những Nhà Dân chủ khác ở Sài Gòn và Huế...

Tại Hà Nội, trong tư gia của Gs Hoàng Minh Chính ở ngõ 26 phố Lý Thường Kiệt, bốn Nhà Dân chủ là Gs Hoàng Minh Chính, học giả Trần Khuê, nhà báo Nguyễn Khắc Toàn (lúc đó mới ra tù) và kỹ sư Đỗ Nam Hải đã tổ chức một cuộc họp bí mật. Trong cuộc họp của những con người yêu dân chủ này, kỹ sư Hải đã chủ động đề xuất ý kiến cần có một Bản Tuyên ngôn của những nhà đấu tranh dân chủ ở Việt Nam, tương tự "Hiến chương 77" của Tiệp Khắc... Mọi người đều tán đồng và đã cùng thống nhất giao cho kỹ sư Hải viết dự thảo của một Bản Tuyên ngôn Dân chủ chung, sau khi đã thăm dò ý kiến của hơn 100 người ủng hộ khác trên toàn quốc. (Công việc thăm dò ý kiến ủng hộ Cuộc Đấu tranh Dân chủ này, nhóm của Linh mục Nguyễn Văn Lý đã làm từ trước).

Việc cho ra đời một tuyên ngôn của những Nhà Đấu tranh Dân chủ là điều cần thiết và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng ! Nó như viên gạch đầu tiên góp phần xây dựng một công trình hữu ích cho toàn xã hội trên đất nước Việt Nam, trong công cuộc đấu tranh giành Tự do Dân chủ và Nhân quyền cho mọi công dân Việt.

Như đã nói trên, công an CS, bằng nhiều công cụ hiện đại, đã nghe lén điện thoại, kiểm tra bí mật các thuê bao Internet, nên đã sớm phát hiện ra kế hoạch của nhóm các Nhà Dân chủ này. Họ quyết tâm ra tay hành động nhằm ngăn chặn sự ra đời của Bản Tuyên ngôn mà các Nhà Dân chủ như đã giới thiệu trên chủ trương công bố. Đúng 7g30' ngày 23-03-2006, tại quán cà phê Lối Về, số 428 đường Nguyễn Kiệm - Sài Gòn, khi kỹ sư Đỗ Nam Hải đang ngồi nói chuyện điện thoại với nhà văn Hoàng Tiến ở Hà Nội và chuẩn bị ăn sáng, thì một tốp an ninh mặc thường phục khoảng 6-7 người ập vào. Tốp này do đích thân trung tá Nguyễn Hoài Phong, Trưởng phòng an ninh của công an quận Phú Nhuận chỉ huy. Sau đó họ yêu cầu Nhà Dân chủ Đỗ Nam Hải về công an quận Phú Nhuận để "làm việc" nhưng Anh đã từ chối vì không đúng quy định pháp luật! Ngay lập tức, một tiếng hô vang lên từ miệng viên chỉ huy phó của trung tá Nguyễn Hoài Phong : "Anh em hãy hành động" ! Tức thì một kẻ xông vào

bề quạt cánh tay kỹ sư Hải ra phía sau, số còn lại thì xông vào đâm đá, thúc đầu gối vào bụng vào ngực Anh, rồi vừa tiếp tục đâm đá, vừa xô đẩy lôi kéo Nhà Dân chủ này ra xe của công an trên đoạn đường khoảng 30 mét (vì quán bố trí chỗ ngồi cho khách hơi xa đường). Sau trận đòn thù này, kỹ sư Hải đã bị giập môi, rách mắt và chảy máu... Tại đồn công an quận, sau khi thẩm vấn không kết quả, tốp công an lại tiếp tục ép kỹ sư Hải ra xe chở về nhà riêng của Anh. Tại đây, công an đã ngang nhiên cướp đi của Anh một bộ nhớ từ máy vi tính để bàn, một máy ảnh kỹ thuật số, một đĩa dữ liệu cá nhân, mà không hề có một lệnh khám xét và biên bản thu giữ nào cả...

Sau khi kiểm tra ổ cứng máy vi tính của kỹ sư Hải, Công an Cục A42 và công an quận Phú Nhuận Sài Gòn vẫn không tìm thấy Bản Tuyên ngôn Dân chủ mà Anh đang thảo (do kỹ sư đã có kế hoạch bảo mật và đề phòng từ trước). Trên thực tế, cho đến lúc đó Bản Tuyên ngôn vẫn chưa được hoàn thành. Mãi đến sáng ngày 07-04-2006 thì nó mới được viết xong với tên gọi ban đầu là "Tuyên ngôn Dân chủ Việt Nam", và kỹ sư Hải đã lập tức gửi cho Linh mục Nguyễn Văn Lý và 6 Nhà Dân chủ khác qua đường email. (Kế hoạch dự kiến ban đầu là đồng gửi cho các Nhà Dân chủ này để cùng đóng góp ý kiến). Chỉ vài tiếng đồng hồ sau khi Bản Tuyên ngôn từ máy tính cá nhân của kỹ sư Đỗ Nam Hải được gửi đi, tức khoảng 14g30' ngày 07-04-2006, một toán công an Sài Gòn đã được Bộ Công an ở Hà Nội cấp tốc điều động đến nhà của kỹ sư Hải. Họ đưa ra một công văn hỏa tốc của Bộ Công an yêu cầu kiểm tra máy tính cá nhân của Anh, vì họ đã biết được các địa chỉ mà kỹ sư gửi "Tuyên ngôn Dân chủ Việt Nam" đến.

Lúc đó tại Huế, biết rằng an ninh của mình đang bị đe dọa từng giờ, Linh mục Nguyễn Văn Lý, sau khi xem xong bản Tuyên ngôn này, đã lập tức cùng với Linh mục Phan Văn Lợi tiếp tục biên soạn lại. Sau thời gian khoảng hơn một ngày đêm làm việc không nghỉ, cả hai đã hoàn tất nó như hiện trạng với tên gọi "Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam 2006" và chính thức gửi lên mạng toàn cầu vào khoảng 15 giờ ngày 08-04-2006. Chính vì "tội phạm" nói trên mà Linh mục Nguyễn Văn Lý đã phải trả giá đắt bằng một bản án phi pháp 8 năm tù chẵn động trên toàn thế giới, với tầm hình bị ba viên cảnh sát khổng chế và lấy tay bịt miệng, trong

một phiên tòa được coi là vô nhân đạo của nhà cầm quyền CSVN.

Đó là bối cảnh trong đó Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam đã ra đời (còn được gọi là Tuyên Ngôn 8406). Vì vậy ngày 08-04-2006 cũng chính thức được coi là ngày khai sinh của Khối 8406 Việt Nam.

Với phương châm "Cộng sản phải bị thay thế chứ không thể thay đổi" (theo lời của Tổng thống Nga Boris Yeltsin), Tuyên ngôn của Khối 8406 đã nêu rõ mục đích đấu tranh cụ thể là "làm cho thể chế chính trị hiện nay tại Việt Nam phải bị thay thế triệt để, chứ không phải được đổi mới từng phần hay điều chỉnh vặt vãnh như đang xảy ra" (Phần 3 mục 1 Tuyên ngôn). Còn phương pháp đấu tranh là "Hòa bình, bất bạo động" (Phần 3 mục 2 Tuyên ngôn). Phương pháp đấu tranh bất bạo động này sẽ theo hai phương án :

Một là dùng sức mạnh tinh thần của toàn dân trong một cuộc xuống đường vĩ đại của toàn dân tộc, buộc thể chế chính trị độc tài của CS tại Việt Nam phải sụp đổ. Hai là dùng sức mạnh tinh thần của toàn dân tộc và sự bình đẳng trong một cuộc Tổng tuyển cử đa đảng song phẳng với ĐCSVN, qua lá phiếu bầu của nhân dân, để hạ bệ thể chế độc tài CSVN hiện nay (con đường nghị viện).

Một quan điểm rõ ràng và cụ thể của Khối 8406 đó là không có tham vọng cầm quyền. Mục đích của Khối 8406 chỉ là đấu tranh nhằm hạ bệ thể chế CS tại Việt Nam mà thôi: "Sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ trước lịch sử và Dân tộc, Khối 8406 sẽ tự giải thể" (Cương lĩnh Khối 8406 phần 2.6).

Chỉ còn ít ngày nữa là Khối 8406 Việt Nam tròn ba năm hình thành và phát triển. Tuy bị nhà cầm quyền CSVN đàn áp khốc liệt thô bạo tại quốc nội, đánh phá nặng nề trên báo chí truyền thông công khai hoặc giấu mặt trá hình trên internet, tuy hàng loạt thành viên của mình đã bị bắt bớ và xử án theo hình thức "hình sự hóa các vấn đề chính trị" và hiện còn nhiều thành viên khác đang bị tạm giam, chờ ngày xét xử theo cách bất công vô nhân đạo như nhiều người trước đó đã phải gánh chịu, Khối 8406 vẫn không ngừng phát triển lực lượng cả về số lượng lẫn chất lượng: hàng chục ngàn thành viên mới tại quốc nội và khắp thế giới đã ký tên gia nhập. Đây là một minh chứng hùng hồn cho thể đứng của Khối 8406. Hiện nay, Khối ngày càng "được" nhà cầm quyền CSVN "săn sóc" chu đáo hơn; những cuộc khám nhà, khủng bố gia đình, ngăn chặn công ăn việc làm, bắt đi thẩm vấn, đặt

chốt canh gác đối với các Nhà Dân chủ cũng nhiều hơn...

Trên thực tế, tổ chức chính trị nào bị đàn áp mạnh, thì rõ ràng đó là dấu hiệu cho thấy tầm ảnh hưởng của tổ chức đó trên bình diện quốc gia, cho thấy tổ chức đó đã trở thành những thế lực chính trị quan trọng. Những thành viên đấu tranh nào càng bị công an Việt Nam đặc biệt quan tâm thì người đó thực sự quan trọng cho phong trào. Khối 8406 đang nằm trong hoàn cảnh chấp nhận sự khủng bố toàn diện của nhà cầm quyền CSVN. Các thành viên hoạt động công khai của Khối 8406 tại quốc nội hiện nay đang tạm thời bị cô lập, khống chế (nghe lén, phá sóng điện thoại, cắt đường truyền Internet) và trực tiếp bị công an ngăn cản việc gặp gỡ, trao đổi thông tin. Để đối phó với tình huống này, nhiều thành viên của Khối trước đây hoạt động công khai đã rút vào hoạt động nửa kín nửa hở, số mới gia nhập thì giữ kín tung tích, hoạt động bí mật, tiếp tục xây dựng lực lượng chờ thời cơ. Tầm ảnh hưởng bởi những hoạt động của các thành viên Khối 8406 ngày càng sâu rộng, đã đập tan lối tuyên truyền của ĐCSVN rằng "Khối 8406 là một khối ảo"...

Để phá hoại lòng tin của chính các Nhà Dân chủ vào những thành viên đại diện cho Khối (Ban Điều hành) và đặc biệt là sự trông đợi của đa số tầng lớp nhân dân đang khao khát đấu tranh, một mặt báo chí quốc doanh của Nhà cầm quyền CSVN đã và đang bôi nhọ đời tư của những vị đại diện cho Khối. Mặt khác, những tờ báo "lá cà lá cải" quốc doanh công khai hay trá hình trên mạng Internet, cộng thêm sự góp sức tinh vi của những "nhà dân chủ" phản thùm được công an giật dây, cũng ra sức vu cáo nhiều thành viên cốt cán của Khối (tuy chỉ là những vu cáo vu vơ không có bằng chứng xác thực), tung "hỏa mù" đủ kiểu khiến những người tiếp nhận thông tin khó nhận chân được sự thực. Thật ra các thành viên của Ban Điều hành Khối 8406 vẫn đang làm việc có hiệu quả. Riêng trường hợp Linh mục Nguyễn Văn Lý, tuy còn trong chốn lao tù nhưng vẫn hàng ngày, hàng giờ đấu tranh, khiến nhiều viên công an quản giáo nghe đến tên ông đều phải khiếp sợ, kính trọng. Ở ngoài xã hội thì Ban Điều hành của Khối tiếp tục cho ra những Kháng thư, những Tuyên bố, những bài báo, bài xã luận đấu tranh mạnh mẽ, đặc biệt là Bán nguyệt san Tự do Ngôn luận vốn được in trên giấy và phổ biến trên mạng Internet đều đặn một tháng 2 kỳ. Những sản phẩm trí

tuệ ấy đã làm vững lòng người nghe người đọc và thuyết phục họ tiếp tục tham gia vào Phong trào Đấu tranh Dân chủ Việt Nam. Những từ ngữ mà nhiều kẻ dùng để đã kích các chiến sĩ đối kháng như "Nhà Dân chủ phòng lạnh" hoặc "Nhà Dân chủ Internet" đã bị dẹp bỏ bởi một sự thật là CSVN đang cuồng cuồng đối phó, cấm đoán sự tự do trên mạng bằng hết nghị quyết này đến nghị định khác. Nếu mặt trận trên Internet không quan trọng thì tại sao nhà cầm quyền CS lại phải lo lắng và hoảng hốt như vậy ? Có người nói : "Báo chí và truyền thông trong đó có sự tiếp sức của Internet sẽ là một trong những nguyên nhân vừa gián tiếp vừa trực tiếp hạ bệ thể chế độc tài CSVN", ý kiến này chính xác 100% !

Những sự việc đã và đang xảy ra tại nhiều nơi trên toàn quốc như Thái Bình, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Đồng Nai, Sài Gòn vv... với hàng trăm cuộc đình công của những công nhân nghèo khổ, hàng ngàn cuộc biểu tình của những nông dân mất đất ở nhiều địa phương, với những phản ứng quyết liệt của họ như đốt xe công an, rào làng để tự vệ, đập phá các trụ sở Ủy ban Nhân dân, tấn công cảnh sát giao thông vv... tất cả đã cho chúng ta thấy được sức chịu đựng áp bức bất công của nhân dân đã đến hồi quá tải ! Những lực lượng nhân dân như vậy, một khi được hướng dẫn, chỉ đạo trong một cuộc đấu tranh bình tĩnh, ôn hòa và bất bạo động, thì không một sức mạnh nào có thể ngăn cản nổi.

Ba năm, một chặng đường chưa phải là dài trong một cuộc đấu tranh chính trị giành Dân chủ Nhân quyền vốn được nhận định là có thể kéo dài hàng chục năm. Khối 8406 cùng với nhiều chính đảng khác đang hoạt động tại Việt Nam đã làm hết sức mình vì những mục tiêu giản dị và chân chính ấy. Họ đã và sẽ được ngày càng thêm sự ủng hộ của đông đảo những công dân yêu hòa bình, tự do dân chủ, khi mọi người dân Việt biết rằng Khối 8406 sẽ liên lạc với các đảng phái và các tổ chức khác có cùng mục đích hoạt động tại Việt Nam, nhằm hình thành một chủ trương chung trong việc thuyết phục mọi tầng lớp Nhân dân tự nguyện tham gia tranh đấu. Chủ trương đó là:

"Bảo tồn, giữ nguyên và bổ sung mọi lợi ích hợp pháp đang hiện hữu của mọi công dân bao gồm công việc làm, chế độ hưu trí, bảo hiểm xã hội, bất động sản nhà cửa đất đai, tài khoản tại các ngân hàng v.v... không phân biệt ai và đã làm gì cho chính quyền CSVN hiện nay, kể cả các

đảng viên CS tại nhiệm (ngoài cấp trung ương), để tránh sự thiệt thòi về quyền lợi vật chất cũng như quyền lợi chính trị của mọi tầng lớp nhân dân sau khi Cuộc Cách mạng giành Tự do Dân chủ Nhân quyền trên Đất nước Việt Nam hoàn toàn thắng lợi".

Cuộc Cách mạng giành Tự do Dân chủ Nhân quyền tại Việt Nam sẽ là một cuộc cách mạng êm đềm nhất, hòa bình nhất trên thế giới, khi triệu triệu con tim của Người Dân Nước Việt đồng lòng cất lên tiếng nói đấu tranh chống bất công, chống độc tài, độc đảng. Khối 8406 Việt Nam sẽ cùng hòa mình vào trong triệu triệu tiếng nói của toàn Dân Tộc ấy !

Lê Nguyên Hồng
Thành viên Khối 8406 Việt Nam
huyenkhai@rocketmail.com

luật lệ để đảm bảo chân lý và các giá trị về nhân bản được tôn trọng. Thông tin phải phục vụ mọi người chứ không thể chỉ phục vụ các mục đích đen tối của nhóm người... Nếu không sẽ là thảm họa cho nhân loại, thậm chí có thể đẩy loài người đến chỗ diệt vong.

Chủ thuyết cộng sản, từ trong trang sách đã đặt vấn đề nô dịch tư duy con người để không chế hành vi. Từ việc nô dịch suy nghĩ, nó sẽ nô lệ hoá con người một cách bền vững nhất: nô lệ từ trong tiềm thức. Chúng muốn biến con người thành những cỗ máy, không quốc gia, không dân tộc... Thậm chí chúng sẵn sàng vứt bỏ cả quan hệ máu thịt

bộ máy tuyên truyền bản thủ của CSVN đang tan chảy

Lê Sáng 03-2009

Ngay từ khi có xã hội loài người, tin và truyền tin đã rất quan trọng. Từ thời nhà nước Phong Kiến - Nô Lệ, truyền tin nhanh-chậm cũng có thể dẫn đến kết cục thắng hay thua trận... Thậm chí giữ được hay mất cả một quốc gia, một dân tộc... Tuy nhiên việc thông tin vẫn rất thô sơ, hàng ngàn năm vẫn với một hình thức chuyển tin bằng ngựa, chim bồ câu, bằng đốt lửa, đánh trống... Cho nên có vẻ như thông tin chưa phải là yếu tố tối quan trọng...

Đầu thế kỷ 20, khi xã hội loài người đã phát triển vượt bậc về khoa học kỹ thuật. Các vấn đề thông tin, truyền thông được khoa học kỹ thuật hỗ trợ mạnh mẽ. Nhiều hình thức thông tin mới ra đời... Cũng kể từ đó, các nhà quản lý (quản lý nhà nước, quản lý kinh tế) đã thấy được tính chất rất lợi hại của tin và thông tin, họ triệt để khai thác những lợi ích... Ai nắm bắt sớm tin, xử lý tốt tin, người đó sẽ làm chủ tình huống, và là người chiến thắng. Trong cuộc chạy đua này, con người dùng trí tuệ và có

trong gia đình cho cái gọi là lý tưởng cộng sản. Chủ thuyết cộng sản bắt đầu được ứng dụng từ đầu thế kỷ 20. Bộ máy tuyên truyền của CSVN được ra đời trước cả nhà nước cộng sản bởi nó được hỗ trợ bởi quốc tế cộng sản. Quốc tế cộng sản cũng ấn định các nguyên tắc chung cho bộ máy tuyên truyền của cả hệ thống, trong đó có CSVN. Những nguyên tắc đó rất quái đản và kỳ quái, làm cả thế giới phải kinh ngạc và sợ hãi... Chúng công khai đưa ra khái niệm: Định hướng dư luận - Thực chất là dùng bạo lực cưỡng bức dư luận phải đi theo hướng chúng muốn, bất kể đúng sai. Cách mạng văn hoá tư tưởng - Thực chất là giết những ai không chịu nói theo khuôn mẫu của cộng sản áp đặt v.v và v.v... Thay vì dùng trí tuệ và chấp nhận luật lệ chung của thế giới văn minh về tin-thông tin, những người cộng sản chủ yếu dùng tiêu xảo để đạt được các ý đồ của họ...

Loài người đã chứng kiến hai bộ máy tuyên truyền ghê gớm và bất nhân nhất trong lịch sử đó là bộ máy tuyên truyền của Hít-le và bộ

máy tuyên truyền của cộng sản. Hai bộ máy tuyên truyền này đều chung một thủ pháp "nhồi sọ" người nghe : Nói đi nói lại nhiều lần một vấn đề, không cho người nghe có khoảng trống nào về thời gian, không cho người nghe được nghỉ ngơi, có thời gian suy luận... Người nghe lúc đầu thấy khó chịu, nhưng sau cảm thấy bình thường, rồi thấy quen, cuối cùng luận đề được "ghim" vào tiềm thức con người... Đương nhiên thủ đoạn đê hèn này phục vụ cho những mục đích đen tối xấu xa của chủ nghĩa phát xít và chủ nghĩa CS.

Nhưng bộ máy tuyên truyền của cộng sản còn ghê gớm hơn bộ máy tuyên truyền của Hít-le ở chỗ: Về mặt thủ pháp, nó không chỉ áp dụng biện pháp không cho người nghe có "thời gian nghỉ" mà nó còn không cho người nghe có cơ hội tiếp cận kênh thông tin khác... Nham hiểm hơn, CS biết rằng việc đi tìm kênh thông tin khác là một nhu cầu tất yếu của người nghe trong xã hội bị phong tỏa. Nên CS còn dùng thủ pháp tạo ra những kênh thông tin "ngoài luồng" giả cho nhu cầu này. Đã có không ít cá nhân, tổ chức trở lên nghi ngờ lẫn nhau sau khi các màn "hoả mù thông tin ngoài luồng" này của CS được tung ra...

Tính chất bắt nạt và hậu quả tai hại của bộ máy tuyên truyền cộng sản còn hơn cả bộ máy tuyên truyền của Hít-le ở chỗ nó còn biến người nghe thành một bộ máy tuyên truyền thứ phát, một tuyên truyền viên không công cho cộng sản... Cộng sản bắt mọi người phải nói theo một khuôn mẫu rất ngô nghê của nó, lúc đầu người ta còn phì cười và không hiểu hết tác hại... Chính Đại tá nhà văn Nguyễn Khải, một chiến sĩ trên mặt trận văn hoá tư tưởng của CSVN trong những dòng viết cuối đời của mình cũng phải thú nhận:

"Tôi có một bà cô sống ở Hà Nội suốt thời Pháp tạm chiếm, là dân cũ của Hà Nội. Sau này giải phóng được một năm, bà than thở với tôi, nghĩ rằng sống với cách mạng thì dễ mà hoá ra rất khó. Bà bảo chính phủ gì việc lớn không lo toàn lo việc vặt, từ cách ăn mặc, cách yêu đương, cách nuôi dạy con cái là

những việc người dân tự biết cách lo, tự biết cách học, lo không nổi thì đã có dư luận xã hội lo giùm, từ cổ tới nay vẫn thế mà." (Đi tìm cái tôi đã mất của Nguyễn Khải.)

Nhưng có lẽ ông ta không hiểu hết ý nghĩa sự áp đặt này nên chỉ kết luận rằng đây là một sự can thiệp ấu trĩ của nhà nước vào cuộc sống người dân... Hôm nay ai cũng thấy tác hại của việc làm có vẻ ngô nghê này. Những người dân thất học trong xã hội cộng sản, thiếu tin tức, thiếu hiểu biết và ngây thơ đã dần biến thành những tuyên truyền viên một cách vô thức cho CS...

Trong xã hội CSVN, nhan nhản những chuyện làm giả tin để tuyên truyền lừa bịp, để bôi nhọ đối phương, để âm mưu viết lại lịch sử, thậm chí để những người cộng sản thuộc các phe nhóm hãm hại nhau... Những chuyện này cũng đã được cộng sản công khai thừa nhận, thậm chí "sửa sai" như vụ Nhân văn giai phẩm, vụ "làm tư bản bằng khoán 10"... Cổ máy tuyên truyền của cộng sản biến các thước phim "Tài liệu" thành những cuốn "Phim truyện". Như những thước phim "tài liệu" về Hồ Chí Minh là một minh chứng. Chính những học trò, những người đồng chí của Hồ đã tố cáo sự việc này (Xem thêm hồi ký của Vũ Thư Hiên đoạn viết về Hồ Chí Minh)... Ngay như di chúc của Hồ Chí Minh, cùng ngày giờ chết của ông ta cũng bị cộng sản làm giả, ém lại... Đến nay CSVN đã công khai thừa nhận việc làm gian dối này. Tin tức trong xã hội cộng sản Việt Nam có thể nói ngắn gọn: Lộng giả thành chân.

Có thể nói cộng sản đã sử dụng việc tuyên truyền lừa bịp như một cuộc chiến tranh trong lòng một cuộc chiến tranh. Chúng gọi là cách mạng văn hoá tư tưởng trong cuộc cách mạng XHCN. Hình thức chiến tranh này chúng gọi là "mặt trận văn hoá tư tưởng". Những tên bồi bút cộng sản, được chúng gọi là "chiến sĩ cầm bút". Những cuộc làm giả tài liệu, bôi nhọ đối phương được chúng gọi là bút chiến... Làm giả tin, cắt xén tin, ém tin, rồi xì tin ra vào thời điểm có tính toán... luôn được CSVN triệt để áp dụng.

Trong chiến tranh, CSVN không tiếc công sức, không từ thủ đoạn đê hèn xấu lãnh tụ, chế độ và người dân của Việt Nam Cộng Hoà. Tổng Thống Ngô Đình Diệm (người mà ngay cả Hồ Chí Minh cũng phải công nhận là một nhà ái quốc, khi tay chân của Hồ bắt ông vào năm 1945, Hồ gặp mặt tìm cách lôi kéo ông theo cộng sản, dù bị mắng vào mặt Hồ vẫn phải để ông đi) bị bộ máy tuyên truyền cộng sản bôi bả bằng những từ ngữ của "văn hoá" vô sản lưu manh, du thủ du thực đến mức người viết không dám viện ra đây, xin quý vị tự tìm kiếm trên Internet... Thế nhưng đến hôm nay, để kéo dài sự sống, CSVN lại phải áp dụng các nguyên lý của tổng thống Ngô Đình Diệm trong ngoại giao... Đối với người dân của Việt Nam Cộng Hoà cũng vậy. Phạm Văn Đồng, kẻ làm thủ tướng từng đi ra quốc tế, chắc cũng có chút kiến thức về lịch sử tối thiểu của giao tiếp xứng tầm lãnh tụ trên trường quốc tế, vậy mà ông ta không ngần ngại chửi bới theo những người phải bỏ nước đi tị nạn cộng sản sau 1975 rằng: "Dân theo ngụy trai thì trộm cướp, gái thì đi điếm, hãy rút đi!". Càng ngạc nhiên hơn khi bộ máy tuyên truyền của cộng sản ngay lập tức cho đăng tải lời này... Quả thực bộ máy tuyên truyền của CSVN thật là bản thiêu.

Sau khi hệ thống cộng sản khét tiếng ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, người ta được biết những sự thực kinh hoàng về cỗ máy tuyên truyền, bộ máy an ninh kiểm duyệt tư tưởng của cộng sản. Khởi đầu người ta được chứng kiến những toà nhà lưu trữ hàng triệu cuốn băng ghi âm tất cả các cuộc điện thoại của người dân ở Rumania... Rồi người ta được nghe lời kết luận của một ông trùm cộng sản kiêm sĩ quan an ninh Liên Xô –sau làm tổng thống Nga– ngài Putin: "Ai tin vào lời nói của người cộng sản, người đó sẽ phải trả giá cho sự ngây thơ của mình".

Khoa học kỹ thuật hỗ trợ thông tin ngày nay phát triển từng giờ, làm cho các hình thức thông tin cũng nhanh chóng phát triển, nhanh chóng bị thay thế... Thật nực cười

khi cộng sản ra văn bản luật cấm Blog. Ngay một tên CS hạng bét thôi cũng nhận ra và cảnh báo rằng: "Ngày ngày mai, người ta sẽ sáng tác ra một hình thức mới không dùng tên Blog... Cái văn bản luật này sẽ vô dụng và thành trò cười, đó là chưa kể đến việc lấy phương tiện gì để có thể kiểm duyệt được hệ thống internet quốc tế vốn không phải do nhà nước điều hành?"

Có vẻ như trong xã hội văn minh ngày nay, vấn đề tin-thông tin đang được cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật giúp xoá bỏ biên giới quốc gia. Chỉ cần biết đọc biết viết, người ta dễ dàng tự tìm hiểu tự tiếp cận các nguồn tin khác nhau để phân tích so sánh. Việc ngăn chặn người dân tiếp cận tin khách quan ngày càng trở nên vô vọng đối với CS.

Ở góc độ kỹ thuật, cộng sản cũng như các thể chế độc tài với lối tuyên truyền bằng tin tức ngụy tạo đang gặp phải những trở ngại hầu như không thể vượt qua được... Thì ở góc độ khác, chính những người cộng sản đang ngày càng chán ghét lối thông tin tuyên truyền nói lấy được bắt chấp chân lý. Đã có không ít cán bộ cao cấp của cộng sản bằng cách này cách khác xé bức màn đen bưng bít tin, họ tiết lộ những chuyện thâm cung bí sử từng bị cộng sản chôn lấp... Họ công khai phê phán tính chất lừa bịp của bộ máy tuyên truyền cộng sản...

Một điểm yếu của thủ pháp tuyên truyền lưu manh nêu trên của CS, là chỉ cần người nghe ngộ ra mình bị lừa, thì thủ pháp sẽ vô dụng, thậm chí phản tác dụng. Khi thành trì CS Liên Xô và hệ thống CS Đông Âu đã sụp đổ, mọi thủ đoạn dè hèn về chiến tranh tuyên truyền của CS đã bị phơi bày ra ánh sáng... Chính người CS còn phải la lên rằng họ cũng là nạn nhân của thông tin tuyên truyền CS... Có lẽ không ai còn có thể tin vào các tin tức được đưa ra từ bộ máy tuyên truyền CS nếu chưa kiểm chứng. Nhìn chung, cuộc chiến tuyên truyền của CSVN cũng đã phá sản. Nó chỉ còn cái vỏ chứ không có một chút giá trị nào về nội dung, cho dù nó vẫn ra rả ngày đêm.

Có thể nói, cỗ máy tuyên truyền bản thù của CSVN - một công cụ chúng dùng để nô dịch tư duy con người - đang tan chảy dưới ánh sáng chân lý, cùng với sự hỗ trợ của khoa học kỹ thuật trong xã hội văn minh ngày nay. Mỗi người dân Việt trong chế độ CS hãy tự trang bị cho

mình những kiến thức, những phương tiện để tiếp cận chân lý. Hãy truyền đi thông điệp này: Đảo chiều những gì CS nói. Ghi nhận lưu trữ những việc CS làm để đến một ngày đưa ra bằng chứng tố cáo CS trước toà án nhân quyền của nhân loại. *VietCatholic News*

BẢN TRƯỞNG CA MƯỜI LĂM

(Gởi về Quê Hương và Đồng Bào Việt Nam, mọi lứa tuổi, mọi giai tầng, trong và ngoài nước. Riêng cho Huế và Linh mục Nguyễn Văn Lý để nhớ ngày xử án 30.3.2007)

Cố đô Huế, một phiên tòa ô nhục

Tố cáo hùng hồn chế độ phi nhân

Đảng: quan tòa, bọn độc tài, áp bức

Bị cáo là Linh mục Lý, người dân !

Tệ hơn phiên tòa của thời phong kiến

Không cả luật sư - bằng hữu - gia đình !

Nhưng có công an dày hơn lưới nhện

Để thi hành luật đảng, luật rừng xanh...

Đảng dọa, đảng giam, xô đi, đẩy tới,

Người vẫn kiên cường oanh liệt đấu tranh.

Thể hiện nhân quyền, Người thành có tội

Tội Yêu Tự Do, Dân Chủ, Công Bình !

Rồi đảng bắt nhân xử Người Lương Thiện

Bằng phiên tòa mọi rợ giữa văn minh.

"ĐÁ ĐẢO CỘNG NÔ" bằng hoàng sắc chuyển

Lời vang xa như lịch sử vượn mình...

Đảng gian hùng nên hành vi bỉ ổi

Tay bịt miệng dân giữa chốn pháp đình !

Giới hạn phóng viên, ngoại giao chặn lối

Vết nhơ này muôn kiếp thể nhân khinh !

Đảng vi phạm mọi điều trong Hiến Pháp,

Vi phạm Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền,

Vi phạm luật Hình, trái điều Công Ước,

Để hại Người mà chẳng kể căn nguyên !

Giữa đám sài lang, Người là dáng núi

Dáng núi thiêng, Đinh - Lý - Nguyễn - Lê - Trần

"Việt Nam Muôn Năm" ngày xưa, Yên Bái

Và Huế bây giờ: "Đả Đảo Cộng Quân!"

Tiếng hô áy đã vang rền bốn biển

Đã dội vào lương trí, thấm vào tim !

Nhân loại cau mày, góp thêm ngọn nến

Thế giới rừng rưng, cảm phục, nghiêng mình...

Đảng bịt miệng Người tràn ra vi ảnh

Xã hội văn minh lên tiếng bất bình.

Đọc báo, nghe tin, nhìn hình, thấy cảnh

Người Việt Nam nào có thể làm thính ???

Ta phải thét: Này bạo tàn cộng sản,

Mâm đau thương, tai họa của loài người,

Chế độ độc tài, bắt lương, cộng đảng

Là tội đồ, tàn hại nước dân thôi !!!

Đã đến lúc, hỡi toàn dân nước Việt

Đứng dậy nà! Đồng loạt Bắc - Nam - Trung !

Hỡi bất khuất, hỡi anh hùng, hào kiệt

Sao để quê hương dân tộc khốn cùng ?!

Hãy đứng dậy, đưa vai vào tránh nhiệm,

Mở cho đời trang hùng sử ngàn sau.

Đừng vượt mặt, sống hèn như giun kiến!

Kìa tiếng quê giục giã khắp hoàn cầu!...

Ngô Minh Hằng

Tại sao đảng CSVN độc ác và gian trá như thế vẫn tồn tại đến ngày nay

★★

Nguyễn Chính Kết 01-03-2009

Đảng CSVN luôn luôn tìm đủ cách tuyên truyền láo khoét để tô vẽ cho đẹp bộ mặt vốn lem luốc bản thủ của mình, đồng thời bưng bít thông tin để che đậy sự thật về bản chất xấu xa, những âm mưu đen tối và việc làm tội lỗi của họ. Nhưng trong thời đại bùng nổ thông tin, thực tế không thể che đậy được cho thấy: trong khi ăn cướp đất đai tài sản của những người dân nghèo khổ, thì đảng CSVN lại sẵn sàng dâng hàng trăm ngàn cây số vuông đất và biển của tổ tiên cho ngoại bang. Vì thế, dân Việt trong và ngoài nước, kể cả những người đang làm việc cho bộ máy nhà nước của đảng, đều nhận ra cái đảng đang thống trị đất nước hiện nay thực chất chỉ là một đảng cướp vô cùng gian ác.

Thông thường, một chế độ tàn ác và lừa bịp người dân khó có thể tồn tại lâu dài được, vì khi không phù hợp lòng dân, người dân sẽ tìm cách lật đổ. Thế mà chế độ Cộng sản Việt Nam, phải nói là độc ác và gian trá hơn bất cứ triều đại nào trong lịch sử, lại có thể tồn tại được suốt hơn 60 năm qua. Tại sao vậy?

Một trong những lý do quan trọng, đó là Cộng sản Việt Nam biết khéo léo nuôi dưỡng những kẻ trung thành với đảng bằng đặc quyền đặc lợi; và triệt con đường thoái lui của họ bằng đe dọa, khủng bố, khiến họ có muốn từ bỏ con đường theo đảng thì cũng phải hết sức can đảm.

Một trong những câu hỏi quan trọng mà nhiều người thắc mắc, đó là trong đảng CSVN, có còn những người tốt, yêu nước không? Nếu không thì đó là điều dễ hiểu. Nếu còn, tại sao họ lại để yên cho đảng của họ ngày càng tệ hại và xấu xa như hiện nay? Những ai từng tiếp xúc với những cán bộ cộng sản đều nhận thấy nhiều người trong họ cũng có tình cảm, cũng biết nói những chuyện đạo đức, nhân nghĩa, cũng biết phân biệt điều hay lẽ phải... Vậy thì điều gì khiến họ cứ phục vụ hoài cho bộ máy ăn cướp đảng thống trị người dân một cách ích kỷ, tham lam, gian ác kia để nó tiếp tục tồn tại mãi? Chắc hẳn họ phải biết rằng tạo điều kiện

cho bộ máy ăn cướp ấy tồn tại như thế cũng là một điều ác nhân thất đức, mà họ và con cháu họ không chóng thì chầy sẽ phải trả quả cho cái ác nghiệp ấy!

Trước đây, để huy động và lợi dụng lòng yêu nước của toàn dân đánh đuổi quân Pháp hoặc chiếm miền Nam Việt Nam, đảng Cộng sản đã phải lường gạt người dân để họ tưởng rằng đảng có chính nghĩa. Vì thế, chắc hẳn đã có nhiều người dân vào đảng, hoặc hy sinh xương máu chiến đấu dưới lá cờ của đảng, là do lòng yêu nước thật sự. Những người này đã bị đảng lợi dụng... Đến khi đảng thành công, cướp được chính quyền trên toàn bộ đất nước rồi, đảng mới dần dần lộ bộ mặt đích thực của mình ra là một đảng cướp đúng nghĩa, một đảng mafia chính danh. Những người đã từng hoặc còn đang phục vụ cho đảng, kể trước người sau đều nhận ra điều ấy, chỉ có kẻ đui mới không thấy. Phản ứng của những người thấy được bộ mặt thực ấy của đảng đã phản ứng thế nào? □ Có nhiều phản ứng khác nhau tùy lương tâm, tính quân tử, lòng can đảm và hoàn cảnh mỗi người.

1) Có những người can đảm như Nguyễn Hộ, Nguyễn Nam Khánh... lên tiếng phản kháng. Khi phản kháng, họ chỉ muốn đảng trong sạch hơn, ích quốc lợi dân hơn. Họ chưa nhận định được như Tổng Thống Nga Yelsin: "*Cộng sản chỉ có thể thay thế chứ không thể thay đổi*". Nhưng dù chỉ muốn làm đảng trong sạch hơn, họ cũng bị đảng khai trừ, bỏ tù, hay ít nhất là bạc đãi, không cho hưởng những quyền lợi mà họ đang được hưởng do công lao của họ với đảng trước đây.

2) Có những người muốn lên tiếng phản đối, cải thiện đảng, nhưng khi thấy làm như thế thì sẽ bị đảng khai trừ hoặc bị mất đi những đặc ân đặc lợi đang hưởng, thì sợ, không dám lên tiếng hay phản ứng gì cả. Họ chấp nhận thái độ "*nín thở qua sông*", "*ngậm miệng ăn tiền*", đành chấp nhận "*giả điếc làm nai*" trước tất cả những bất công, sai trái sờ sờ trước mắt. Trước đây họ sẵn sàng hy sinh

cả mạng sống để đánh Pháp, đánh Mỹ, đánh "*Ngụy*" là do họ bị đảng lừa mị... Lúc đó họ còn trẻ, còn đầy nhiệt huyết, vả lại, thời ấy nhiều người trong họ chẳng có gì để mất ngoài sự nghèo khổ, vì thế họ sẵn sàng làm "*anh hùng*". Nhưng bây giờ đã lớn tuổi, nhiệt huyết không còn, lại có quá nhiều thứ phải gìn giữ: nào là của cải, nhà cửa, đất đai, nào là địa vị, chức tước, nào là đặc lợi đặc quyền, nhất là thân mạng họ... Trong cái chế độ bất lương này, không khéo giữ mấy thứ ấy thì sẽ mất ngay! Và họ đành chấp nhận: thà hèn hơn là mất!

3) Có những người trước đây là những người yêu nước, họ vào đảng ban đầu vì lý tưởng giải phóng quê hương khỏi ách thực dân, đế quốc, v.v... Họ bị đảng lừa và lợi dụng lòng yêu nước của họ. Nhưng khi đảng đã cướp được chính quyền rồi thì họ cũng được chia phần vinh quang, hưởng những đặc quyền đặc lợi, được những địa vị, chức vụ béo bở hái ra tiền... Những "*bã*" này đã tha hóa họ, biến họ thành những con người hoàn toàn khác. Họ thấy chế độ độc tài hiện tại, nếu họ cứ yên thân chấp nhận, là một môi trường hết sức thuận lợi để họ thăng quan tiến chức, làm ra tiền, thực hiện giấc mộng giàu sang... Vì thế họ ủng hộ, thậm chí cố tình bảo vệ... Họ trở nên thành phần trung thành nhất với đảng... Trung thành đến cùng tồn tại, cùng hưởng lợi, bất chấp những lợi lộc này rút ra từ mồ hôi nước mắt, xương máu của người dân. Ngày xưa họ có thể bất chấp không chịu được khi thấy đồng bào mình bị ngoại bang bóc lột, hành hạ; ngày nay thì chính họ lại là người ra tay bóc lột đồng bào, thậm chí còn độc ác và tàn tệ hơn ngoại bang.

Để đào tạo nên những hạng người trung thành với đảng như thế, đảng phải tạo ra một môi trường xã hội đặc biệt, trong đó:

□ Ai tố ra nghi ngờ đảng, phê bình đảng, cho dù là phê bình xây dựng cách mấy hay đúng và chính xác đến đâu, thì đều trừng phạt, bị mất những quyền lợi đang hưởng, lại còn bị bạc đãi, sách nhiễu, thậm chí có thể bị tù tội, bị thủ tiêu nếu người ấy trở nên nguy hiểm cho đảng.

□ Ngược lại, ai tố ra trung thành với đảng và tìm cách bảo vệ đảng thì sẽ được ưu đãi, được hưởng những đặc quyền đặc lợi của chế độ, được đảng bảo vệ (dù có phạm tội tày trời như Nguyễn Việt Tiến, Mai Văn Dâu, Lương Quốc Dũng, Huỳnh Ngọc Sĩ...). Đảng còn tạo điều kiện hết sức thuận lợi để họ mau thăng quan tiến chức, làm giàu nhanh chóng (kể cả

cho phép tham nhũng, hối lộ hay cướp đoạt tài sản đất đai của dân). Đồng thời đảng cũng tìm cách buộc họ phải trung thành với đảng mãi mãi, có muốn bỏ đảng để thể trở về với lương tâm, với lẽ phải cũng không dám. Thật vậy, những kẻ đã được đảng cho phép “*siêu tham nhũng*” như Nguyễn Việt Tiến, Huỳnh Ngọc Sĩ... nếu không tiếp tục trung thành với đảng thì tội “*đại tham nhũng*” kia đã sờ sờ trước mắt, đảng chỉ việc đem ra xử (tội này thì chỉ có nước tử hình mới xứng đáng!) Những kẻ này thì chỉ còn một con đường duy nhất để tồn tại và tiếp tục hưởng vinh hoa phú quý là trung thành với đảng cho đến cùng... Trở về với lẽ phải, với lương tâm, với nhân dân chính là chọn con đường chết. Do đó chính những kẻ có tội lớn với nhân dân như thế lại là những kẻ được đảng tin là trung thành nhất, và đương nhiên được đảng ưu đãi...

Vì thế tôi không lấy làm lạ khi nghe mấy người quen của tôi trong nước kể rằng: Họ đã từng có dịp ăn uống chung với những cán bộ đang làm việc cho nhà nước cộng sản, cấp cao có, cấp thấp có... Khi ăn nhậu với nhau như thế, những cán bộ này chửi đảng cách thậm tệ, phải nói là “*cạn tàu ráo máng*”... Nghĩa là họ biết rất rõ bản chất xấu xa của đảng, biết rằng đảng ăn cướp của dân hết sức tàn nhẫn, đang bán nước cho ngoại bang một cách hèn hạ. Nhưng điều rất lạ là mặc dù biết như thế, những cán bộ này vẫn tiếp tục làm việc cho bộ máy nhà nước, sẵn sàng làm theo lệnh đảng, bất chấp lệnh đó đúng hay sai, thiện hay ác. Lý do chỉ là vì họ muốn duy trì nổi cơm, địa vị cùng với những đặc quyền đặc lợi của họ... Có thể họ không thể làm khác hơn được, vì nếu bất tuân lệnh đảng, thì những tội họ đã lỡ làm bấy lâu nay sẽ bị khui ra hết: chẳng những hổ thẹn với vợ con, bạn bè, có khi còn phải vào tù, và như thế là mất tất cả. Vì thế, nếu cấp trên ra lệnh cho họ đàn áp dân thì họ cũng sẵn sàng đàn áp. Ban đầu thì gượng gạo “*bắt đắc dĩ*”, nhưng cứ phải làm như vậy hoài thì lương tâm có tốt cách mấy cũng phải trở thành chai đá. Chính vì thế, rất hiếm người có can đảm biểu lộ sự bất đồng ý hay bất tuân của mình trước những mệnh lệnh sai trái... Họ không còn có được tính khảng khái, quân tử hay anh hùng của người Việt thời trước hay của những chế độ trước...

"Thử xét trường hợp của người dân và cán bộ xã Long Hưng, huyện Long Thành, Đồng Nai trung tuần tháng 2/2009 vừa qua (*1). Nhà cầm quyền Cộng sản muốn chiếm đất □ cả đất

nhà lẫn đất ruộng □ của người dân xã Long Hưng, tổng cộng 2,7 triệu m2, để làm khu du lịch sinh thái, và chỉ đền bù với giá 35.000 đồng/m2. Với giá đền bù ấy thì người bị mất nhà mất ruộng không thể có nhà khác tương xứng và không còn làm ăn sinh sống thuận lợi như trước được nữa. Vì thế họ phải phản ứng lại cách quyết liệt để đòi quyền lợi chính đáng của họ. Các cán bộ xã, công an xã đương nhiên phải biết rõ hơn ai hết việc cướp đất cướp nhà như vậy sẽ dồn người dân trong xã đến chỗ khốn cùng. Nhưng một khi cấp trên đã ra lệnh đàn áp đám dân dám phản đối kia, dù có phải đánh đập đổ máu, thì họ chỉ biết nhắm mắt tuân hành, không cần quan tâm lệnh đó đúng hay sai, thiện hay ác, có lợi hay có hại cho dân. Dân có đau khổ, thiệt hại hay chết chóc, mặc kệ!"

Hay trong vụ tấn công văn phòng Ls Lê Trần Luật ngày 25-2-09 vừa qua (*2), các cán bộ thi hành việc này chắc chắn phải biết rằng họ đang làm một việc không chỉ sai trái với lương tâm mà còn vi phạm chính luật pháp của chế độ (vì ngay lúc đó người của Ls Luật đã nói rõ cho họ biết). Thế

nhưng họ vẫn cứ nhắm mắt mà làm, vì cấp trên đã ra lệnh như vậy. Lệnh trên đã ra mà không chịu làm thì có thể bị khiển trách, bị mất việc, bị đánh giá là tư tưởng lệch lạc...

Bằng khủng bố, bằng cách tiêu diệt ý hướng cao thượng, đạo đức, hạn chế tối đa mọi hoạt động giáo dục tâm linh của các tôn giáo (là những thế lực hữu hiệu giúp con người sức mạnh để hành thiện chống ác), đảng Cộng sản Việt Nam đã rất thành công trong việc biến rất nhiều người dân, đặc biệt những cán bộ của của họ, thành những những con người hèn: khiếp nhược trước bạo lực, vô cảm trước đau khổ của tha nhân, vô trách nhiệm trước những mất mát lớn lao về đất và biển của tổ quốc, trước nguy cơ mất nước vào tay Trung Quốc ngay trước mắt, mà chỉ còn nghĩ tới hạnh phúc hay an toàn của cá nhân hoặc của gia đình mình thôi. Sự phá sản tinh thần này không biết đến kiếp nào mới phục hồi lại được?!

(*1) Xin xem diễn tiến trên trang www.doi-thoai.com.

(*2) Xin Xem www.doi-thoai.com; www.danlentieng.net

MỆ RU

Chào Mừng Ba Năm Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ
ngày 8 tháng 4 năm 06

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Tuyên ngôn Dân chủ Tự do ra đời

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Có Linh Mục Lý nằm tù vì Dân

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Nhân Nghiên Hằng Thủy... anh thư giống nòi

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Đài cao Nghĩa cả... Trội cờ Hùng vương

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Nam Quan nhớ sông... ầu ơ... Biển mình

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Tấc đất Biên Giới... xương khô bao đời

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Tây Nguyên... nhát chém ngang bờ sông lưng

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Con ơi Tổ Quốc... bên bờ tiêu vong

Mẹ ru ngày 8 tháng 4

Con ơi... giành lại cơ đồ Cha Ông

Bút Trẻ 23-03-2009



DỰA VÀO AI

trước việc Trung Cộng xâm lấn VN

Đào Hiếu 16-03-2009

Hãy giả định mấy tình huống sau đây:

TÌNH HUỐNG THỨ NHẤT

Quần chúng Việt Nam căm phẫn vụ Trung Quốc chiếm đảo Hoàng Sa và Trường Sa, thăm sát người Việt ngày 17-02-1979, ép buộc Việt Nam phải ký một hiệp định về biên giới nhằm hợp thức hóa những vùng đất mà chúng đã chiếm của Việt Nam... Quần chúng biểu tình và được nhà nước ủng hộ nên bùng nổ thành phong trào chống Trung Quốc rộng khắp đất nước. Đoàn biểu tình bao vây tòa đại sứ Trung Quốc, đòi Trung Quốc phải trả lại Hoàng Sa, Trường Sa, trả lại những phần đất đã bị cướp v.v...

TÌNH HUỐNG THỨ HAI

Đoàn biểu tình tập hợp được vài ba trăm người vừa rục rịch xuống đường chống Trung Quốc (TQ) là đã bị công an cảnh sát Việt Nam cô lập, rượt bắt, còng tay, đưa về đồn công an nhốt, bạt tai, đá đít, chửi rủa, lăng mạ, ghép cho cái tội gây rối trật tự công cộng, có ý đồ lật đổ chính phủ v.v...

PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG

TÌNH HUỐNG THỨ NHẤT: bang giao giữa hai nước Việt Trung sẽ rất căng thẳng có thể dẫn đến chiến tranh.

Bạn nghĩ gì về tương quan lực lượng hai bên? Nếu chúng ta đánh nhau với Trung Quốc trên biển để giành lại hai hòn đảo thì chẳng những chúng ta không thắng nổi mà e rằng hải quân VN với tàu chiến cũ kỹ, vũ khí rỉ sét lạc hậu, bộ đội ngán ngấm vì một xã hội thối nát... liệu chúng ta có cầm cự nổi “một canh giờ” trước lực lượng hải quân hùng hậu và hiện đại như TQ không?

Nếu đánh nhau trên bộ, chiến sự có thể giằng co, nhưng vì nhà nước

đã mất chỗ dựa vào dân nên chiến thắng chỉ là ảo tưởng. Và mất thêm đất, thêm nhiều thành phố là điều chắc chắn.

Hiện nay tương quan lực lượng giữa Việt Nam và Trung Quốc chẳng khác nào giữa Palestine và Israel. Một nhà nước Palestine bất lực đến nỗi để cho kẻ thù hành quân đến bất nhốt hàng tá bộ trưởng để dâng như lấy đồ vật trong túi thì còn đánh đấm cái gì!

Vài bạn trẻ đi học nước ngoài về nói với tôi: “Chú ơi, tụi Tây nó phục VN mình lắm. Nó nói kinh tế Việt Nam phát triển thần kỳ.” Bạn trẻ ấy không hề biết rằng đó chỉ là những câu “xã giao làm quà”.

Thực ra Việt Nam đã làm được gì? Việt Nam có đóng tàu thủy nhưng chỉ đóng được cái vỏ tàu còn những bộ phận quan trọng là máy tàu và các hệ thống trang thiết bị hiện đại trên tàu thì đều của nước ngoài. Việt Nam có sản xuất ô-tô đủ loại, xe máy, ti-vi, tủ lạnh, máy móc điện tử, computer... nhưng chỉ là lắp ráp theo dây chuyền công nghệ của người ta. Việt Nam có vệ tinh viễn thông Vinasat-1 nhưng đó là mua của công ty Lockheed Martin Commercial Space Systems (Hoa Kỳ) với giá 300 triệu USD và 80 % số tiền này là mượn nợ. Một chi tiết thú vị là tiền bảo hiểm cho vệ tinh này là 170 triệu USD!

Vậy nền công nghiệp Việt Nam thực chất làm được gì? Xin thưa: đó là chiếc xe đạp. Chúng ta có đủ trình độ chế tạo một chiếc xe đạp hoàn chỉnh từ A đến Z.

Với một nền kinh tế ẻo lợt như vậy, một nền công nghiệp “lắp ráp theo kiểu học sinh mẫu giáo ghép hình” như vậy mà chúng ta có tham vọng đánh thắng Trung Quốc sao?

TÌNH HUỐNG THỨ HAI: Tại sao Trung Quốc ngang nhiên chiếm Hoàng Sa, Trường Sa, tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược ngày 17-02-1979 và áp đặt một hiệp định về biên giới trên biển và trên bộ rất bất lợi cho Việt Nam như vậy mà nhà nước Việt Nam cũng ký?

Tại sao nhân dân phản đối sự bạo ngược và sự xâm lăng của Trung Quốc bằng các cuộc biểu tình mà nhà nước Việt Nam lại cấm đoán, bắt giam, phi báng và đàn áp? Cho dù chúng ta yếu kém về mọi mặt nhưng lẽ ra nhà nước phải để cho dân bày tỏ lòng yêu nước, bày tỏ ý chí bất khuất trước kẻ xâm lược để ngăn chặn những tham vọng kẻ tiếp của chúng.

Sự đàn áp thẳng tay và lộ liễu của nhà nước Việt Nam đối với đoàn biểu tình chống Trung Quốc, chứng tỏ họ là tay sai của Trung Quốc, đang âm thầm thực hiện ý đồ “diễn biến hòa bình” như nhà văn Bùi Minh Quốc từng viết.

Nhân dân sẽ tự hỏi: tại sao nhà nước Việt Nam lại bênh vực kẻ thù và chống lại nhân dân?

Trừ một số tư sản mại bản, tư sản đồ... thì đại đa số nhân dân Việt Nam đều căm ghét chế độ hiện nay ở VN. Vì thế mà chính quyền không có chỗ dựa. Không có chỗ dựa mà lại muốn “thiên thu trường trị, nhất thống giang hồ” như kiểu Đông Phương Bất Bại nên họ phải dựa vào ngoại bang, đó là Trung Quốc.

Trung Quốc biết rõ nhược điểm đó nên tha hồ áp đặt vấn đề biên giới và lãnh thổ. Rồi kế tiếp sẽ là vấn đề chính trị, văn hóa, kinh tế (mà cụ thể là việc Trung Quốc “xuất khẩu thảm họa môi trường sang Việt Nam” bằng việc đưa hàng ngàn người TQ vào Tây Nguyên để khai thác quặng bauxite).

Chính vì thế mà hơn ai hết, hiện nay Trung Quốc rất cần một nhà nước VN bị nhân dân căm ghét. Và nhà nước Việt Nam cũng “vô tư thoải mái” trước sự căm ghét ấy vì dân càng ghét thì Trung Quốc càng ủng hộ và vỗ béo (theo cái kiểu mà Mỹ vỗ béo các ông hoàng xứ Saudi Arabia. Rồi đây các nhà lãnh đạo Việt Nam cũng sẽ có những cái cầu tiêu bằng vàng cho mà xem!)

GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

Tôi không phải là một chính trị gia. Tôi cũng không có tham vọng chính trị. Nhưng bằng tình tự dân tộc, tôi nghĩ tình thế hiện nay có thể giải quyết mà chưa cần một cuộc lật đổ đẫm máu:

CHÍNH QUYỀN HÃY DỰA VÀO DÂN. Có chỗ dựa ở dân thì ngoại bang dù hùng mạnh và gian ác đến đâu cũng không dám lộng hành như hiện nay.

Muốn dựa vào dân thì hãy dẹp bỏ cái quốc hội bù nhìn đi. Hãy can đảm chấp nhận một quốc hội có đối lập, và quốc hội đó sẽ soạn thảo một bản hiến pháp mới, trong đó không có điều 4, vì điều 4 chủ trương độc tài đảng trị, hủy diệt nhân quyền và dân chủ.

Điều 4 của hiến pháp Việt Nam viết: “Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội.”

Thực tế Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay là một tập đoàn tư sản đỏ đang bóc lột giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam, đang vơ vét tài nguyên quốc gia và mồ hôi nước mắt của dân tộc, đang làm tay sai cho Trung Quốc để đòi lấy sự “bảo kê” lâu dài của ngoại bang... thế thì làm sao có đủ tư cách và có độc quyền “lãnh đạo nhà nước và xã hội”?

Tôi có thể đoán chắc rằng không một đảng viên cộng sản nào, khi đọc lại điều 4 hiến pháp, mà không khỏi đỏ mặt vì ngượng. Và các anh sẽ phải xấu hổ đến nỗi không dám đọc nó lần thứ hai.

Các anh thường nói: “Chúng ta đã đổ biết bao nhiêu xương máu để giành độc lập, chẳng lẽ bây giờ để đất nước rơi vào tay kẻ khác sao?”

Vậy xin hỏi: Trong cuộc chiến vừa qua ai đã đổ xương máu? Xin thưa, đó là xương máu của hàng triệu những người lính đã chết trong trận Mậu Thân, trong chiến dịch Cam-puchia, trên dòng sông Thạch

Hãn, trong cổ thành Quảng Trị... nào phải là xương máu của các anh!

Vậy xin hỏi: Các anh sợ nước mắt vào tay ai? Các anh quên rằng đất nước này đã mất vào tay các anh từ lâu rồi sao? Hiện nay nhân dân không còn gì cả. Nếu nhân dân có đòi lại đất nước của mình thì đó là quyền thiêng liêng của họ, tại sao các anh phải sợ, tại sao các anh phải tìm mọi cách để ngăn cấm?.

Sự thế đã đến nước này mà các anh còn đủ can đảm để khư khư ôm lấy cái điều 4 quá bẽ bàng và quá vong ân bội nghĩa ấy sao?

Các anh đừng sợ dân chủ, đừng sợ mất của. Dân VN rất hiền lành và độ lượng. Tháng Mỹ ngày xưa gieo rắc bom đạn khủng khiếp như thế mà Bill Clinton qua VN còn được nhân dân Việt Nam chào đón niềm nở, hưởng chỉ là Đảng CSVN, cùng chung nỗi giống Lạc Hồng!

Hiện nay các anh có 2 con đường để chọn lựa: hoặc là mãi quốc cầu vinh, hoặc là DÂN CHỦ (tức là đứng về phía nhân dân) để có chỗ dựa vững chắc, để phục hồi tư thế và sức mạnh dân tộc. Quay đầu là bờ. Nếu không các anh sẽ chết chìm trong ô nhục!

Ngọn bút lịch sử không bao giờ ráo mực. Nó đang chờ để ghi chép những việc làm kế tiếp của các anh.

<http://www.talawas.org>

Họ lập luận rằng Trung Quốc là nước cực lớn, có tiềm lực cao về mọi mặt, cùng chung một chế độ XHCN, cùng chung một học thuyết Mác-Lênin, cùng chung một kiểu cai trị Một đảng, sẽ dựa vào nhau như môi với răng, kết thân trong tình nghĩa anh em và đồng chí, cùng phát triển vững mạnh trong thế kỷ 21.

Những kẻ bênh vực cho đường lối đối ngoại kết thân chặt với Trung Quốc cho rằng sự thống trị hàng nghìn năm xa xưa của Trung Hoa trên đất VN là thuộc về quá khứ thời phong kiến, bây giờ là tình nghĩa anh em cách mạng bình đẳng, chỉ có lợi cho 2 bên. Nghe sao mà bùi tai, ngon lành !

20 năm trước, ngay trong hàng ngũ lãnh đạo, đã có những lời cảnh báo và can ngăn nghiêm khắc. Rằng phải luôn ghi nhớ : Trung Quốc thời nào cũng có 2 mặt : dân tộc và bành trướng, rằng bài học năm 1979 còn sờ sờ nóng hổi, lính Trung Quốc hiếp dâm, đập vỡ đầu cụ già, vứt trẻ em xuống giếng sâu, tàn phá tan hoang 6 tỉnh phía Bắc.

Nhiều cán bộ, đảng viên hồi ấy cùng bạn bè quốc tế của Việt Nam đã kêu lên lời cảnh báo : “*Đó là con đường sai lầm; đó là con đường cùng quẫn; là gửi trứng cho ác* (ác là con quạ đen); *con đường thua thiệt đủ đường, con đường ô nhục, nhân dân ta không bao giờ chấp nhận !*”

Từ năm 1991, sau đại hội VII đảng CSVN, Đặng Tiểu Bình, rồi Giang Trạch Dân, rồi đến Hồ Cẩm Đào rất thích thú thấy các đàn em CSVN nhẹ dạ chui tọt vào thòng lọng lót bằng nhưng lụa của mình, qua những từ

Hãy thoát ra thân phận bầy tôi thua thiệt khổ nhục đủ đường !



Bùi Tín * 26-03-2009

Đã gần 20 năm nay, đảng CSVN chọn con đường gắn bó với đảng CS Trung Quốc. Sau khi bức tường Berlin đổ sập, phe xã hội chủ nghĩa tan rã, rồi Liên bang Xô viết vỡ nát, đảng CS Liên xô biến mất, nhóm lãnh đạo CSVN nghĩ rằng chỉ có con đường gắn bó chặt với đảng CS Trung Quốc mới giữ cho đảng CSVN khỏi nguy cơ đổ vỡ.

ngữ êm đềm của 16 chữ vàng : “*láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai*” (!), còn thêm bằng vàng hạnh kiểm 4 tốt - tứ hảo : “*láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt*” (!) do họ đề ra và áp đặt. Ít ai biết 16 chữ vàng như là 16 mắt xích bằng thép, 4 tốt như là 4 chiếc khoá để khoá chặt đảng CSVN vào cỗ xe bành trướng của Bắc Kinh.

Gần 20 năm, chừng ấy năm tháng, bao nhiêu gặp gỡ qua lại, bao nhiêu nụ cười và ôm ấp, bấy nhiêu tuyên bố chung và hiệp ước, ký kết... đã đủ để rút ra kết luận rằng cái mối quan hệ nước lớn với nước nhỏ, đảng lớn với đảng nhỏ, đại quốc với phiên thuộc nó ra sao, nhiều ngọt bùi hay cay đắng, lắm vinh hay nhiều nhục, được mất những gì cho đất nước và nhân dân ?

Đã đến lúc phải tỉnh ngộ ! Phải tỉnh ngộ một lần cho mãi mãi !

Những hiệp ước về biên giới trên đất liền, trên biển và đánh cá chung trong Vịnh Bắc bộ là những hiệp ước bất bình đẳng, không biết bao nhiêu đất, biển, đảo, không biết cơ man nào là tài nguyên hải sản đã bị mất đứt vào tay thế lực bành trướng. Bản đồ chi tiết vẽ đường biên giới trên bộ vẫn không được công bố. Sắp hết hạn đăng ký với Liên Hợp Quốc về "thêm lục địa mở rộng" theo Luật biển Quốc tế (13-5-2009) mà VN vẫn bất động vì sợ quyền uy của nước đàn anh.

Bắc Kinh vẫn thực hiện cái thói thâm căn cố đế "*được đằng chân lân đằng đầu*" và "*được voi đòi tiên*". Căn bệnh tham lam bành trướng của Bắc Kinh là vô hạn độ; lòng tham đất, tham biển, tham đảo, tham đường hàng hải, tham tài nguyên dưới lòng biển của họ không bao giờ là đủ cả. Ngay cả những cái gọi là " *ủng hộ, giúp đỡ, hợp tác*" của Bắc Kinh cũng cần nhìn cho rõ, nhiều khi chỉ là những *cái bả tai hại* cho nền kinh tế - tài chính và văn hoá nước ta. Mới đây, báo Nhân dân ở Hà Nội cùng báo Nhân dân nhật báo Bắc Kinh cùng đưa tin kim ngạch trao đổi giữa 2 nước năm 2008 lên đến 20 tỷ đôla (mức cao nhất, không nước nào bằng), năm 2010 sẽ lên 25 tỷ đôla, nhưng thật ra sự buôn bán này ***cực kỳ bất bình đẳng và tệ hại***, vì Việt Nam nhập siêu từ Trung Quốc đến gấp hơn 3 lần so với xuất (nhập 15 tỷ và xuất 4,3 tỷ), chưa nói đến hàng lậu, hàng "nhái", hàng giả là khủng khiếp, rở rĩ khắp tuyến, không có cách gì bịt lại nổi. Số thuốc phiện đủ loại từ Trung Quốc nhập vào Việt Nam vượt xa số nhập từ Miến Điện, Lào và Cam-bốt cộng lại. Cho đến than của cả vùng Quảng Ninh bị đánh cắp đưa sang Trung Quốc với sự đồng lõa của bọn "than tặc" 2 bên biên giới cũng lên đến hơn 10 triệu tấn hai năm qua ! Nạn buôn người, từ buôn phụ nữ, buôn gái trinh, buôn trẻ em cho đến bắt cóc người đem sang Trung Hoa bán ở Côn Minh, Nam Ninh, Quảng Châu đã thành hẳn một ngành kinh doanh ngầm phát đạt.

Các nhà kinh tế, thống kê Việt Nam được lệnh không được nói gì đến mặt tệ hại, thiệt thòi trong quan hệ với nước đàn anh, chỉ được nói mặt tốt đẹp, đúng theo kiểu "*tốt đẹp phô ra, xấu xa đậy lại*". Thật ra trong mối quan hệ ấy phía Việt Nam thiệt đơn thiệt kép, lỗ nặng, chuốc lấy đủ bệnh kinh tế, hàng phế thải, hàng độc hại, như sữa và thịt nhiễm trùng, thuốc bắc giả, thuốc tây giả, tiền giả...

Đầu năm 2008, khi Trung Quốc quyết định đóng cửa hàng loạt gần một trăm mỏ khai thác bôxít ở Quảng Tây và Tứ Xuyên do ô nhiễm môi trường nặng và nhiều bệnh kỳ lạ cho con người, thế là Hồ Cẩm Đào gọi Nông Đức Mạnh sang, giao cho việc sớm khai thác vùng bôxít tại Đak Nông và Lâm Đồng; cam kết này được ghi trên giấy trắng mực đen. Chưa thật an tâm, sau đó Hồ lại gọi Nguyễn Tấn Dũng sang, bắt buộc thật thuộc bài, cam kết khoản bôxít Đak Nông, nhận việc đưa ngay 6 ngàn công nhân Tàu vào Tây Nguyên để cắm chốt, thúc đẩy mạnh ý đồ chiến lược này, vì TQ đang đói nhôm, cần nhôm với khối lượng lớn để đóng gắp tàu sân bay, tên lửa, tên chiến, máy bay phản lực, vệ tinh đủ loại...

Bọn trùm bành trướng nghĩ thấy có một xu thế phản bác việc khai thác bôxít khá mạnh từ giới khoa học, môi trường, văn hóa ở Việt Nam, thế là nhóm Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo liền cử phái viên liên tiếp sang để trấn an, từ quan văn Đới Bình Quốc đến quan võ thượng tướng Trần Bình Đức. Những phái viên này của nước lớn cũng lên mặt ta đây, đòi lần lượt gặp đủ lệ bộ từ trụ triều đình, trước hết là Nông Đức Mạnh, Nguyễn Minh Triết và Nguyễn Tấn Dũng. Họ còn đòi Nguyễn Minh Triết, chủ tịch nước phải sớm thu xếp sang châu thượng quốc không chậm trễ.

Gần đây, theo cái thói "*được đằng chân lân đằng đầu*", Bắc Kinh diều võ dương oai, đưa tuần dương hạm, khu trục hạm vào vùng biển Hoàng Sa - Trường Sa, coi cả vùng Đông Hải và Nam Hải là "ao nhà", là vùng "lưỡi bò" của họ, coi mọi tàu đánh cá của nước khác trong vùng là bất hợp pháp, xua đuổi mọi dàn khoan và tàu dịch vụ của Anh - British Petroleum, Mỹ - Exxon Mobil, Na Uy ra khỏi vùng này. Bắc Kinh còn than phiền rằng cho đến nay TQ đã tỏ ra nhún nhường quá (!), không khai thác được tài nguyên dầu, hơi đốt và tài nguyên khác (!); họ lên gân, xí hết phần mình về mọi tài nguyên trong vùng và rần ã thiên hạ không được đụng đến vùng lãnh hải mình mong gọi là vùng "lưỡi bò" do họ tự ý vẽ ra.

Rõ ràng TQ lợi dụng cuộc khủng hoảng kinh tế sâu rộng trên toàn thế giới để diều võ dương oai, lao vào thời kỳ khai thác tài nguyên sâu rộng, nhằm vươn mạnh lên thế siêu cường kinh tế - tài chính và quân sự.

Hoa Kỳ đã mạnh mẽ bác bỏ mọi yêu sách của Trung Quốc trong vùng biển quốc tế, nơi tự do thông thương phải được tôn trọng cho mọi nước, mọi sự tranh chấp phải giải quyết bằng thương lượng. Tàu nghiên cứu *Impeccable* bị tàu quân sự Trung Quốc ngăn chặn, vẫn tự do làm nhiệm vụ, khi cần được tàu quân sự của Hoa Kỳ đi hộ tống. Nhiều nhà bình luận quốc tế nhận xét rằng chiếc lưới bò của Bắc Kinh thè ra quá dài, đã bị lưỡi dao Hoa Kỳ cắt đứt ! Phải 5 hay 7 năm, cho đến 10 năm nữa, hải quân Trung Quốc mới có thể sánh bằng 1/3 hải quân Mỹ hiện nay.

Trước áp lực tới tấp, mạnh mẽ, có thể nói thô bạo và trịch thượng của Bắc Kinh, nhóm lãnh đạo ở Hà Nội cũng cảm thấy quá ư bị động và lép vế. Họ thực hiện một ***cuộc điều chỉnh chiến thuật*** miễn cưỡng, để mong xoa dịu sự phẫn nộ của nhân dân, của một bộ phận trong đảng, trong quân đội, trong khối cựu binh sỹ, trong không ít trí thức và văn nghệ sỹ. Đây chính là một động thái không bình thường, như cuộc họp của Ban thường trực Mặt trận Tổ quốc với bộ tư lệnh hải quân tháng 2 vừa qua, để cập đến việc cổ động lòng yêu nước, bảo vệ vùng biển, đảo của Tổ quốc, xác định Hoàng Sa, Trường Sa là thuộc chủ quyền VN từ xa xưa, sau khi họ bị lên án là bán đất, bán biển ...

Ngày 17-3 gần đây, lại một động thái không bình thường: một cuộc hội thảo về đề tài "*Tranh chấp chủ quyền tại Biển Đông : lịch sử, địa chính trị và luật pháp quốc tế*" do Học viện Ngoại giao, thuộc bộ Ngoại giao tổ chức tại Hà Nội. Nó khác thường là không có quan chức nào thuộc bộ Ngoại giao tham dự.

Có 14 bản thuyết trình đều mang danh nghĩa những nhà nghiên cứu tự do, trong đó có 2 học giả Mỹ. Nội dung đáng chú ý nhất là : coi công hàm Phạm Văn Đồng ngày 14-9-1958 là vô giá trị đối với Hoàng Sa, Trường Sa, vì trước đó Hiệp định Genève 1954 đã quy định lãnh thổ Nam vĩ tuyến 17 là thuộc quyền cai quản của chính quyền Miền Nam ; đề ra yêu cầu làm thành Luật chủ quyền của Việt Nam tại Hoàng Sa và Trường Sa; đăng ký thêm lục địa mở rộng của Việt Nam theo đúng Luật Biển trước khi hết hạn vào ngày 13-5-2009 tới...

Những động tác điều chỉnh chiến thuật rời rạc, miễn cưỡng trên đây

- Hành động xâm lăng này đã gây tử vong không ít cho cả đôi bên từ 60 đến 120 ngàn người (cả hai bên đều giữ bí mật cho nên con số chỉ được ước tính qua các nguồn tin ngoại quốc mà thôi). Ai không cảm thấy bất nhẫn trước “đồng xương vô định đã cao bằng đầu” như thế? Nếu ngày xưa bọn xâm lược Bắc phương (giặc Minh) trong khi xâm lấn nước ta bị lên án trong Bình Ngô Đại Cáo là “**độc ác thay, trúc rừng không ghi hết tội; nơu bần thay, nước biển không rửa sạch mùi**” thì ngày nay, lại chính nhà cầm quyền VNCS đã vừa để lại vết nhơ tương tự.

Thêm nữa, nghĩa địa chôn cất kẻ ngoại xâm lại có bia dựng đầy nhân nghĩa theo kiểu nhân nghĩa bà Tú Để là “Nghĩa trang Liệt sĩ Trung-Việt”. Hiện nay, có trên 40 nghĩa trang “Ghi ơn liệt sĩ TQ” nằm rải rác ở miền Bắc; mộ bia và công vào được ghi bằng chữ Hán và Việt, đôi khi hoàn toàn bằng chữ Hán.

Hơn bao giờ hết, lòng yêu nước của dân tộc lại bị giáng cấp như hiện tại do hai hành động điển hình trên của lãnh đạo VNCS.

Tuy nhiên, cũng chính hai sự kiện nổi bật trên khiến cho người dân VN cả hải ngoại lẫn quốc nội đều thấm thía cái điều linh của đất nước trước thái độ đê hèn, khiếm nhục, thần phục ngoại bang như hiện nay. Đồng thời, ta có thể hình dung được âm mưu tiến chiếm VN của Trung Cộng qua những diễn tiến chính trị trước mắt. Trong một bài viết vào tháng vừa qua dưới tựa đề “TQ: Những mắc xích tiến chiếm VN”, người viết có nêu lên 7 điểm thể hiện lộ trình cũng như những suy tính của TQ trong công cuộc thôn tính VN.

Những nhận định tiếp theo đây làm rõ nét thêm các âm mưu trên qua các thông tin vừa được cập nhật.

Lộ trình biến cải Cao Nguyên thành Tây Tạng thứ hai của Trung Cộng.

Từ bảy sự kiện đang được khai triển ở VN và các quốc gia lân cận: 1- Công trình xây dựng xa lộ Trường Sơn, 2- Mở rộng đường số 9 nối liền biên giới Thái-Lào ra biển Đông qua thị xã Quảng Trị, 3- Xây dựng nhà máy lọc dầu Dung Quất, 4- Dự án quốc tế giữa TQ, Lào và Thái Lan trong việc khai thông lòng sông Cửu Long để tàu vận tải nặng có thể lưu thông trên thủy lộ này, 5- Thiết lập xa lộ nối liền thành phố Nam Ninh và Hà Nội, 6- Miễn hộ chiếu cho người Trung Hoa vào tận mũi Cà Mau, 7- Dự án khai thác quặng bauxite ở vùng Cao nguyên miền Nam VN.

- Nhận xét về điểm mắc xích thứ hai, ta thấy việc mở rộng con đường số 9 nối liền Quảng Trị qua Tchepone và Savannakhet bên Lào. Con đường này đã được tiếp nối qua sông Cửu Long và kéo dài đến hải cảng phía tây của Thái Lan là Mawlamyine. Ngoài ra, tin mới nhất vừa nhận được là TQ đã hoàn tất công trình tu sửa và mở rộng quốc lộ 13 nối liền Bắc Nam của Lào vào cuối năm 2008. Hiện TQ cũng đang tu sửa và mở rộng quốc lộ 7 dự trù hoàn tất vào năm 2010 xuyên Cambodia từ Nam Lào đến hải cảng Sihanoukville ở vịnh Thái Lan. Cả hai dự án này là viện trợ không bồi hoàn của TQ. Như vậy, từ nay, những tỉnh phía Tây TQ đặc biệt là Vân Nam, trung tâm công nghệ hoá chất hàng đầu, đều nối liền ra ba cửa ngõ Thái Bình Dương và vịnh Thái Lan để trao đổi xuất nhập cảng với thế giới bên ngoài.

- Về mắc xích thứ năm, việc thiết lập thiết lộ và xa lộ nối liền Côn Minh (Kunming) - Hà Nội - Hải Phòng và Nam Ninh (Nanning) - Lạng Sơn - Hà Nội. Nơi đây chúng ta cũng có thể hình dung được âm mưu của TQ trong việc ảnh hưởng lên kinh tế-chính trị-quân sự của VN qua việc hình thành các con đường chiến lược kể trên.

Sau cùng, **dự án khai thác quặng bauxite** do chính Thủ tướng cộng sản Nguyễn Tấn Dũng ra lệnh tiến hành ngay, mặc dù có biết bao góp ý phản bác từ những nhà chuyên môn trong nước và hải ngoại, thậm chí có những góp ý hoàn toàn trái ngược của Tướng cộng sản Võ Nguyên Giáp, cùng kinh nghiệm của các quốc gia đã khai thác như Nga Sô, Nam Mỹ, Phi Châu, TQ và Úc Châu.

Tất cả đều khuyến cáo là không đem lại hiệu quả kinh tế mà mức độ ô nhiễm môi trường rất cao. Chính TQ phải đóng cửa một nhà máy mới vừa khánh thành tiêu tốn trên 1 tỷ Nhân dân tệ vì không giải quyết được áp lực của người dân và sức ép của luật môi trường. Chính vì vậy mà VN “phải vâng lệnh” tiến hành ngay việc xây dựng hai nhà máy khai thác ở Đắk Nông dưới sự quản lý của nhân công, kỹ sư và thiết bị hoàn toàn do phía TQ cung cấp.

Hiện tại (tháng 2-2009), theo tướng Giáp, đã có trên 100 nhân viên TQ hiện diện ở hai công trường này. Theo dự tính sẽ có trên 2000 công nhân và kỹ sư TQ cho công trình trên. Họ đã xây dựng lều trại, chuyên chở thiết bị và dụng cụ để khai thác quặng mỏ (hay thiết bị quân sự để thăm dò vùng tài nguyên dồi dào của cao

nguyên Trung phần này?). Qua báo chí, tất cả mọi ngã đường dẫn tới xã Nhân Cơ, trung tâm khai thác quặng mỏ đều có công an đóng chốt, ngăn cấm mọi sự đi lại vào công trường mà chính người dân địa phương cũng không rõ là công trường khai thác gì. Tất cả đều nằm trong bí mật!

Cùng với dự án khai thác bauxite còn hai dự án phụ góp phần vào là dự án xây dựng tuyến đường sắt nối liền Tây Nguyên với Bình Thuận và dự án xây dựng bến cảng Bình Thuận để chuyển tải alumin (giai đoạn đầu trước khi tinh luyện ra nhôm kim loại) bằng đường hoả xa và đường biển. Do đó, dự án khai thác bauxite đòi hỏi một lượng điện năng khổng lồ và nguồn nước thật dồi dào, chưa kể đến nguy cơ môi trường trước mắt là không khí bị ô nhiễm, môi trường nước cũng bị ô nhiễm do bùn “đỏ” trôi theo đường nước đi vào sông Đòng Nai, nguồn nước chính dự trù cho việc khai thác này. Nguy hiểm nhất là bùn đỏ sẽ chiếm lĩnh một diện tích vô cùng to lớn và hệ sinh thái chung quanh hoàn toàn bị hủy diệt, cùng vùng đất khai thác và vùng đất chứa bùn đỏ bị hoang hoá hoàn toàn. Theo ước tính, muốn sản xuất 1,2 triệu tấn alumin hàng năm, phải cần đến một lượng điện gấp đôi lượng điện VN đang có hiện nay. Vì vậy, để kết luận, tính cách khả thi của dự án không cao, nếu không nói là **bất khả thi**.

Như vậy, quyết định trên có phải là một quyết định đánh trống bỏ dùi hay không? Hay là còn có một “ý đồ” nào khác hơn là việc khai thác nhôm? Sự hiện diện của công nhân, chuyên viên, kỹ sư TQ ở vùng Cao nguyên, **xương sống của VN, nguồn nguyên liệu dồi dào còn lại của Đất Nước, có thể là một nhân tố chính trị-quân-sự-kinh tế để TQ có thêm điều kiện để khống chế VN ở vùng Cao nguyên miền Nam này?**

Nếu tổng hợp bảy mắc xích trên lại với nhau, chúng ta có thể hình dung được một sự phối hợp chiến lược nhuần nhuyễn về quân sự-kinh tế-chính trị. Nhưng sự phối hợp đó có thể chỉ để phục vụ cho nhu cầu của đàn anh nước lớn để:

Chuyên vận hàng hóa xuất cảng từ lục địa Tây Nam TQ sang Thái, Lào, VN và quốc tế. Sản phẩm nhập cảng chiến lược của TQ là dầu khí, và Dung Quất sẽ là nguồn cung cấp quan trọng cho vùng này. Hàng ngày nhu cầu dầu thô cho vùng Vân Nam trên dưới một triệu thùng dầu và hàng trăm ngàn tấn hoá chất, nguyên vật liệu cần thiết cho nhu cầu sản xuất hoá chất ở đây. **Mở được các thông**

lộ về phía Nam qua ngõ VN, Thái Lan và Cambodia sẽ hạn chế phi tồn rất lớn cho việc chuyển vận hai chiều so với việc xuyên qua lục địa Tây Đông để tiếp cận với thế giới bên ngoài qua ngõ Quảng Đông, Quảng Châu, Thượng Hải hay Hồng Kong. Và còn biết bao lợi ích khác nữa cho TQ cả về kinh tế lẫn quân sự và chính trị khi vùng Vân Nam được khai thông về đường thủy, đường bộ và trực tiếp đổ ra biển qua những mắc xích kể trên.

Âm mưu Hán hoá Cao nguyên miền Nam

Qua những phân tích vừa nêu trên, chúng ta có thể hình dung một viễn ảnh khá rõ ràng là TQ đã thể hiện nhiều dấu hiệu chứng tỏ âm mưu thôn tính vùng đất trù phú của VN, và vùng đất này cũng là cột xương sống nối liền Bắc Nam. Một khi chiếm lĩnh vùng này dù dưới hình thức nào đi nữa, TQ sẽ nắm trọn khả năng khống chế VN. **Và VN sẽ không có lựa nào khác là phải... tiếp tục đi theo “bằng chỉ đường của TQ” mà thôi.**

Hiện tại, TQ đã phối hợp một cách gián tiếp với người Chăm ở cao nguyên Boloven bên Lào, bên Cambodia, và “nhập nhằng” tóm gọn hai dân tộc Chăm và Thượng làm một, dưới danh nghĩa Fulro/Chăm để kích động nhu cầu giành lại chủ quyền của vương quốc Champa do một nhóm người Chăm bên Pháp dưới quyền lãnh đạo của một tiến sĩ người Chăm cổ súy. Nhóm này cũng được sự hỗ trợ của thực dân Pháp vốn đã có quyền lợi tại vùng cao nguyên này hồi thời thuộc địa. Cũng cần nên biết thêm, người Thượng ở vùng Cao nguyên hiện tại đã được các hội thiện nguyện Hoa Kỳ yểm trợ dưới danh nghĩa DEGA.

Theo tin tức được loan tải trên mạng, họ đã hình thành tổ chức The Cham National Federation of Cambodia (CNFC) và đã được Liên hiệp Quốc công nhận qua Department of Economic and Social Affairs (DESA) dưới quy chế Tham Mưu (consultative status) kể từ năm 2009 này.

Một tổ chức thứ hai là The Overseas Cham Unity Organization (OCUO) cũng đang xúc tiến hồ sơ lên Liên Hiệp Quốc và Thụy Điển để ghi danh xin thành lập Chính phủ Lưu vong Chăm (Cham's Government In Exile). Chính phủ này sẽ ở ngoài lãnh thổ truyền thống của Champa là miền Trung VN, mục đích nhằm duy trì sự hiện hữu của chính phủ hoàng gia Champa trước đây. Theo như dự định, chính phủ này sẽ phác thảo bản

hiến pháp và triệu tập Đại hội để bầu ra Thủ tướng và các Bộ trưởng vào nội các chính phủ.

Qua các tin tức trên, chúng ta thấy rõ ràng là phải có bàn tay “lông lá” của TC mới có thể thực hiện được những dự tính thành lập chính phủ lưu vong của người Chăm. Theo một nguồn tin đáng tin cậy, chính phủ lưu vong ban đầu dự định đặt trụ sở tại đảo Hải Nam (TQ), nơi có một cộng đồng thiểu số Chăm nay gọi là Utsat cư ngụ. Cộng đồng người Chăm này theo sử liệu đã sang định cư tị nạn tại đây để chạy loạn vào thời Lưu Kỳ Tông, một ông vua tiếm ngôi không phải gốc Chăm đã có một thời áp dụng chính sách cai trị hà khắc với dân chúng Chăm năm 988 (theo Georges Maspero trong quyển sách *Le Royaume de Champa*). Nhưng sau đó, để tránh sự phản kháng của các thành viên LHQ khác, trụ sở dự định mới sẽ là Thụy Điển, nơi có một tiến sĩ người Chăm định cư để tạo danh nghĩa nhằm gây áp lực với VNCS khi cần thiết.

Câu hỏi được đặt ra là TQ giúp người Chăm hải ngoại nhằm mục đích gì? Câu trả lời giản dị sẽ là, TQ muốn hoàn toàn khống chế VN trong lãnh vực kinh tế-quân sự-chính trị qua việc kiểm soát vùng Cao nguyên Trung phần. Nắm được Cao nguyên này, TQ sẽ biến vùng này thành một vùng “lệ thuộc” như miền đất Tây Tạng năm 1959. Đã siết được yết hầu của VN rồi, mặc nhiên TQ có toàn khả năng khống chế lãnh đạo hiện tại của VN trong mọi tình huống. Và biết đâu trong một tương lai không xa sau đó, VN có thể sẽ là “tinh lệ” của TQ?

Nếu viễn ảnh trên đây trở thành một sự thật thì rõ ràng, điều này sẽ không thể hiện tinh thần hội nhập và phát triển bền vững theo tinh thần của Liên Hiệp Quốc đề ra mà chỉ tỏ đậm thêm quán tính thân phục, nếu không nói là nô lệ của cường quyền để phục vụ cho nhu cầu kinh tế, chính trị, và quân sự của TQ hơn là tạo thêm phúc lợi cho người dân Việt.

Chúng ta phải làm gì trước chiến lược đen tối của Trung Cộng? Đây là câu hỏi được đặt ra... vấn đề “phải đoàn kết lại” để chống “Trung Cộng”.

Câu hỏi được đặt ra cho tất cả mọi con dân Việt dù ở quốc nội hay hải ngoại. Đứng trước việc khai thác quặng mỏ bauxite trên, VNCS trong một “chiêu thức” khác, qua tác động của những nhóm, hội đoàn ngoại vi... **đã khơi dậy lòng yêu nước của người Việt khắp nơi trong đó có cả người Việt hải ngoại cùng nhau “đoàn kết” lại để “chống TQ”.**

Đây là một chiêu thức độc đáo làm cho một số người Việt hải ngoại có thể “xiêu lòng” trước những lời chiêu dụ trên. Xin đừng quên: 84 triệu con dân Việt (trừ bớt số lượng đảng viên đảng cộng sản) đang còn chịu đựng ách thống trị hà khắc của một chế độ chuyên chính và độc tài, bóp nghẹt tất cả mọi khát vọng tự do dân chủ của người dân. Do đó, chúng ta cần phải cảnh giác để khỏi vướng vào vòng kim cô của Nghị quyết 36.

Nhiệm vụ chính yếu của chúng ta phải nhắm vào hai mặt có tính cách quyết định:

- Thứ nhất, tiếp tục vận động và phối hợp với những nhà dân chủ trong nước, chuyển tải tin tức cập nhật ngõ hầu cùng nhau đẩy mạnh tiến trình dân chủ cho VN.

- Thứ hai, kêu gọi sự yểm trợ của thế giới tự do qua chiến lược cụ thể của Trung Cộng nhằm tiến chiếm VN dưới một hình thức “thực dân” mới, không cần động binh để chiếm đóng như ngày xưa nữa.

Hai việc này cần phải được thực hiện song hành cùng một lúc và **việc chính yếu cần phải làm là nỗ lực vận động để thúc đẩy tiến trình dân chủ cho VN. Đây phải là ưu tiên hàng đầu.**

Thay lời kết

Qua những nhận định và phân tích vừa kể trên, quả thật chúng ta đã thấy thật rõ âm mưu thôn tính VN của TQ và quan tinh thân phục của VN hiện tại.

Đặc biệt qua sự kiện khai thác quặng bauxite ở Tây nguyên, không còn gì để chối cãi nữa là VN hoàn toàn thụ động trước tiến trình chiếm cứ vùng Cao nguyên miền Nam VN của TQ. VN hoàn toàn nằm trong gọng kềm của TQ qua các mắc xích phân tích trên và lộ trình biến cải Cao nguyên thành một Tây Tạng thứ hai sẽ là một hiện thực trong một tương lai không xa.

Để kết luận, xin mượn lời nói đầu của Báo Sinh Viên Yêu Nước mới vừa được thành hình ở VN vào ngày 23-2-2009: **“Chúng tôi đã từng cùng các bạn xuống đường tham gia các cuộc biểu tình chống TQ xâm phạm chủ quyền của đất nước. Đã từng chua xót, chảy nước mắt khi thấy lòng yêu nước của mình bị nhà nước VN ngăn chặn. Có đất nước nào trên thế giới này mà lòng yêu nước của nhân dân bị ngăn cấm? Có đất nước nào mà lòng yêu nước của nhân dân bị chế độ coi là tội phạm? Có đất nước nào mà lòng yêu nước của nhân dân phải đồng nghĩa với yêu kẻ xâm lược? Và có đất nước nào mà kẻ xâm**

lược được ca ngợi và bảo vệ? Còn người yêu nước thì phải ngồi tù?"

West Covina, 3/2009

<http://maithanhtruyet.blogspot.com>

CÀNG bí mật dễ phạm tội ác

Ngô Nhân Dụng 26-03-2009

.....

Vừa rồi tại một tòa án Tokyo, Thẩm phán Yujiro Nakatani mới xử phi công Đặng Xuân Hợp của công ty VN Airlines về tội đã “đóng vai trò quan trọng trong việc phân phối hàng đánh cắp” từ Nhật Bản chuyển về VN. Như chúng ta đọc báo đã biết, có những phi công và tiếp viên của công ty hàng không nhà nước CHXHCNVN bị bắt quả tang đem ra khỏi nước Nhật những món hàng ăn cắp từ các cửa hàng bách hóa. Họ còn khai những người ăn cắp thuộc một tập đoàn có tổ chức, trong đó có những viên đang được cho đi du học ở Nhật nhờ tiền chính phủ Nhật do dân Nhật đóng thuế. Dư luận dân Nhật thêm sôi nổi, sau vụ các giám đốc một công ty NB bị phạt sau khi khai đã hối lộ hàng triệu mỹ kim cho Huỳnh Ngọc Sĩ.

Tòa Tokyo cho ông Hợp hưởng án treo, vì theo lời thẩm phán Nakatani, bị cáo chỉ đóng vai trò tùy thuộc, đã nhận lệnh của cấp trên làm việc đó. Cấp trên nào?

Trước tiên phải hỏi các cấp trên của ông thành ở VN Airlines! Phát ngôn viên của công ty là Trịnh Ngọc Thành từ chối không bình luận gì cả, ông Thành bảo: “Cái đó là phải có cơ sở,... phải có bằng chứng!” Bằng chứng nào? Đi tìm bằng chứng chắc không khó, nếu có ai dám đi tìm, nếu những người làm trong công ty dám khai báo đầy đủ. Nhưng chính VN Airlines cũng chẳng thêm mở một cuộc điều tra nội bộ để tìm hiểu. Vì họ coi vụ chuyên hàng ăn cắp trên máy bay của họ chỉ có vài cá nhân làm,

không đáng điều tra. Cũng như ĐCS coi vụ này hay các vụ Bùi Tiên Dũng, Huỳnh Ngọc Sĩ chỉ là

những trường hợp cá nhân lẻ tẻ, không phải là vấn đề lớn trong đảng của họ! Mấy ông cầm đầu đảng cứ tuyên bố “chống tham nhũng” nhưng nạn tham nhũng cứ tiếp tục bành trướng, vì họ không bao giờ công nhận đó là ung nhọt nằm trong ruột của đảng. Công nhận điều đó thì phải chịu công khai mổ xẻ cái ung nhọt đó ra. Như thế không khác gì tuyên bố giải tán ĐCS!

Bởi vì ngay từ khi ra đời, ĐCS sống bằng sự che đậy, giấu diếm, chữ họ dùng gọi là “bảo mật.” Đảng viên không thể nào tiết lộ những bí mật của đảng cho người ngoài biết. Tất cả những vụ ăn cắp phải được che đậy, để “bảo mật.” ĐCS từ đầu đã sống trong một nỗi bí mật.

Một thí dụ: Đồ ai biết ĐCS lấy tiền ở đâu mà chi tiêu? Trụ sở đảng ở mỗi tỉnh, mỗi thành phố, mỗi huyện, xã, vân vân, đều to lớn nghênh ngang oai phong át cả tòa nhà hành chính địa phương. Tiền đâu ra mà xây dựng như vậy? Những ban cán sự đảng lấy tiền đâu mà hoạt động? Tiền do các đảng viên đóng góp hàng tháng hay hàng năm? Hay là đảng lãnh tiền tiền trả công, do làm công việc “lãnh đạo nhà nước và xã hội” như ghi trong điều 4 hiến pháp? Tiền “trả công” đó do thứ hợp đồng nào quy định? Ai ký hợp đồng thuê mướn ĐCS làm việc đó? Dùng tiền công quỹ của toàn dân, thì tiền đó nằm trong những chương, mục nào, có ai biết không?

Tất cả nằm trong niềm bí mật bao phủ các hoạt động của ĐCS, chỉ có tình trạng bí mật của các đảng cướp, mafia, mới so sánh được.

Tiền là một chuyện nhỏ. Lớn hơn là các chính sách của ĐCS, có ảnh hưởng tới toàn thể dân trong một nước. Họ bàn những gì, nghiên cứu những gì trước khi đưa ra các chính sách đó? Đó cũng là những điều bí mật chỉ mấy lãnh tụ cao cấp biết với nhau. Như gần đây là vụ cho các công ty Trung Quốc và nước khác khai thác mỏ bô xít ở Tây Nguyên. Các ông Nông Đức Mạnh, Nguyễn Tấn Dũng nói đó là “đường lối lớn của đảng.” Ai quyết định đường lối lớn này? Họ quyết định như thế nào? Có bao nhiêu tiếng nói phản đối, từ các nhà khoa học, các nhà văn, cả một ông Tướng Về Hưu nổi danh đã lên tiếng. Họ nêu lên những tác hại vĩnh viễn trên tài nguyên đất nước, trên môi trường sống của cả miền cao nguyên và đồng bằng miền Trung, trên tương lai kinh tế của cả nước. Đó là chưa kể mối họa “cộng rắn vào nhà” hậu quả không thể nào lường được. Những đoàn công nhân Trung Quốc đang “Xé dọc Trường Sơn đào bô xít” để bùn đỏ sẽ trôi xuống đồng bằng kéo theo những năm xương tăn của bao thanh niên VN từng nghe lời ĐCS dụ dỗ đi “chống Mỹ cứu nước.” Những oan hồn đó sẽ tự hỏi họ đã hy sinh cho ai trường? Cho người Việt hay người Trung Hoa?

Những người nắm quyền đưa ra một “chủ trương lớn” như thế, họ có nêu ra những lý do nào để quyết định bán tài nguyên của nước VN hay không? Trước dư luận phê phán, chưa bao giờ thấy họ trình bày ý kiến để tự biện hộ, tự bênh vực quyết định của họ. Vì kiêu ngạo, khinh người, hay vì sợ? Không những thế, họ còn ra lệnh các báo, các đài, và các mạng lưới không được nói gì về vụ cho Trung Quốc khai thác bô xít nữa. Họ muốn bịt miệng báo chí, tức là cũng bịt tai của toàn dân, để phó mặc ĐCS muốn làm gì thì làm, muốn bán gì thì bán. Cho nên người đứng ngoài quan sát cũng phải thấy là ĐCS giờ không dám tranh luận với giới chuyên viên và trí thức VN; chỉ vì họ biết trước họ sẽ thua, sẽ đuối lý. Và phải kết luận vụ nhượng quyền khai thác bô xít này là một vụ nhượng bán chủ quyền mờ ám.

Nhưng mờ ám là bản chất của ĐCS. Nhiều người ví ĐCS ở VN như một băng đảng Mafia. Nói như vậy chưa đủ. Mafia chỉ là một băng đảng tội ác sống bên ngoài pháp luật. Mafia có khả năng tổ chức buôn lậu, chứa bạc, ăn cướp, cướp của xong là phải chạy. Đảng Mafia, ngay ở đảo Sicily bên Ý là nơi xuất phát của họ, cũng không bao giờ có thể đóng luôn cả vai cảnh sát bắt trộm để có quyền sử dụng vũ lực hợp pháp; đồng thời lại đóng vai quan tòa để sử dụng luôn hệ thống luật pháp tự bảo vệ mình. Đảng Cộng Sản mạnh hơn đảng Mafia rất nhiều. Từ thời Hồ Chí Minh, ông đã nói “Đảng ta là một đảng cầm quyền.” Nghĩa là “đảng ta” nắm trong tay cả quân đội, công an, tòa án, luật pháp, báo chí, văn nghệ, ngân hàng, cửa khẩu, vân vân, với quyền hành tuyệt đối.

Nhưng có một điều khiến các ĐCS và Mafia giống nhau, đó là Quy Luật “Omerta,” có thể dịch là “bảo mật.” Luật này có nghĩa là đảng viên phải giữ bí mật nội bộ, không bao giờ được tiết lộ chuyện trong đảng cho người ngoài biết. Các đảng viên Mafia khi bị bắt cũng không bao giờ được nói nửa lời về những chuyện riêng tư trong đảng, đưa nào nói là tự kết án tử hình. Điều luật này, theo ngôn ngữ ĐCS, còn gọi là “đoàn kết nội bộ.”

Hồ Chí Minh đã viết rằng: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của đảng... Cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của đảng như giữ gìn con ngươi trong mắt mình.” (Hồ nhắc lại lời Thống Chế Stalin.) Các đảng viên Mafia cũng giữ con ngươi trong mắt họ cẩn thận như vậy. Vì muốn giữ đoàn kết thì phải tránh không vạch ra những sai lầm của nhau, phải bao che cho nhau, không thể nào sống minh bạch công khai được.

Khi hiểu nguyên lý “Đoàn kết nội bộ,” hay Omerta thì chúng ta hiểu tại sao sau những kỳ họp Trung Ương Đảng không nói cho ai biết là họ đã bàn bạc những chuyện gì, kể tội những ai, cãi nhau như thế nào. Gần đây một tài liệu của ông Nguyễn Trí Chung được truyền trên mạng lưới kể chuyện hai cánh Đ

Mười và Võ Văn Kiệt liên kết đánh bại Lê Khả Phiêu ra sao, dân Việt mới biết các lãnh tụ đảng tranh giành quyền lực như bản như thế nào. Trước Nguyễn Trí Chung, đã có những hồi ký khác, phá vỡ nhiều mảnh trong bức màn bí mật che phủ đảng. Nhưng những người bị gạt ra ngoài lề mới bỏ luật omerta, cất lời nói lên những sự thật, còn những người còn địa vị để chia chác quyền lợi với nhau thì vẫn “Đoàn kết nội bộ,” như Hồ Chí Minh đã dạy.

Đảng Cộng Sản thường tự hãnh diện về quyết định tập thể, nhưng vì thế không ai chịu trách nhiệm về bất cứ hành động nào cả. Khi phê phán, tất cả được gọi là “trách nhiệm của chúng ta.” Nhà soạn kịch quá cố Luru Quang Vũ đã viết vở “Tôi và Chúng ta” để vạch ra căn bệnh vô trách nhiệm đó. Khi nói “chúng ta đã phạm các lỗi lầm” thì không cá nhân nào có lỗi cả. Ngày xưa “chúng ta” tổ chức đấu tố theo lệnh cổ vẫn Trung Quốc làm chết oan bao mạng con người, chúng ta để cho trẻ con thất học vì tiền học phí cao quá, chúng ta đã ăn cắp mấy trăm triệu Mỹ kim ở công ty Dệt Nam Định, trong khi đó “chúng ta” cướp đất của dân cho người ngoại quốc lập sân golf, vân vân. Bây giờ ông Nguyễn Tân Dũng tuyên bố quyết định cho Trung Quốc khai thác bô xít ở Tây Nguyên là một đường lối lớn của Đảng. Chứ không

phải của người cầm đầu chính phủ, cũng không phải của những người cầm đầu Bộ Chính Trị. Mai này, khi đoàn quân Trung Quốc “Xẻ dọc Trường Sơn đào bô xít” thành công rồi kéo nhau về, ai sẽ chịu trách nhiệm về những tàn hại trên quê hương VN?

Một bài học cho các dân tộc là chỉ khi nào những người cầm quyền chịu trách nhiệm trước dân chúng thì mới bảo đảm được là họ sẽ lo làm những việc ích lợi chung. Hiện nay các lãnh tụ cộng sản ở nước ta chỉ chịu trách nhiệm với nhau, trong một nhóm ở Bộ Chính Trị và Trung Ương Đảng. Khi những người trong nhóm này thỏa thuận được với nhau để chia chác quyền lợi thì họ sẽ tiếp tục “đoàn kết nội bộ” để bảo vệ lẫn nhau. Chỉ khi nào người dân được dùng lá phiếu quyết định ai là người cai trị họ, sau mấy năm không hài lòng thì bãi chức, lúc đó người cầm quyền mới biết họ chịu trách nhiệm với dân. Họ sẽ không có quyền giữ bí mật, xử lý nội bộ với nhau nữa. Càng bí mật càng dễ phạm tội ác. Khi có tự do dân chủ thì những tệ nạn trong guồng máy chính quyền mới giảm bớt được, từ chuyện nhỏ như tổ chức ăn cắp ở Nhật Bản để đem hàng về bán ở VN, cho đến chuyện lớn như bán rừng, bán biển cho người ngoại quốc khai thác. Nếu dân VN không được sống tự do dân chủ thì những tệ nạn đó không

KÝ SỰ từ một vùng đất nóng

Trần Khải Thanh Thủy * 12-03-2009

1/ Đất làng vừa một tác:

Về lại Hà Nam - nơi con sông Đáy hiền hoà chảy, phía trên là cả dãy núi đá vôi chạy dài thơ mộng, cũng là nơi ẩn chứa trong lòng bao nhiêu di tích, danh lam thắng cảnh và huyền thoại, từ chùa Long Đọi Sơn (tên chữ là Diên Linh tự) do vua Lý Thánh Tông và Vương phi Ý Lan chủ trì xây dựng năm 1054, đến bia Sùng Thiện Diên Linh, do vua Lý Nhân Tông chủ động làm từ 1118 đến 1121, rồi Đền Lãng, thờ vua Đinh Tiên Hoàng, Lê Đại Hành. Hai vị vua đã cùng các tướng lĩnh xây dựng lực lượng chống thù trong giặc ngoài, gìn giữ độc lập dân tộc...

Tất cả mọi thứ đều có tuổi thọ cả nghìn năm, thứ được coi là đệ nhất danh thắng của trấn Sơn Nam (Chùa Long Đọi Sơn) với 18 pho tượng La Hán, 6 pho tượng Kim Cương, 1 pho tượng Di Lặc bằng đồng (nặng 1 tấn, đúc năm 1864), thứ là bảo vật quốc gia (bia Sùng Thiện Diên Linh) ca ngợi công lao tài trí của Lý Nhân Tông trong việc xây dựng, kiến thiết đất nước và việc làm nhân hậu bao dung của Thái hậu Ý Lan thông qua việc cúng 72 mẫu ruộng, để nhà chùa trồng cây trái hoa màu, làm đèn nhang phục vụ cho việc cầu siêu tịnh độ cho quê hương đất nước và các tín chủ mười phương tìm về. Ở mặt sau, phía dưới là bài

bao giờ giảm bớt! ●●●●●●●●
thơ của Lê Thánh Tông làm vào năm Quang Thuận thứ 8 (1467) nhân dịp đi bái yết sơn lăng lên thăm chùa.

Trước đó, năm 986, được tin vua Lê Đại Hành sửa soạn về làng làm công tác tịch điền dưới chân núi Đọi, nhân dân nô nức tới xem. Biết tin, hai anh em nhà Nguyễn Đức Năng và Nguyễn Đức Đạt liền làm một chiếc trống lớn ra dự lễ đón vua. Khi gióng lên, tiếng kêu như sấm, âm vang cả một vùng non nước, vua thấy hay liền hỏi cách làm và tôn vinh là Trạng Sấm. Từ đó nghề làm trống hình thành và kéo dài cho tới nay. Hiện tại, trong làng Đọi Sơn vẫn có hơn 500 hộ làm trống, sản sinh ra hàng chục nghệ nhân lão luyện, đem trống đi khắp nước...

Chừng như chưa đủ cho một vùng đất nổi tiếng là lễ trọng, đất thiêng, thu hút bao nhiêu du khách xa gần tìm về trong các dịp lễ hội, tham quan, du lịch... Lịch sử tỉnh Hà Nam còn cất giấu cả huyền tích về Lê Lộc (cha đẻ Lê Hoàn) bị con hổ trắng (do chính mình nuôi để trông cá) vô chết. Khi nhận ra mình cần nhằm người chủ tốt, Hổ đã công ông về núi Côi giấu xác, rồi bỏ ăn bỏ ngủ, ngày đêm canh gác xác cho đến lúc chết vì đau khổ, ân hận, xa xót. Sau đó mới đùn lên thành mộ, dân trong vùng gọi là Mã Dấu hay "mộ hổ táng" hết mực linh thiêng.

Ngồi bên cạnh tôi là chị Cao Thúy Hòa - người của thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Nhớ về cái tuổi thần tiên, thơ trẻ của mình, chị ngâm ngùi kể :

Ngày trước quê chị đẹp đẽ, thanh bình, êm ả và thơ mộng lắm, ngủ dậy bước chân xuống đất là nhìn thấy núi, thấy sông. Núi nằm vắt ngang trước nhà, lúc trường tồn khoẻ khoắn như hổ rình mồi, lúc đung đỉnh oai phong như trâu gặm cỏ, lúc vươn mình như ngựa phi dưới nắng chiều tà, lúc trầm mặc tôn nghiêm như người con gái quàng khăn voan trắng ngủ quên cả nghìn năm trên đỉnh núi. Còn con sông thì hiền hoà, êm ả chảy ngay dưới chân... Cả tuổi thơ trẻ hồn

nhiền của chị cùng lũ bạn gắn bó với nó, vừa tắm táp, bơi lội thoả thích, vừa hò hét chạy đuổi theo nhau suốt dọc triền sông. Chính vì sống trong cảnh mơ mộng lãng mạn ấy mà chị nuôi ước mơ được làm công tác nghệ thuật và trở thành cán bộ của đài truyền hình Hà Nội... Không ngờ càng về già càng xa xót, bàng hoàng khi chứng kiến cảnh "chùm khế ngọt" quê mình bị lũ cơ hội, thực dụng, hư hỏng từ nơi khác kéo về trèo leo, bứt phá, trở thành khế chát, khế chua, khế còi và sớm hay muộn cũng sẽ thành khế ngạt, khế độc, đẩy đoạ cuộc sống của thôn, trong đó có gia đình chị.

Suốt chặng đường dài, ngồi nghe chị kể về cuộc sống quê mình hiện tại: bản hàn, lam lũ, hoang mang, lo lắng, khác hẳn với cuộc sống yên bình, lặng lẽ trước kia, tôi bất giác thờ dài, nhớ về câu thơ của nhà thơ Ngô Xuân Sách: "*Đất làng vừa một tác. Mà bao kẻ đến cày. Thóc giống còn mấy hạt. Đợi mùa sau sẽ hay*".

Câu thơ họa chân dung nhà văn Nguyễn thị Ngọc Tú, với tác phẩm "**Đất làng**", "**Thóc giống**", "**Đợi mùa sau**", cũng là ngâm chề bai thời trăng hoa của bà, hoà cái tôi chân chính vào trong cái chúng ta tầm thường giả dối, biến con người mình thành người của làng (văn học nghệ thuật), biến cơ thể phồn thực này nở mà Tạo hoá ban tặng cho mình thành một miếng đất thịt ở giữa làng để cho hết bỏ nợ, bỏ kia tìm đến, cày bừa, xáo xới, gây không ít tai tiếng, đến mức có mấy đứa con là "hạt giống", cũng không thể rõ là con của ai? Đành đợi vụ mùa thu hoạch xong, cũng là thời gian sàng lọc, mới hay mọi sự, mới tỏ mọi nhẽ, mới rõ mọi đàng...

Tìm về ngôi nhà nhỏ, nơi chị gắn bó cả quãng đời thơ ấu, mới thấy hết những điều chị kể. Thiên nhiên quả là ưu ái cho thôn Bồng Lạng quê chị, một diện tích chỉ vền vền 1,1km2 nằm gọn lỏn giữa núi và sông, phía Tây là núi đá vôi, phía Đông là núi đất sét, dọc núi đá và núi đất là con sông Đáy hiền hoà chảy qua, vừa tạo cảnh quan thiên nhiên môi trường đẹp đẽ, cũng là nguồn tài nguyên dồi dào, phong

phú, vô cùng thuận lợi cho việc khai thác xi măng.

Cũng chính vì nhận ra lợi ích trước mắt này mà những kẻ thực dụng đã bắt kể cảnh êm thấm, yên bình từ nghìn đời của người dân nơi đây để nhảy vào khai thác, bằng cách xây dựng liên tiếp 4 nhà máy xi măng, bỏ qua mọi hiểm hoạ rình rập và làm đảo lộn cuộc sống của 800 hộ gia đình (3.000 nhân khẩu), trong đó chiếm 2/3 là phụ nữ trẻ em, người già cả.

Đầu tiên là Xi măng Hoàng Long, khởi công xây dựng từ 2003, với giá đền bù rẻ như bèo (7,5 triệu/sào 360m2) kèm bao lời hứa hẹn ồn ào. Nào sẽ tạo công ăn việc làm ổn định cho chính những người trong độ tuổi lao động ở trong thôn, đào tạo họ từ nông dân thành công nhân thời đại khoa học kỹ thuật. Nào đảm bảo sự thu nhập của các gia đình tự nguyện bán ruộng, giao nộp mặt bằng cho nhà máy. Nào sẽ cộng tác và hỗ trợ tích cực cùng địa phương, nhằm góp phần biến đổi bộ mặt của thôn Bồng Lạng từ thôn quê heo lánh thành đô thị nhộn nhịp v.v. và v.v...

Hơn 50 ha đất trong tổng số 450 ha quỹ đất của làng bị cái lưới của công nghiệp Hoàng Long nuốt gọn, không những không gây ra điều tiếng gì mà còn giúp bà con nuôi một hy vọng ảo về một sự đổi mới tư duy của đảng, sự đổi đời thoát kiếp của bản thân, không phải nông dân chân lấm tay bùn, sống phụ thuộc vào thiên nhiên, nay nóng mai lạnh, sớm nắng, chiều mưa nữa mà là thu nhập ổn định trong nhà máy xí nghiệp, trong cơ chế thị trường.

Trên cơ sở thu hồi đất một cách quá ư dễ dàng đó, 3 nhà máy khác gồm xi măng Thanh Liêm, Xi măng Tràng An, Nhà máy chế biến thức ăn gia súc và hóa chất tiếp tục vào cuộc liếm hết 300 ha đất trên tổng số 450 ha đất của làng.

Đến lúc này, sau gần 5 năm bị mất đất vô cơ, trong khi cả làng vạ vật không công ăn việc làm, con cái có nguy cơ bị đuổi khỏi trường học vì bố mẹ không đủ tiền đóng góp, công ty xây dựng, phát triển và đầu tư Xuân Thành vẫn ngang nhiên nhảy vào chiếm đất như lũ đàn anh

ích kỹ, hẹp bụng trước đó, người dân trong thôn mới bùng tình trước một hiểm hoạ nhỡ tiền

2/ Tiếng nói người dân

Ông Đinh Xuân Hải, chi hội trưởng Chi hội Nông dân (tổ 3) cho biết: Trước đây, thôn có 450 mẫu đất canh tác. Sau khi các dự án của 4 nhà máy xi măng và chế biến thức ăn gia súc đổ bộ vào, số đất này chỉ còn lại 166 mẫu. Nếu như Công ty Xuân Thành cố tình triển khai dự án, biến dự án thành dự... ớn, đồng nghĩa với việc trái oan khiến lên đầu 3.000 người dân chúng tôi, vì ngoài khói bụi xi măng, chất thải và thán khí các loại, cùng tiếng ồn suốt ngày đêm, chúng tôi còn gì để sống, lấy gì để ăn?

Ông Như Văn Thứ, Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch HĐND xã Thanh Nghị cho biết: Hết đất dân thôn Bồng Lạng chỉ còn một cách duy nhất... bồng bề nhau đi lên tận trung ương mà ăn mày lòng tốt của thiên hạ, hay lãnh đạo đảng và nhà nước. Cứ cho rằng cả 5 nhà máy đều có chế độ tuyển dụng như lời cam kết khi cắm mốc xây dựng, giải phóng mặt bằng, thì chỉ những lao động trong độ tuổi 20 - 25 còn có cơ may được tuyển dụng, còn số lao động quá tuổi như chúng tôi biết làm gì để khỏi bị chết đói đây?

Bà Nguyễn Thị Phương, bày tỏ đây bức xúc: Cả nhà tôi có 6 nhân khẩu, chỉ có 18m² đất sản xuất nông nghiệp và nhiều gia đình khác trong thôn cũng chẳng hơn gì. Nếu Nhà máy xi măng Xuân Thành cứ cố tình làm thì 18m² đất của gia đình tôi cũng biến thành bụi khói xi măng nốt... Thật trần đời chưa có bao giờ lại khốn khổ, khốn nạn như lúc này. Cứ bảo dân bắt ly hương, sao ông đảng và chính phủ VN lại chỉ đạo cho người lấy hết đất của chúng tôi để chúng tôi thành... ất ly hương? Già rồi chỉ có hai bàn tay trắng, mà còn phải tha phương cầu thực ở quê người, làm sao chúng tôi sống nổi, mất đất rồi thì tương lai con cái chúng tôi sẽ ra sao?

Ông Lê Minh Tài chán ngán: Cứ bảo nhà nước ta là nhà nước pháp quyền, "dân biết, dân bàn, dân kiểm tra", vậy mà chúng tôi kêu gào cả 5, 7 năm nay nhưng xã, huyện, tỉnh có

ai thèm nghe đâu! Chúng tôi mất đất thì cứ mất mà nhà máy làm thì cứ làm, sống chết mặc dân, còn tiền lãi lờ thì lãnh đạo nhà máy hưởng, lãnh đạo tỉnh, huyện được chia phần, chỉ chết cái thằng thấp cổ bé họng chúng tôi : Kêu trời thì trời cao, kêu đất thì đất dày, kêu lãnh đạo thì từ xã, huyện, tỉnh đến trung ương, mặt họ còn dày hơn... đất thó.

Qua tìm hiểu, gia đình ông thuộc diện phải giải toả phục vụ dự án xây dựng Nhà máy xi măng Xuân Thành. Ngoài số đất canh tác 3 vụ lúa, khoai, lạc ra, gia đình ông còn có đất khai hoang từ năm 1960 để trồng cây lâu năm. Nhưng số đất có bề dày 40 năm tuổi thọ này lại không hề được tính trong bảng áp giá đền bù, dù chỉ là với cái giá... chết đói: 7,5 triệu/sào. Khi ông xót của thắc mắc, bị phó trưởng ban giải phóng mặt bằng huyện Thanh Liêm Lê Hồng Sơn gắt:

- Đất này không hợp pháp, đất đai là sở hữu của nhà nước, của địa phương, sao ông dám tự tiện khai hoang, bỏ qua cho ông bẫm mười mấy năm trời là may mắn quá rồi. Giờ nhà nước cần trung thu để làm công trình lớn, phục vụ nhu cầu dân sinh thì lấy lại chứ sao?

- Không đúng, tại sao nhiều vật liệu kiến trúc không được ghi trong bảng giá, thậm chí còn bị trừ 20% số tiền ? Chả lẽ vật liệu này do chúng tôi bỏ tiền túi ra mua cũng là của nhà nước sao?

- Vớ vẩn, nhiều vật kiến trúc không được đền bù là do... chưa có "cơ chế giá" chứ sao (!) Còn bị trừ 20% số tiền là do số lượng vượt mức so với khi lập bảng giá, thế thôi!

Bị trừ đầu trừ đuôi, trên cơ sở cả lừa đảo lẫn ăn cướp, đàn ông Bồng Lạng chỉ còn nước tự di dân ra khỏi nơi chôn rau cắt rốn của mình vào tận phía Nam mưu sinh kiếm sống, bỏ lại vợ con, bố mẹ già, cắt đứt thay phiên nhau, vài năm giành dục đủ tiền mới dạt về quê một lần, mặt búng, môi chì vì cuộc vật lộn mưu sinh khốn khó nơi chân trời lạ.

Số còn lại, kiên quyết bám trụ, bám đất bằng cách gửi đơn khiếu nại, khiếu tố vượt cấp, lại bị coi là "chống lại các chủ chương chính

sách tốt đẹp của đảng và nhà nước". Vì vậy, dân không chịu đảng thì đảng phải trị dân. Kết quả kẻ có tiền, quyền kẻ được chỗ đứng giữa lòng đảng thì lộng hành công khai, còn người dân không quyền hành, tiền bạc bị dồn tới nước chết...

3/ Buổi sáng kinh hoàng

Ngồi trong căn nhà nhỏ của chị Hoà, đối diện với con sông Đáy lững lờ chảy, chúng tôi đang trò chuyện cùng người cha già 86 tuổi của chị thì có tiếng lao xao ngoài cửa, hoá ra thấy chiếc xe đỗ ngay cạnh nhà. Biết tin chị về, họ hàng làng nước kéo đến chơi. Chưa qua được con chấn thương tinh thần do cty Xuân Thành đưa lại, người nào người nấy bùng bùng phần kích:

"Chưa khi nào người dân chúng tôi gặp cảnh kinh khiếp hãi hùng đến thế - Bà Nguyễn thị Dậu 75 tuổi, bản thân kể lại - Hôm ấy là sáng 16-12-2008. Tôi vừa trở dậy, đang lúi húi com nước dọn dẹp trong nhà ngoài sân thì nghe tiếng con tôi hốt hoảng thông báo: U ơi, công an bắt chị Nhan rồi, cả 18 người của công ty Đại Xuân nữa.

Không tin vào tai, vào mắt mình, tôi lật đặt chạy lên nhà con trai, con dâu thì thấy khắp đường làng ngõ xóm, khắp trong rừng, trong núi, công an vây kín... để có đến 500 người, tên nào tên ấy nhanh ác, dữ tợn, tay cầm dùi cui điện, dùi cui gỗ, tay che kính chắn ghi rõ 4 chữ CSCD (Cảnh sát cơ động). Chưa kể vòi rồng phun nước, bình xịt hơi cay... phía sau lù lù xe chờ tù, chờ họ... cả đoàn xe không dưới 20 cái.

Biết con trai và cháu nội không có nhà, chỉ còn một mình con dâu, tôi cố kiết đi bằng được đến chỗ nó để xem xét tình hình... Vậy mà nhất định họ không cho tôi đi, họ cản tôi lại, đầy lạnh lùng, thô bạo:

- Bà ơi, bà về đi, đây là nơi cơ quan an ninh đang làm việc!

Mặc! Tôi nguẩy ra khỏi sự lôi kéo, ngăn cản của họ, tiến lên:

- Tôi phải gặp bằng được con tôi, chúng nó có tội tình gì mà các ông bắt bớ đánh đập dã man thế, các ông có phải con người không?

Cuối cùng, sau bao nhiêu liều lĩnh, cố gắng, tôi cũng tiến về được phía chiếc xe tù, nơi con dâu tôi bị

tổng lên đó. Đập mạnh vào cánh cửa xe, tôi gào lên:

- Thả con tôi ra, bỏ làng nước, tôi là mẹ chồng của nó đây. Chồng con nó đi vắng, có gì cũng phải thông báo cho gia đình chúng tôi một tiếng chứ, tự nhiên không đâu lại kéo quân bắt người vô tội à?

- Chị ấy chồng người thừa hành công vụ.

- Chồng ai? Ai chồng? Lấy gì mà chồng? Nó thân cô, thế cô, liễu yếu đào tơ, sức vóc học trò, lấy tay không chống lại vũ khí dã man hiện đại của các ông à?

Mặc cho tôi đứng phía dưới đập nát tay vào cánh cửa xe tù, chúng không hề máy may rung động, những bộ mặt lạnh tanh máu cá, mắt hết cả tính người, nên bao nhiêu tiếng gào thét, kêu cầu, nài xin, phần nộ của người mẹ già cả đều không ảnh hưởng tới trái tim thú của chúng nó, một bầy súc vật đi hai chân, nói tiếng người, đánh đập người vô tội...

Bên cạnh tôi là đám người làng xanh xám, người lên tiếng phản đối việc làm ác độc của chính quyền huyện, tỉnh, người bày tỏ sự căm thông đau xót với con dâu tôi và 18 người vừa bị bắt của công ty Đại Xuân. Khiếp quá, chúng nó xộc vào dùng dùi cui điện đánh phủ đầu anh em nhà chị Nhan, sau đó ông Chất, công an tỉnh, ra lệnh: "Vào trong, bắt nốt con kia ra, nhanh lên!" Thế là nó lao vào, lòi xềnh xệch chị ấy ra, không cho chị ấy được mở miệng thanh minh lấy một tiếng... Sợ chị ấy kêu gọi, nhả nhừ đám anh em công nhân dưới quyền hay sao mà chúng nó, đưa tóc áo chị, đưa dùi cui điện vào người, làm chị ấy bị điện giật co rúm người lại, đá vãi cả ra quần, rồi ngắt lịm

Tôi tối tăm mặt mũi, chưa kịp bày tỏ gì, thì bà con dân làng đã kể tiếp: "Cái con Lò Thế Giang công an ấy, ác quá bà ạ, nó dúi dùi cui vào miệng cái Nhân, làm con bé ngắt xiu, gãy hai cái răng cửa, máu trào ra. Cả chú lái xe cho công ty Đại Xuân cũng bị chúng đánh, ngã dúi ngã dui, rồi cả bọn xông vào tổng lên xe tù... Giờ chắc cả chị Nhan, cô Ngà chết ngắt rồi, chẳng nghe thấy tiếng bà gào đâu".

Chị Hoàng thị Huệ, hội viên hội phụ nữ, ngồi bên cạnh bà Đậu, bàng hoàng kể: "Từ ngày rời vú mẹ, chập chững biết đi đến bây giờ, hơn 40 tuổi đầu, em mới chứng kiến cái cảnh hãi hùng, công an đánh người làng mình như thế: Chị Nhan giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn Đại Xuân bị chúng nó dùng cui gỗ, đánh thực mạng vào đầu gối, chưa đủ, còn dúi dùi cui điện vào người vào lưng, co rúm người lại, ngắt xiu. Thế là chúng nó, xóc nách chị lòi ra xe tù ấn vào ca bin... Lôi mạnh đến nỗi lật hết cả quần áo chị ấy ra, hờ cả khoảng lưng tím bầm vì bị dùi cui nện".

Nhưng lý do tại sao, tôi ngờ ngác hỏi: Chị Nhan làm sao? Sao lại bị bắt? "Chị ấy là doanh nghiệp trẻ có tiếng của thôn, người tạo công ăn việc làm cho cả làng trong suốt 20 năm trời nay, cũng là người đứng đơn phản đối không đồng ý cho công ty xy măng Xuân Thành đổ bộ vào thôn cướp nốt mảnh đất ba vụ cuối cùng của dân làng". Thì ra là cá lớn nuốt cá bé, tôi cay đắng nghĩ!

Ngồi uống rượu cùng chú lái xe, anh Nguyễn Văn Tiên, em rể chị Hoà, lên tiếng xác nhận:

Ba cái nhà máy xi măng Hoàng Long, Thanh Liêm, Trảng An ngoạm 80% đất làng rồi, giờ công ty Xuân Thành nhảy vào nữa thì coi như dân nhả như chùi, chẳng còn tí đất cắm dùi... Trong khi quyền lợi của người dân thì chẳng thấy đâu? Ba công ty hứa hẹn nhận 650 người làng vào làm việc trong nhà máy, cuối cùng cả vài năm nay rồi, tất cả chỉ được 50 đứa làm bảo vệ, lương 500.000/tháng. Quá là ngứa tay xin việc, ngứa vấy húng dừ, húng cả ngày giờ mà dừ rơi đầu hết. Tiền công không đủ để ăn sáng, nói gì đến khẩu phần vợ, con! Vì thế, đến lần quá tam... năm bận này, dân làng hội họp, bàn bạc rồi ra quyết định tẩy chay Xuân Thành, không bán đất với giá rẻ, bàn giao mặt bằng cho họ nữa. Ba keo mèo mở mắt rồi, gậy còm xơ xác lăm rồi, một cái lưỡi mèo không đủ để cho 4 anh em họ hàng nhà xi măng cùng xâu xé nữa... Thế là có chuyện!

Nghĩa là chúng nghi chị Nhan cùng hai bên gia đình nội ngoại có

mặt trong công ty, đứng đầu phong trào phản kháng tẩy chay này, nên mua chuộc lãnh đạo tỉnh, ký giấy thuê giám đốc công an tỉnh, điều động 500 quân nhảy vào cưỡng chế, để dẫn mặt Đại Xuân, dẫn mặt dân làng, cấm mốc bằng được phải không? Tôi lơ mơ hiểu ra nút thắt bí ẩn của câu chuyện, hỏi lại bà con. Không một chút e dè, sợ sệt, Huệ rần rồ đáp:

- Đúng đấy chị ạ, công an cậy lệnh, cậy đông, lấy thịt đè người, bắt chị Nhan và 18 người, trong đó có 9 người là người của công ty Đại Xuân còn lại là người làng, chiếm đa phần là con thương binh, liệt sĩ, rồi nhốt họ vào giam tại trại Mễ, bắt họ phải nhận, phải khai tội "chống người thi hành công vụ", tội "lôi kéo người nhà, anh em công nhân trong công ty chống lại chính quyền", rồi lần lượt thả về, còn chị Nhan không chịu ký thì bị giam đúng một tháng hai ngày, ngắt lên ngắt xuống. Cuối cùng chồng chị phải làm giấy bảo lãnh theo đúng ý họ, kèm bao nhiêu tiền dứt lốt mới được tại ngoại chờ ngày xét xử:

Trời đất, thời này là thời nào mà chúng cô tình đời trắng, thay đen thế, lại còn đưa ra xử cơ à? Không biết lũ chúng nó, những kẻ coi miếng ăn hơn cả đạo lý, tình người sẽ trả lời công luận thế nào, nếu có tình đưa ra ánh sáng? Cho dù quan tòa, viện kiểm sát và công an có cố tình toa rập chị, còn lòng dân đang phần nộ, làm sao chúng có thể bùng bít sự thật mãi được? Cái kim trong bọc cũng lòi ra nữa là cả núi tội ác của lũ chúng nó giữa thanh thiên bạch nhật?

4/ Tìm gặp nhân chứng

Trước mắt tôi là chị Nguyễn thị Nhan, cao, gầy, chân tay lêu nghêu như nhện, tiếng nói còn chưa tròn vành rõ tiếng - di chứng của cuộc tra tấn ngày 16-12 và 32 ngày nằm bệt, chết ngắt trong tù. Đây bàng hoàng đau xót chị kể:

- Tất cả với em vẫn như một cơn ác mộng! Không hề có lệnh cưỡng chế, không thông báo qua điện thoại, bỗng dưng 5, 600 công an đổ bộ về làng, chặn ngõ, ngăn đường bằng cả dây hàng rào sắt, rồi cứ thế đánh đập người nhà em, từ em dâu,

em trai cho đến công nhân của em, 18 người tất cả. Em là nạn nhân thứ 19, cũng là người phải chịu nhiều oan trái nhất.

- Chị có thể cho biết nguyên do ?

Đang ngồi, chạm vào câu hỏi của tôi, chị giãy nảy như chạm phải sâu róm

- Đến em cũng không biết vì sao mình lại bị đối xử thô bạo thế. Từ bé, em chưa bao giờ làm việc gì thất đức cả. 16 tuổi đi thanh niên xung phong, làm theo lời đảng gọi: "Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên", "Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua"!?! Trở về làng lấy chồng, cả hai vợ chồng đều bắt đầu sự nghiệp bằng hai bàn tay trắng, buôn từng con cá, lá rau ngoài chợ, rồi vào rừng kiếm củi, xuống đầm san lấp... khổ không để đâu cho hết, khổ đến mức chỉ dám đẻ một đứa, dù là con gái. Sau đó vay vốn ngân hàng... Cả nhà, anh em bên chồng, bên vợ cùng dồn sức vào thành lập hợp tác xã khai thác đá rồi công ty trách nhiệm hữu hạn Đại Xuân. Thuế nộp đủ, tiền vay ngân hàng trả đúng hạn, lương của 200 công nhân không hề thiếu một xu, cũng không để bất kỳ trường hợp nào gặp phải tai nạn đáng tiếc... Hiện hợp đồng khai thác đá 5 năm đã hết hạn từ mấy tháng rồi, riêng hợp đồng khai thác điện mới ký được một năm, đến giữa năm 2012 mới hết hạn, cho nên công ty vẫn tiếp tục sử dụng...

Chợt giọng chị trùng xuống, khuôn mặt cương nghị rần rời ánh lên những nét bực bội, buồn phiền, chán nản:

- Vậy mà không bồi thường, không thoả thuận, không giải thích, đơn phương chấm dứt hợp đồng, rồi kéo cả tiểu đoàn về cắt điện, cưỡng chế!

Đưa mắt quan sát căn phòng làm việc của chị, mắt tôi vô tình vấp vào tấm giấy xác nhận của uỷ ban nhân dân xã Thanh Nghị về việc chị đóng góp công đức cho chùa triền, tiền làm đường xá cho dân làng đi lại, tiền ủng hộ quỹ thiên tai bão lụt, quỹ vì người nghèo v.v..

Chưa kịp lên tiếng hỏi rõ hơn về lĩnh vực này, ngồi bên chị Hoàng thị Huệ đã cất tiếng:

- Ở góc độ xã hội, chị Nhan là một cựu chiến binh, một doanh nghiệp trẻ, tạo việc làm cho hơn 200 lao động trong suốt 20 năm qua, được cả làng cả xã cả huyện Thanh Liêm biết đến, đặc biệt trong lĩnh vực từ thiện, nào tiền công đức cho đình chùa miếu mạo 17 triệu, tiền làm đường, rải gạch, rải đá san lấp chỗ trũng cho các cháu đi lại 20 triệu, rồi quỹ ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt, quỹ "vì người nghèo" v.v... hết năm này sang năm khác, không biết bao nhiêu mà kể. Cánh chị em trong hội phụ nữ, hễ có khó khăn là chỉ biết tìm đến chị vì chị giàu lòng nhân ái, không bao giờ để cho họ phải về không, hay nài nỉ dài dòng, đặt mình vào mối quan hệ con người cầu xin con người. Ngày 15-12-2008 chị vinh dự nhận giấy mời dự đại hội toàn quốc của các doanh nghiệp trẻ, diễn ra trong 4 ngày (từ 20 đến 24-12) thì sáng 16-12 chị bị bắt.

- Trong tù họ đối xử với chị như thế nào? Có đánh đập gì không? Sao luật pháp VN lại cho phép bắt người dễ dàng thế nhỉ? Tôi hỏi, và không kiềm chế được lòng mình, những ý nghĩ tuôn trào nháy nhót trong óc, ý nó đuổi theo ý kia. Bỗng dưng không đâu, ký lệnh điều quân xộc đến bắt 19 người vào tù, quá là luật rừng chứ đâu phải luật pháp! Bản thân chị là doanh nghiệp giỏi, thuộc diện vua biết mặt, chúa biết tên, coi việc cứu người phúc đặng hà sa làm trọng mà còn như thế, thử hỏi những người thấp cổ bé họng, dân ngu cu đen thì còn bị chà đạp, hà hiếp đến đâu?

Vô tình chạm đến nỗi đau chị kể:

- Đến bây giờ em vẫn không thể nào có được giấc ngủ trọn vẹn, mệt quá thiếp đi thì thôi, cứ mở mắt ra là bàng hoàng tự hỏi mình là người như thế nào? Sao bỗng dưng lại bị biến thành can phạm, bị tra tấn dã man, rồi phải vào ngồi tù, 31 ngày khổ ải nằm bẹp ngất lên ngất xuống vì bị đờn cân não, rồi phải mất tiền triệu để được chồng bảo lãnh chờ ngày ra toà. Không lẽ pháp luật VN bây giờ suy đồi đến thế? Biến trắng thành đen, không thành có, đúng thành sai...?

- Đúng thế! Tôi giảng giải. Luật nào cũng tồn tại trên cơ sở đạo đức. Nói chính xác hơn: đạo đức là nguồn sống của luật pháp. Vì thế luật pháp mà không có đạo đạo đức làm nền tảng, lẽ sống, thì luật ấy là luật rừng, cá lớn nuốt cá bé, lấy số đông đàn áp số ít, cậy vũ khí để trừng phạt người lương thiện, biến lương thiện thành tội phạm, còn kẻ có tiền thành quan toà, tước đoạt danh dự mạng sống của người tốt! Xã hội như thế thì sự suy đồi đạo đức là việc nhỡn tiền chứ còn gì nữa, đâu có xứng đáng để tồn tại.

Chia tay tôi, chị bày tỏ:

- Em đã đọc hết quyển "tổ tụng hình sự" rồi, sẽ thuê luật sư để bảo vệ mình, để nhanh chóng lấy lại danh dự và tài sản đã mất. Dù thế nào thì em vẫn tin xã hội phải còn những người tốt, niềm oan khuất trái ngang của mình sẽ được làm sáng tỏ...

Vì thời gian có hạn, lượng thông tin thu nạp được trong một ngày đi thăm người già, người ốm cũng đã đầy, tôi cùng chị Cao Thúy Hòa trở lại Hà Nội, lòng day dứt không nguôi về những chuyện đau lòng vừa phải chứng kiến ở một vùng quê quá hiền lành nhu mì - như một cô gái xinh xắn, giữ nguyên chất hương rừng, gió núi nên đã bị lũ ác nhân, ích kỷ, lực điền cậy khoẻ, cậy đông, cậy sự thiếu hiểu biết của người dân đê đầu cuội cổ, gây bao thảm cảnh cho họ cũng là cho hai vợ chồng nhà doanh nghiệp trẻ cùng 18 người liên quan... và tôi tự nhủ: Nhất định tôi sẽ trở lại vùng đất này, tìm gặp lại bà con, tìm gặp 18 người bị bắt và bị đánh cùng chị Nhan để xem bản chất của sự việc cưỡng chế, bắt người của công an tỉnh Hà Nam và uỷ ban tỉnh ra sao? Việc làm này có được lòng dân ủng hộ hay không? Tại sao Đảng và nhà nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa VN cứ gieo rắc tai hoạ cho dân theo kiểu: "cho dân và vì dân" mãi thế này?

Bông Lặng 12-3-2009

